Chương 12

SÓC TRĂNG THỜI KỲ CHỐNG MỸ, CỨU NƯỚC (1954 - 1975)[1]

I. TÌNH HÌNH CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI VÀ PHONG TRÀO CÁCH MẠNG Ở SÓC TRĂNG TỪ SAU HIỆP ĐỊNH GIƠNEVƠ ĐẾN ĐỒNG KHỞI (1954 - 1960)

1. Tình hình Sóc Trăng sau Hiệp định Giơnevơ

Ngày 20-7-1954, Hiệp định Giơnevơ về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Đông Dương được ký kết. Theo nội dung Hiệp định, các bên tham chiến thực hiện ngừng bắn đồng thời ở Việt Nam và trên toàn Đông Dương; Pháp phải rút quân, vĩ tuyến 17 là giới tuyến quân sự tạm thời chia Việt Nam làm hai miền; sau hai năm sẽ tiến hành tổng tuyển cử tự do trong cả nước để thống nhất nước nhà.

Ngày 11-8-1954, Trung ương Cục miền Nam ra chỉ thị, nêu rõ: "Sách lược đấu tranh chính trị lúc này là tập hợp nhân dân thành một Mặt trận đoàn kết rộng rãi trên cơ sở liên minh công nông, đoàn kết với các tầng lớp khác đấu tranh chống đế quốc Mỹ và hiếu chiến Pháp. Phương châm đấu tranh là hợp pháp và bất hợp pháp là chính".

Những ngày giữa tháng 8-1954, nhân dân các huyện, thị trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng nô nức tham gia các cuộc míttinh mừng thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, mừng Hiệp định Giơnevơ được ký kết. Nổi bật là cuộc biểu tình của hàng nghìn quần chúng ở các huyện kéo về thị xã Sóc Trăng, giương cao cờ đỏ sao vàng và biểu ngữ tuần hành trên nhiều đường phố nội thị, được đông đảo đồng bào - kể cả công chức, binh sĩ phía bên kia - hưởng ứng. Cùng thời điểm này, các tổ chức đảng và các ban, ngành, đoàn thể tại địa phương bắt đầu triển khai học tập chỉ thị của Trung ương Cục miền Nam về tình hình, nhiệm vụ trong giai đoạn mới; đồng thời khẩn trương thực hiện kế hoạch chuẩn bị chuyển quân tập kết. Theo quy định của Hiệp định Giơnevơ,

1. Tư liệu của chương 12 phần lớn dựa vào *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Sóc Trăng, tập II (1954 - 1975)*, xuất bản năm 1999.

tại Nam Bộ có 3 khu tập kết để chuyển quân: khu Hàm Tân - Xuyên Mộc (thời hạn tập kết 80 ngày), khu Đồng Tháp Mười (thời hạn tập kết 100 ngày), khu Mũi Cà Mau (thời hạn tập kết 200 ngày). Sóc Trăng thuộc khu vực tập kết 200 ngày, có 15 ngày chuẩn bị chuyển quân đến Cà Mau.

Cùng với việc thực hiện công tác tư tưởng, công tác vận động tuyên truyền đối với những cán bộ, chiến sĩ tập kết ra miền Bắc và thân nhân của họ theo tinh thần "Đi cũng vinh quang, ở lại cũng vinh quang", tổ chức đảng và chính quyền kháng chiến khẩn trương tiến hành hàng loạt công việc cấp bách khác như: cấp đất cho nông dân; củng cố các đoàn thể quần chúng, bố trí cán bộ quân sự hoạt động bí mật; chôn giấu vũ khí (200 khẩu súng) và ngụy trang che giấu cơ sở công binh xưởng; chỉ đạo xây dựng trường học, lập trạm y tế, nhà bảo sanh, sửa sang chợ, đổi tiền Cụ Hồ thành tiền Ngân hàng Đông Dương, mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ y tế, giáo dục… để phục vụ cho nhân dân địa phương - ở cả vùng tự do và vùng tạm chiếm.

Cuối tháng 8-1954, lực lượng cán bộ, chiến sĩ ở Sóc Trăng tập kết ra miền Bắc có mặt tại Cà Mau; trong đó lực lượng vũ trang có khoảng 1 trung đoàn (chỉ để lại địa phương gần 30 cán bộ từ cấp đại đội trở lên), lực lượng Dân - Chính - Đảng có khoảng 1.000 người (kể cả thiếu nhi người Kinh, Hoa, Khmer được đưa ra miền Bắc đào tạo). Người đi, kẻ ở đều bày tỏ niềm tin tưởng sẽ gặp lại vào ngày thống nhất đất nước sau hai năm chia cắt tạm thời theo đúng tinh thần Hiệp định Giơnevơ.

Từ giữa tháng 6-1954, Mỹ đã gây sức ép buộc Pháp và Bảo Đại đưa Ngô Đình Diệm - người của Mỹ - lên làm thủ tướng (thay cho hoàng thân Bửu Lộc). Ngày 7-7-1954, Chính quyền Ngô Đình Diệm được thành lập gồm 9 bộ, do những phần tử chống Cộng và thân Mỹ đứng đầu. Ngày 23-10-1955, với sự hậu thuẫn của Mỹ, Ngô Đình Diệm tổ chức "trưng cầu dân ý" giả hiệu để truất phế Bảo Đại và gạt bỏ các lực lượng thân Pháp ra khỏi bộ máy chính quyền. Đến ngày 4-3-1956 Mỹ và Ngô Đình Diệm tổ chức bầu cử riêng rẽ ở miền Nam nhằm hợp thức hóa vị thế của Chính quyền và chính thức đưa Ngô Đình Diệm lên làm tổng thống cái gọi là "Việt Nam cộng hòa".

Tại Sóc Trăng, trong những tháng cuối năm 1954 đầu năm 1955, bộ máy hành chính các cấp - từ cấp tỉnh đến cấp quận, xã, ấp - trong vùng tạm chiếm nhanh chóng hình thành. Tháng 4-1955, Thiếu tá Dương Văn Đức được chính quyền Diệm thăng cấp lên đại tá và bổ nhiệm làm Tỉnh trưởng Sóc Trăng, thay cho Đốc phủ sứ Nguyễn Văn Ngân. Lực lượng quân đội Chính quyền Diệm, cảnh sát, tình báo, dân vệ được củng cố và tăng cường quân số; hệ thống đồn bốt thiết lập dày đặc trong toàn tỉnh. Nhân dân bị ép buộc hoặc bị lừa mỵ tham gia các tổ chức phản động như Phong trào Cách mạng quốc gia, Lực lượng Thanh niên bảo vệ hương thôn…, đồng thời bị kiểm soát

chặt chẽ bởi các biện pháp quản lý gia đình, quản lý nhân khẩu hết sức nghiêm ngặt. Chính quyền Diệm còn cho thành lập Ty Miên vụ Sóc Trăng, đặt trụ sở tại Trường Samacum (sau đổi tên thành Ty Đặc trách phát triển đồng bào Việt gốc Miên) và tổ chức lực lượng Khmer Sơrây phản động (ở Lạc Hòa, Lai Hòa, huyện Vĩnh Châu, tỉnh Bạc Liêu, hiện nay thuộc tỉnh Sóc Trăng) nhằm gây chia rẽ, kích động hằn thù dân tộc giữa đồng bào Khmer với đồng bào Kinh. Cũng nhằm mục đích "chia để trị", Mỹ - Diệm cho thành lập giáo xứ Đại Hải (huyện Kế Sách) và các khu Công giáo Trà Cú, Trà Lồng (huyện Châu Thành), Bãi Giá (huyện Long Phú), Nàng Rền, Cổ Cò (huyện Thạnh Trị)… tập trung tín đồ Công giáo di cư và lôi kéo một bộ phận chức sắc, tín đồ Công giáo.

Mặt khác, cũng từ năm 1955 trở đi, chịu tác động của ý đồ "đô thị hóa cưỡng bức" do Mỹ vạch ra (nhằm sử dụng bạo lực chiến tranh củng cố các đô thị, biến đô thị thành hậu cứ vững chắc cho chính quyền Diệm trên toàn miền Nam), đồng thời do bị dồn dân hoặc do tỵ nạn trong chiến tranh nên tại thị xã Sóc Trăng và các huyện lỵ có sự gia tăng dân số khá nhanh. Ở vùng nông thôn, chính quyền Diệm tiến hành "cải cách điền địa", thực chất là tước đoạt ruộng đất của nông dân đã được cách mạng cấp phát trong kháng chiến và phục hồi thế lực của giai cấp địa chủ để làm chỗ dựa cho nền "Đệ nhất cộng hòa". Bên cạnh đó, nhằm tranh giành ảnh hưởng với cách mạng, bộ máy chính quyền Sóc Trăng dựa vào viện trợ Mỹ tập trung phát triển kinh tế nông thôn, hệ thống thủy nông và giao thông vận tải. Diện mạo kinh tế - xã hội trên địa bàn Sóc Trăng (cả thành thị lẫn nông thôn) bắt đầu có những thay đổi đáng kể dưới chế độ thực dân mới. Diện tích và năng suất trồng lúa đều gia tăng, các loại nông sản khác (bao gồm cây ăn trái, cây công nghiệp, cây thực phẩm, rau cải…) được khuyến khích phát triển, không chỉ cung ứng cho nhu cầu địa phương mà còn để đưa đi Sài Gòn và các tỉnh khác. Việc áp dụng khoa học - kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp ngày càng trở nên phổ biến.

Tuy nhiên, chính sách trọng yếu của Mỹ - Diệm ở miền Nam nói chung và Sóc Trăng nói riêng lúc này vẫn tập trung vào các lĩnh vực chính trị và quân sự. Từ giữa năm 1955, thực hiện chủ trương "tố Cộng", "diệt Cộng", bộ máy chính quyền và quân đội, cảnh sát ở Sóc Trăng liên tục tiến hành nhiều vụ truy lùng, khủng bố các đảng viên cộng sản và những người tham gia kháng chiến. Bí thư Tỉnh ủy Huỳnh Văn Dương (Năm Dương), Tỉnh ủy viên Văn Ngọc Chính cùng nhiều người khác bị bắt, tra tấn và giết hại rất dã man. Tình hình chính trị - xã hội ở Sóc Trăng càng trở nên nặng nề, ngột ngạt.

Tháng 3-1956, Trung tá Huỳnh Văn Tư làm Tỉnh trưởng Sóc Trăng (thay Dương Văn Đức) nhằm tiếp tục quân sự hóa bộ máy chính quyền và tăng cường đánh phá phong trào cách mạng. Tháng 10-1956, theo Sắc lệnh số 143/NV về phân chia lại địa giới hành chính ở miền Nam, chính quyền Diệm cắt thị xã Bạc Liêu

và các quận Giá Rai, Vĩnh Lợi, Vĩnh Châu (của tỉnh Bạc Liêu) cùng quận Phước Long (của tỉnh Rạch Giá) nhập vào tỉnh Sóc Trăng để lập thành tỉnh Ba Xuyên. Tháng 3-1957, Trung tá Lê Quang Hiền được điều động về làm Tỉnh trưởng Ba Xuyên. Trong hai năm 1958 - 1959, chức vụ này còn thay đổi: từ tháng 3-1958, Thiếu tá Trần Thanh Bền làm Tỉnh trưởng; đến tháng 1-1959, Đại úy Hoàng Mạnh Thường (đến tháng 10-1961 lên thiếu tá) được bổ nhiệm Tỉnh trưởng. Đây cũng là quãng thời gian Mỹ - Diệm ráo riết đẩy mạnh chính sách "tố Cộng", "diệt Cộng" trên toàn khu vực Tây Nam Bộ. Các đoàn "tố Cộng", đoàn "công dân vụ" được tung về khắp các xóm, ấp để triển khai chiến dịch "đồng tâm diệt Cộng".

Trong hoàn cảnh đen tối đó, bằng nỗ lực vượt bậc của đội ngũ cán bộ đảng viên trung kiên và lực lượng quần chúng yêu nước, phong trào cách mạng trên địa bàn Sóc Trăng vẫn liên tục được duy trì, từng bước vượt qua hiểm nguy gian khó để làm nên những thành quả đáng tự hào ngay từ những năm đầu kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

2. Phong trào cách mạng ở Sóc Trăng từ năm 1954 đến năm 1959

Đầu tháng 9-1954, Hội nghị của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam ra nghị quyết về tình hình và nhiệm vụ mới; quyết định giải thể Trung ương Cục miền Nam và thành lập Xứ ủy Nam Bộ để trực tiếp chỉ đạo phong trào cách mạng tại đây. Tháng 10-1954, Hội nghị Xứ ủy Nam Bộ quyết định thành lập 3 Liên Tỉnh ủy: miền Đông, miền Trung và miền Tây (cùng Thành ủy Sài Gòn - Chợ Lớn - Gia Định). Sóc Trăng trực thuộc Liên tỉnh miền Tây (gồm 6 tỉnh: Bạc Liêu, Long Châu Hà, Vĩnh Trà, Rạch Giá, Sóc Trăng, Cần Thơ).

Cuối tháng 10-1954, tại địa điểm Bà Ai Cai Giảng (xã Ninh Thạnh Lợi, huyện Hồng Dân, nay thuộc tỉnh Bạc Liêu), Tỉnh ủy bí mật Sóc Trăng - Tỉnh ủy đầu tiên trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ, cứu nước - được thành lập gồm 9 người, do đồng chí Lâm Hớn Thanh làm Bí thư và đồng chí Phan Văn Hoành làm Phó Bí thư. Ngay sau đó, Tỉnh ủy chỉ định các huyện ủy và thị ủy bí mật, đồng thời sắp xếp lại hệ thống tổ chức cơ sở đảng. Toàn tỉnh Sóc Trăng lúc này có khoảng 4.200 đảng viên cộng sản, tất cả các xã đều có chi bộ đảng (xã cao nhất có hơn 300 đảng viên). Các đoàn thể quần chúng như Hội Phụ nữ, Hội Nông dân… tạm giải thể, thay bằng lực lượng cơ sở nòng cốt; riêng tổ chức Đoàn Thanh niên Lao động (gọi tắt là Thanh Lao) được tiếp tục duy trì ở cấp xã và chịu sự chỉ đạo trực tiếp của chi bộ, nhưng không có hệ thống chỉ đạo dọc của cấp trên.

Tại địa bàn nông thôn, bà con nông dân tham gia các tổ chức như hội đình, hội miễu, hội chùa, hội banh, vạn vần đổi công, hội từ thiện, tổ bình dân học vụ, tổ nữ công… Ở thị xã và các thị trấn lớn, quần chúng cách mạng được tập hợp trong các tổ chức nghiệp đoàn, hoạt động công khai hợp pháp (hoặc nửa công khai hợp pháp) như Nghiệp đoàn công nhân khuân vác, Nghiệp

đoàn công nhân nhà máy xay xát, Nghiệp đoàn công nhân thương mại, Nghiệp đoàn thợ bạc… Riêng những vùng đông đồng bào Khmer, còn có các hội làm phước, Hội cất nhà, Hội tương trợ nuôi đẻ… Lực lượng đảng viên, đoàn viên, cơ sở cốt cán được bố trí sinh hoạt trong các tổ chức hợp pháp, bán hợp pháp ở cả nông thôn lẫn thành thị để làm công tác vận động tuyên truyền và hướng dẫn quần chúng tham gia tranh đấu. Đội ngũ đảng viên trẻ, đoàn viên Thanh Lao và nhiều thanh niên tích cực còn giữ vai trò nòng cốt trong các tổ chức chống trộm cướp ở thôn xóm, thực chất là những nhóm "chân rết" của cách mạng, làm nhiệm vụ bảo vệ cán bộ, bảo vệ cơ sở. Mặt khác, các cấp ủy đảng còn bố trí nòng cốt vào các cấp chính quyền, các đội dân vệ, bảo an, kể cả vào các đơn vị chủ lực của chế độ Mỹ - Diệm để nắm tình hình, làm tai mắt cho cách mạng.

Tỉnh ủy Sóc Trăng đặc biệt quan tâm chỉ đạo công tác vận động đồng bào người Khmer và người Hoa, nhất là ở vùng tạm chiếm. Nhiều cán bộ được bố trí về các địa phương có đông đồng bào Khmer bám trụ hoạt động, gây dựng cơ sở ở các chùa Khleang, Khanarộn, Phước Sơn… Một số cán bộ được phân công thâm nhập vào các cơ sở sản xuất, kinh doanh công thương nghiệp và trường học dạy tiếng Hoa để làm công tác Hoa vận.

Từ đầu năm 1955, những cuộc đấu tranh của công nhân, lao động trong các nghiệp đoàn thợ bạc, khuân vác, xay xát, xe lôi, xe kéo và các tiệm cà phê, tạp hóa… đòi tăng lương, giảm giờ làm, chống sa thải nối tiếp nhau diễn ra ở nội thị, gây tiếng vang đáng kể trong toàn tỉnh. Ngày 1-5-1955, nhân kỷ niệm ngày Quốc tế Lao động, hàng nghìn đồng bào từ các huyện Kế Sách, Long Phú, Thạnh Trị, Châu Thành đồng loạt kéo về thị xã, phối hợp cùng lực lượng công nhân các nghiệp đoàn tổ chức míttinh trước Tòa Hành chính tỉnh đòi hiệp thương tổng tuyển cử thống nhất đất nước, đòi các quyền dân sinh, dân chủ. Tháng 7-1955, nhân dân thị xã Sóc Trăng đấu tranh chống chính quyền giải tỏa xóm Vọng Thoàng, khu Cầu Bon, xóm Vườn Xoài; chị em tiểu thương phản đối chủ trương di dời chợ, gây khó khăn cho việc buôn bán; Nghiệp đoàn giáo chức tổ chức diễn thuyết tại rạp hát Nguyễn Văn Kiển với danh nghĩa truyền bá quốc ngữ, thu hút hàng nghìn người tham dự, rồi biến buổi diễn thuyết thành cuộc đấu tranh đòi thống nhất nước nhà. Đặc biệt, ngày 20-7-1955 - đúng 1 năm sau ngày ký kết Hiệp định Giơnevơ - hàng chục nghìn đồng bào Kinh, Khmer, Hoa (đa số là phụ nữ) từ các huyện đã tập trung về thị xã, họp míttinh và tuần hành trước Dinh Tỉnh trưởng, hô vang các khẩu hiệu đòi hiệp thương tổng tuyển cử. Học sinh Khmer Trường Section Franco - Khmer tổ chức treo cờ đỏ búa liềm, cờ đỏ sao vàng lên dây điện giăng ngang sông Cầu Quay và cắm cờ trên xe đạp chạy nhiều vòng quanh chợ để hưởng ứng cuộc míttinh tuần hành của đồng bào.

Ở vùng nông thôn, nông dân đấu tranh chống lại các đạo dụ, chỉ dụ về "cải cách điền địa", kiên quyết không làm khế ước với chính quyền và địa chủ. Tại các xã Vĩnh Hưng, Long Trị (huyện Châu Thành), Gia Hòa (huyện Thạnh Trị), phong trào nông dân chống địa chủ lấy đất, thu tô diễn ra quyết liệt; thậm chí nông dân xã Long Trị còn sử dụng bạo lực thủ tiêu một địa chủ có nhiều hành động ác ôn tại địa phương.

Ngày 4-3-1956, khi chính quyền Ngô Đình Diệm tổ chức bầu cử riêng rẽ ở miền Nam, phong trào tẩy chay của quần chúng diễn ra mạnh mẽ. Truyền đơn, khẩu hiệu xuất hiện khắp nơi, ở một số xã lực lượng cách mạng còn phát loa vào buổi tối hôm trước kêu gọi nhân dân không đi bầu cử. Tại huyện Thạnh Trị, cán bộ thanh vận và chi đoàn Thanh Lao tổ chức ném lựu đạn gây tiếng nổ gần điểm bỏ phiếu tại dinh quận trưởng; thùng phiếu tại trụ sở xã Vĩnh Lợi cũng bị ném lựu đạn phá tan. Đây là những tiếng nổ đầu tiên kể từ khi Hiệp định Giơnevơ được ký kết, báo hiệu một giai đoạn đấu tranh mới, mạnh mẽ và quyết liệt hơn của quần chúng cách mạng ở Sóc Trăng.

Ngày 20-7-1956, đúng thời hạn hiệp thương tổng tuyển cử thống nhất đất nước, do chính quyền Diệm không thực hiện Hiệp định Giơnevơ nên Tỉnh ủy Sóc Trăng phát động cuộc đấu tranh chính trị quy mô lớn trong toàn tỉnh. Sáng sớm ngày 22-7-1956, hàng nghìn đồng bào các huyện và thị xã tập trung trước Dinh Tỉnh trưởng đưa kiến nghị và yêu sách đòi thống nhất hai miền Nam - Bắc, đòi các quyền dân sinh, dân chủ, chống bắt bớ giam cầm. Ở các vùng nông thôn, nhân dân tổ chức thành từng đoàn năm, bảy chục người kéo về dinh quận trưởng đưa kiến nghị yêu cầu hiệp thương tổng tuyển cử; có nơi còn cử phái đoàn lên tận Sài Gòn đưa kiến nghị cho Ủy ban quốc tế kiểm soát đình chiến.

Từ cuối năm 1956 đến đầu năm 1957, phong trào cách mạng ở Sóc Trăng phải đối mặt với chính sách "tố Cộng", "diệt Cộng" khốc liệt của Mỹ - Diệm. Những gia đình có người đi tập kết và tham gia kháng chiến (kể cả cơ sở quần chúng) đều bị cô lập, theo dõi và buộc phải làm cam kết "ly khai cộng sản". Lực lượng bảo an, cảnh sát, công an liên tục mở các cuộc càn quét, truy lùng cán bộ, đảng viên. Tại thị xã, một số đảng viên trung kiên bị bắt; 11 huyện ủy viên của huyện Kế Sách bị giam cầm; 4 cán bộ đảng viên huyện Thạnh Trị bị bắt và bị tra tấn bằng chày vồ cho đến chết.

Nhằm củng cố tổ chức, bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng trong mọi tình huống, Liên Tỉnh ủy miền Tây chỉ định lãnh đạo mới của Tỉnh ủy Sóc Trăng gồm: Bí thư Nguyễn Văn Khuynh (Hai Khuynh), Phó Bí thư Thạch Sên, các Ủy viên thường vụ Lê Phú Hữu (Năm Nhựt), Nguyễn Văn Hơn (Hai Tân)… Liền sau đó, Hội nghị Tỉnh ủy đề ra phương hướng hoạt động: tiếp tục lãnh đạo nhân dân đấu tranh chính trị đòi quyền dân chủ, dân sinh, đòi hiệp thương tổng tuyển cử, chống khủng bố

trả thù; duy trì các tổ chức bán công khai (như đội chống cướp bảo vệ xóm ấp), tiến tới xây dựng lực lượng vũ trang bí mật.

Trong năm 1957, mặc dù gặp rất nhiều khó khăn tổn thất, phong trào đấu tranh chính trị vẫn được duy trì. Tại thị xã Sóc Trăng, đồng bào Hoa đưa kiến nghị với hàng trăm chữ ký phản đối chính quyền Diệm cưỡng ép người Hoa nhập quốc tịch và cấm kinh doanh 11 ngành nghề. Sư sãi chùa Khleang (tiêu biểu là Lục cả Thạch Khean) thường xuyên tổ chức thuyết pháp, qua đó giải thích, hướng dẫn tín đồ Khmer đấu tranh chống âm mưu đồng hóa dân tộc và tôn giáo.

Bên cạnh đó, thực hiện chủ trương xây dựng lực lượng vũ trang, Tỉnh ủy Sóc Trăng quyết định thành lập bộ phận xây dựng lực lượng ngầm (bí mật) do Thường vụ Tỉnh ủy trực tiếp chỉ đạo, đồng thời rút huyện ủy viên Huyện ủy Kế Sách Nguyễn Văn Chương (Mười Tiễn) về tỉnh để phụ trách công tác này. Đến tháng 10-1957, Sóc Trăng đã xây dựng được một đại đội lực lượng bí mật (gồm những đảng viên trẻ tuổi và đoàn viên Thanh Lao tích cực), đưa về trên để tạo nguồn xây dựng lực lượng vũ trang. Tháng 12-1957, Liên Tỉnh ủy miền Tây chuyển về Sóc Trăng một trung đội, làm nòng cốt xây dựng lực lượng vũ trang của tỉnh. Lấy phiên hiệu Tiểu đoàn Đinh Tiên Hoàng (tên một tiểu đoàn giáo phái), lực lượng vũ trang tập trung tỉnh Sóc Trăng trong thời kỳ chống Mỹ, cứu nước chính thức hình thành, thực hiện nhiệm vụ diệt ác, trấn áp phản động, làm công tác vũ trang tuyên truyền hỗ trợ phong trào đấu tranh chính trị, bảo vệ tổ chức đảng và cơ sở quần chúng. Tỉnh ủy Sóc Trăng còn chú trọng đẩy mạnh công tác binh vận: thường xuyên nắm lực lượng gia đình binh sĩ, xây dựng cơ sở trong lòng quân đội Sài Gòn, mở rộng phong trào quần chúng làm công tác binh vận…

Cuối năm 1957, Bí thư Tỉnh ủy Nguyễn Văn Khuynh được cấp trên điều động nhận công tác khác. Tỉnh ủy Sóc Trăng được kiện toàn và bầu Dương Minh Cảnh (Ba Hòa) làm Bí thư, Nguyễn Văn Hơn (Hai Tân) làm Phó Bí thư. Cùng thời điểm này, Liên Tỉnh ủy miền Tây quyết định giao các huyện Giá Rai, Vĩnh Lợi, Vĩnh Châu, Hồng Dân và thị xã Bạc Liêu về tỉnh Sóc Trăng (sau đó mới sáp nhập hai huyện Vĩnh Lợi, Vĩnh Châu thành một huyện Vĩnh Lợi - Vĩnh Châu). Tỉnh Sóc Trăng lúc này có 2 thị xã và 7 huyện, dân số tăng từ 480.000 người lên 750.000 người (riêng huyện Kế Sách đến năm 1958 được cắt nhập vào tỉnh Cần Thơ). Để chỉ đạo sâu sát phong trào cách mạng, Tỉnh ủy Sóc Trăng chia địa bàn tỉnh thành hai khu vực: khu vực 1 gồm thị xã Sóc Trăng và các huyện Châu Thành, Thạnh Trị, Long Phú (do Phó Bí thư Nguyễn Văn Hơn phụ trách); khu vực 2 gồm thị xã Bạc Liêu và các huyện Giá Rai, Vĩnh Lợi - Vĩnh Châu, Hồng Dân (do Bí thư Dương Minh Cảnh phụ trách).

Bước sang năm 1958, mức độ đánh phá của Mỹ - Diệm đối với phong trào cách mạng càng thêm dữ dội.

Chỉ trong 2 tháng đầu năm đã có 73 cán bộ, đảng viên và cơ sở cách mạng ở thị xã Sóc Trăng bị bắt, bị giết. Ở xã Mỹ Tú (huyện Châu Thành) trong vòng chưa tới 1 năm đã có 35 cán bộ, đảng viên và đồng bào bị giết. Nhiều trường hợp bị khủng bố, giết hại rất dã man. Trước những thủ đoạn tàn bạo đó, một số cán bộ, đảng viên trở nên hoang mang dao động, bỏ cuộc, chuyển đi nơi khác sinh sống.

Trước tình hình đó, để hỗ trợ tích cực cho phong trào quần chúng, Tỉnh ủy Sóc Trăng quyết định cho Tiểu đoàn Đinh Tiên Hoàng tiến hành các hoạt động vũ trang trên phạm vi rộng. Tháng 2-1958, một bộ phận của Tiểu đoàn đột kích huyện lỵ Ngã Năm, diệt ủy viên cảnh sát kiêm trưởng đội biệt kích Mười Hưng, rải truyền đơn cảnh cáo và kêu gọi chính quyền và quân đội chính quyền Diệm chấm dứt các hành động đàn áp, cướp bóc nhân dân. Đây là hoạt động vũ trang tuyên truyền đầu tiên ở Sóc Trăng thời kỳ chống Mỹ, cứu nước, tạo tiếng vang lớn và gây rung động bộ máy kìm kẹp tại địa phương. Từ tác động tích cực của trận Ngã Năm, các đội tự vệ vũ trang nối tiếp nhau ra đời ở các huyện, xã; tiêu biểu là tự vệ các xã Mỹ Quới, Vĩnh Lợi - Vĩnh Châu, Vĩnh Quới, Gia Hòa (huyện Thạnh Trị); Mỹ Tú, Mỹ Hương, Long Hưng, Hồ Đắc Kiện, Thuận Hưng, Mỹ Phước (huyện Châu Thành); tự vệ huyện Long Phú, v.v..

Được lực lượng vũ trang tiếp sức, phong trào đấu tranh chính trị bùng lên khá mạnh suốt năm 1958. Huyện Thạnh Trị có hơn 200 cuộc đấu tranh trực diện (mỗi cuộc có hàng trăm người tham gia, chủ yếu là phụ nữ) chống đạo dụ 57, chống khủng bố trả thù. Ở huyện Châu Thành, đồng bào Kinh - Hoa - Khmer kết thành đội ngũ kéo về dinh quận trưởng biểu tình chống chính quyền đuổi nhà, gom dân (để lấy đất xây dựng trụ sở quận và căn cứ cho tiểu đoàn bảo an). Cuộc đấu tranh kéo dài ròng rã suốt 3 tháng. Cũng tại huyện Châu Thành còn diễn ra cuộc đấu tranh của khoảng 600 phụ nữ đòi chính quyền chấm dứt khủng bố, trả thù, bắt người vô cớ… Ở các huyện Long Phú, Kế Sách, Vĩnh Lợi - Vĩnh Châu…, phong trào đấu tranh chính trị đều diễn ra khá sôi nổi. Đỉnh cao của phong trào chính trị năm 1958 là đợt đấu tranh vào cuối năm, nhân sự kiện Mỹ - Diệm đầu độc tù chính trị ở trại giam Phú Lợi. Hàng nghìn đồng bào đã tham gia các hoạt động cầu siêu cho người bị nạn, đấu tranh trực diện chống thảm sát tù nhân, đòi trả tự do cho người thân bị giam giữ tại các nhà tù, đòi trừng trị bọn giết người, lên án chế độ độc tài gia đình trị…

Từ đầu năm 1959, chính quyền Diệm cho xây dựng các khu trù mật Cái Trầu, Phước Long, Cổ Cò trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng để tách nhân dân khỏi cách mạng; đồng thời siết chặt hơn nữa ách kiểm soát trong vùng tạm chiếm, đẩy mạnh truy lùng, bắt bớ, giết hại cán bộ, đảng viên với phương châm "thà giết lầm còn hơn bỏ sót". Đến cuối năm 1959, trước cường độ khủng bố ác liệt của Mỹ - Diệm, tỉnh Sóc Trăng chỉ còn 280 đảng viên, nhiều xã không còn

chi bộ đảng, thậm chí có xã không còn đảng viên nào bám trụ.

3. Nổi dậy giành quyền làm chủ ở nông thôn trong phong trào Đồng khởi

Tháng 1-1959, Hội nghị lần thứ 15 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam ra nghị quyết (gọi là Nghị quyết 15), khẳng định: "con đường phát triển cơ bản của cách mạng Việt Nam ở miền Nam là khởi nghĩa giành chính quyền về tay nhân dân… con đường đó là *lấy sức mạnh của quần chúng, dựa vào lực lượng chính trị của quần chúng là chủ yếu, kết hợp với lực lượng vũ trang để đánh đổ quyền thống trị của đế quốc và phong kiến, dựng lên chính quyền cách mạng của nhân dân*"[1]. Nghị quyết 15 của Trung ương Đảng Lao động Việt Nam đã về đến Sóc Trăng, tạo nên bước ngoặt hết sức quan trọng, đưa phong trào cách mạng địa phương chuyển từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công. Tháng 11-1959, Xứ ủy Nam Bộ mở hội nghị quán triệt Nghị quyết 15 và xác định nhiệm vụ trước mắt của Đảng bộ miền Nam là: "giữ vững và đẩy mạnh phong trào cách mạng của quần chúng, lấy đấu tranh chính trị rộng rãi và mạnh mẽ của quần chúng làm chính, đồng thời kết hợp hoạt động vũ trang để chống chính sách khủng bố tàn bạo, chính sách bóc lột vơ vét,... Ngăn chặn và đẩy lùi từng bước mọi chính sách của địch, đẩy địch vào thế bị động..., hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân...".

Từ ngày 28-1 đến ngày 10-2-1960 (trong dịp Tết Canh Tý), Tỉnh ủy Sóc Trăng tổ chức học tập Nghị quyết 15 của Trung ương Đảng và Nghị quyết của Xứ ủy Nam Bộ. Tỉnh ủy đề ra nhiệm vụ: Dùng bạo lực chính trị của quần chúng kết hợp với vũ trang nổi dậy khởi nghĩa đồng loạt. Phát huy công tác binh vận, sử dụng cơ sở trong lòng địch kết hợp với lực lượng chính trị, lực lượng vũ trang để tiến công địch. Tập trung đánh vào bộ máy kìm kẹp của địch ở nông thôn để giành quyền làm chủ.

Tỉnh ủy quyết định chọn huyện Hồng Dân làm điểm chỉ đạo nổi dậy giành quyền làm chủ để rút kinh nghiệm nhân rộng ra các địa bàn khác trong toàn tỉnh.

Đến cuối tháng 2-1960, công tác học tập nghị quyết và thống nhất chủ trương, kế hoạch nổi dậy đã hoàn tất ở các huyện, thị. Nhân dân phấn khởi, tin tưởng, hăng hái chuẩn bị mọi mặt cho "Đồng khởi". Trong khi đó, từ ngày 10 đến ngày 13-2-1960, Tiểu đoàn Đinh Tiên Hoàng đã lập được những chiến công diệt ác phá kềm đầu tiên ở xã Phong Thạnh (huyện Giá Rai) và xã Vĩnh Hưng (huyện Hồng Dân), cổ vũ mạnh mẽ tinh thần đấu tranh của quần chúng.

Tại huyện điểm Hồng Dân, các xã Ninh Thạnh Lợi, Vĩnh Lộc, Lộc Ninh, Ninh Quới là những điểm phát động nổi dậy sớm nhất. Chỉ sau hơn một tuần, với sức tiến công quyết

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t. 20, tr. 82.

liệt của lực lượng quần chúng có vũ trang hỗ trợ, huyện Hồng Dân đã gỡ thế kìm kẹp và giành quyền làm chủ một khu vực rộng lớn, nối liền các xã Vĩnh Lộc, Ninh Thạnh Lợi, Lộc Ninh. Các xã Ninh Hòa, Ninh Quới, Ninh Thạnh Lợi và phần lớn các xã Phước Long, Vĩnh Hưng, Vĩnh Phú cũng được giải phóng, tạo thế đứng chân thuận lợi cho lực lượng của tỉnh và của huyện.

Ở huyện Châu Thành, từ ngày 14-2-1960 lực lượng quần chúng xã Mỹ Phước có vũ trang hỗ trợ đã kết hợp cùng nội tuyến nổi dậy, lấy đồn Trần An. Tiếp đó, quần chúng ấp Trần An và lực lượng vũ trang xã Mỹ Phước nổi dậy phá bộ máy kìm kẹp, giải tán Thanh niên cộng hòa và các tổ chức phản động

Ở huyện Vĩnh Lợi - Vĩnh Châu, sau khi đồn Vĩnh Hưng bị nội tuyến vô hiệu hóa (ngày 20-2-1960), đến lượt binh lính đồn Trà Teo (xã Khánh Hòa) - được cơ sở nội tuyến vận động, giác ngộ - nổi dậy khởi nghĩa cướp đồn (ngày 1-4-1960), mang vũ khí về với nhân dân và tham gia lực lượng vũ trang cách mạng. Phát huy thắng lợi, chi bộ xã Khánh Hòa phát động nhân dân nổi dậy, phá tan bộ máy kìm kẹp, giải phóng toàn xã.

Tại huyện Giá Rai, dân quân xã Long Điền phối hợp cùng lực lượng quân sự tỉnh diệt đồn Cây Giang (ngày 20-3-1960), truy bắt bộ máy kìm kẹp; nhân dân hưởng ứng nổi dậy giành quyền làm chủ.

Tại huyện Thạnh Trị, lực lượng quần chúng xã Mỹ Quới và xã Châu Thới có vũ trang hỗ trợ kết hợp cùng nội tuyến đánh đồn Ngã Tư Mỹ Quới và đồn Châu Thới, phá rã bộ máy kìm kẹp.

Ở huyện Kế Sách, khởi đầu từ xã Xuân Hòa, tiếp đó là các xã Ba Trinh, Thới An Hội, lực lượng vũ trang địa phương phối hợp cùng quần chúng tập kích đồn Cái Côn, bao vây và bức rút đồn Bến Đổi, đồn Cầu Lộ.

Tính đến cuối tháng 4-1960, mục tiêu đề ra cho bước 1 đồng khởi đã đạt được những thắng lợi hết sức cơ bản. Từ nhận định đó, Hội nghị Thường vụ Tỉnh ủy Sóc Trăng chỉ đạo: tiếp tục mở rộng diện tiến công, nhanh chóng tạo thế và lực, tích cực chuẩn bị cho bước 2. Hội nghị quyết định đổi tên đơn vị Đinh Tiên Hoàng thành đơn vị Phú Lợi và điều động một bộ phận của đơn vị Phú Lợi về huyện Long Phú làm nòng cốt xây dựng lực lượng vũ trang cho huyện; đồng thời quyết định thành lập đơn vị vũ trang thứ hai của tỉnh (ngoài đơn vị Phú Lợi) hoạt động trên tuyến ven biển Giá Rai. Tỉnh ủy còn chủ trương đẩy mạnh vũ trang tuyên truyền ở thị trấn Vĩnh Châu nhằm phát huy thanh thế cách mạng ở vùng có đông đồng bào Khmer, thúc đẩy phong trào đấu tranh của đồng bào Khmer phát triển mạnh hơn.

Mở đầu bước 2 đồng khởi, ngày 5-5-1960 sau khi đơn vị Phú Lợi đột kích thị trấn Vĩnh Châu, chiếm chi cảnh sát, dinh quận, phá nhà máy điện, phong trào cách mạng trong toàn huyện Vĩnh Lợi - Vĩnh Châu vươn lên

mạnh mẽ. Ngay trong tháng 5-1960, lực lượng cách mạng Vĩnh Lợi - Vĩnh Châu đã bức hàng 4 đồn, bức rút 6 đồn, trở thành một trong vài huyện có phong trào đấu tranh chính trị kết hợp vũ trang và binh vận mạnh nhất trong toàn tỉnh. Nối tiếp đó, xã Khánh Hòa đã giải phóng vào tháng 4-1960, xã Vĩnh Hưng cũng được giải phóng. Tại các xã khác, nhân dân giành được quyền làm chủ ở nhiều ấp.

Ngày 6-5-1960, lực lượng vũ trang tỉnh kết hợp với đội vũ trang xã Mỹ Tú tiến hành vũ trang tuyên truyền ở ấp Mỹ Thuận, gây thanh thế trong toàn huyện Châu Thành. Ngày 19-5-1960, nhiều xã trong huyện tổ chức míttinh kỷ niệm ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh, quần chúng nổi trống, mõ áp đảo bộ máy kìm kẹp. Cuối tháng 5-1960, lực lượng cách mạng xã Long Hưng kết hợp nội tuyến tiến công diệt gọn đồn Búng Tàu, giải tán hội đồng hương chính xã, truy bắt bọn phản động.

Ở huyện Thạnh Trị, du kích xã Châu Thới kết hợp cùng nội tuyến đánh chiếm đồn Châu Thới lần thứ hai, bắt cảnh sát trưởng kiêm trưởng đồn, giải phóng xã. Tháng 7-1960, lực lượng tự vệ xã Gia Hòa chặn đánh 1 tiểu đội dân vệ tại ấp An Hòa, diệt một số dân vệ và tề xã.

Tại huyện Long Phú, lực lượng vũ trang huyện vừa thành lập tổ chức hành quân vượt Cù Lao Dung, đánh tiêu diệt 1 tiểu đội tình báo, thúc đẩy phong trào quần chúng nổi dậy. Tháng 7-1960, lực lượng vũ trang huyện tiếp tục lập chiến công: bẻ gẫy hai cuộc càn quét lớn tại xã An Thạnh Nhì, lần đầu diệt 1 tiểu đội dân vệ, sau đó phục kích diệt gần trọn 1 đại đội bảo an của chi khu, thu nhiều vũ khí. Thắng lợi này tạo thế phát triển thuận lợi cho lực lượng cách mạng Long Phú đồng loạt nổi dậy mạnh mẽ hơn.

Tại xã An Trạch (huyện Giá Rai) - xã cuối của tỉnh Sóc Trăng, tiếp giáp Cà Mau - với sự hỗ trợ của đơn vị Phú Lợi, nhân dân trong xã đồng loạt nổi dậy truy quét tề điệp, giải tán tổ chức "Thanh niên cộng hòa". Tiếp đó, đơn vị Phú Lợi cùng quần chúng cách mạng tiến hành nhiều cuộc vũ trang tuyên truyền trên trục Kênh Xáng (từ Hộ Phòng đi Gành Hào, Tắc Vân), giải phóng một số ấp, trừng trị nhiều tề ấp, tề xã. Ở hai xã Phong Thạnh và Phong Thạnh Tây, quần chúng nổi dậy diệt ác phá kềm, giải phóng và làm chủ nhiều ấp.

Phối hợp nhịp nhàng cùng hoạt động vũ trang, phong trào đấu tranh chính trị và binh vận diễn ra sôi nổi. Tiêu biểu là cuộc biểu tình quy mô lớn nổ ra ngày 2-9-1960 của 15.000 quần chúng - đa số là phụ nữ - ở các huyện Vĩnh Lợi - Vĩnh Châu, Giá Rai, Hồng Dân, Thạnh Trị và thị xã Bạc Liêu; chia thành 5 mũi kéo vào thị xã Sóc Trăng đấu tranh quyết liệt suốt hai ngày một đêm chống chính quyền và quân đội Diệm khủng bố, tàn sát đồng bào vô tội. Trong nhiều cuộc đấu tranh, nhờ làm tốt công tác binh vận nên quần chúng cách mạng đã tranh thủ, cảm hóa và nhận được sự ủng hộ của một bộ phận anh em binh sĩ quân đội Diệm.

Sau hơn hai tháng tiến hành bước 2 đồng khởi, phong trào cách mạng trong toàn tỉnh Sóc Trăng tiếp tục có bước tiến vững chắc cả về thế và lực. Ngày 14-9-1960, thực hiện chỉ đạo của Liên Tỉnh ủy, Tỉnh ủy Sóc Trăng phát động đồng khởi đợt 3. Hưởng ứng chủ trương của Tỉnh ủy, lực lượng vũ trang và nhân dân các vùng mới được giải phóng trong đợt 1, đợt 2 tiếp sức cho vùng yếu, vùng kềm nổi dậy vây chặt đồn bốt, trấn áp bọn phản cách mạng. Các trục lộ giao thông quan trọng (như lộ 16 Ngã Năm - Phú Lộc, lộ 38 Vĩnh Châu - Bạc Liêu, lộ Bố Thảo - Xẻo Gừa, lộ Xẻo Gừa - Mỹ Tú…) bị phá hoại, cắt đứt. Ngay trong đêm 14-9, kết hợp cả ba mũi tấn công vũ trang, chính trị và binh vận, lực lượng nổi dậy tại xã Thới An Hội (huyện Kế Sách) tiến công diệt 1 tiểu đội bảo an, bức rút đồn, giải phóng toàn xã.

Ở huyện Long Phú, hàng nghìn quần chúng xã An Thạnh Nhì trang bị gậy gộc, dao mác phối hợp cùng lực lượng vũ trang bao vây và bức hàng đồn Bến Bạ, giải phóng xã ngay trong buổi chiều 15-9-1960. Cùng lúc, quần chúng còn nổi dậy bức rút đồn xã Long Đức, xã Trung Bình. Ở xã Song Phụng, lực lượng vũ trang kết hợp với nội tuyến diệt xã trưởng, nhân dân ấp Phụng Tường bao vây, bức hàng và san bằng đồn bốt. Phối hợp cùng lực lượng vũ trang bao vây đồn Tổng Cán, phụ nữ xã Liêu Tú làm công tác binh vận, cuối cùng đồn Tổng Cán bị bức hàng. Các xã còn lại của huyện Long Phú đều nổi dậy truy quét tề điệp, bao vây đồn bốt. Chỉ sau một tháng (từ ngày 14-9 đến ngày 14-10-1960), lực lượng cách mạng huyện Long Phú đã bức hàng và tiêu diệt gần 20 đồn, thu hàng trăm súng, giải phóng một vùng rộng lớn trên tuyến đất liền và các xã cù lao.

Ở huyện Vĩnh Lợi - Vĩnh Châu, nhân dân xã Lạc Hòa (phần lớn là đồng bào Khmer) trang bị vũ khí thô sơ kéo đến bao vây đồn Giồng Chùa và phá sập cầu sắt Giồng Chùa, binh lính tại đây phải bỏ đồn tháo chạy. Các đồn Tân Quy, Xẻo Me, Cái Tràm trên địa bàn các xã Lạc Hòa, Hòa Bình lần lượt bị bức hàng, bức rút. Khí thế nổi dậy dâng cao trong toàn huyện Vĩnh Lợi - Vĩnh Châu, lực lượng dân quân và thanh niên hăng hái luyện tập quân sự, nhân dân tích cực rèn đúc vũ khí thô sơ, tiếng trống mõ hàng đêm nổi lên khắp các thôn xóm.

Ở huyện Hồng Dân, lực lượng vũ trang và nhân dân xã Vĩnh Phú bao vây đồn Trưởng Tòa. Khi đại đội bảo an quận kéo đến giải vây, hơn 200 người dân Vĩnh Phú trang bị gậy gộc, dao mác đã phối hợp, hỗ trợ đơn vị Phú Lợi chặn đánh tại kênh Xáng Cụt. Trước sức tiến công mạnh mẽ của lực lượng cách mạng, Quận trưởng Hồng Dân và đại đội bảo an tăng viện phải rút chạy, kế hoạch giải vây bất thành. Ngày hôm sau, binh lính đồn trú tại đồn Trưởng Tòa phải đầu hàng, giao nộp vũ khí. Nhiều đồn bốt khác rúng động, nhân cơ hội đó lực lượng cách mạng các xã tiếp tục bao vây bức rút các đồn Bàu Xàng, Cây Dương; tuyến lộ số 2 đi Phước Long (dài gần 10km) được giải phóng hoàn toàn.

Huyện Giá Rai cũng có nhiều đồn bốt bị bức hàng, bức rút như đồn Chủ Chí (xã Phong Thạnh Tây), đồn Cầu Lá (xã An Trạch)… Ở vùng liên hoàn bốn xã Vĩnh Phú - Phước Long - Phong Thạnh Tây - Phong Thạnh, lực lượng cách mạng bao vây bức rút toàn bộ đồn bốt, giải phóng trọn vẹn tuyến hai bên sông từ Phước Long đến Cà Mau.

Tại huyện Châu Thành, nhân dân xã Mỹ Hương phối hợp với lực lượng vũ trang nổi dậy chiếm chợ Xẻo Gừa, kéo sập cầu sắt, bao vây đồn Xẻo Gừa. Binh lính trong đồn tháo chạy và bị truy đuổi đến tận Bố Thảo.

Ở huyện Thạnh Trị, lực lượng cách mạng vây chặt đồn Mỹ Quới (xã Mỹ Quới), đồn Năm Tiếu (xã Vĩnh Lợi), đồn Cầu Cà Lăm (xã Gia Hòa). Binh lính đồn Mỹ Quới bỏ chạy, lực lượng nổi dậy san bằng đồn, giải tán hàng trăm Thanh niên cộng hòa, thu nhiều vũ khí. Binh lính đồn Cầu Cà Lăm cũng hoảng hốt bỏ đồn, vượt sông chạy ra lộ 4, đồn bị phá sập. Ở đồn Năm Tiếu, tuy binh lính có chống cự yếu ớt lúc đầu, nhưng cuối cùng cũng phải rút chạy. Các xã Mỹ Quới, Vĩnh Lợi, Gia Hòa được giải phóng. Tại khu trù mật Cổ Cò, Cái Trầu, nhân dân trong và ngoài khu phối hợp nổi dậy phá kềm, trở về nơi ở cũ.

Qua ba đợt đồng khởi, tỉnh Sóc Trăng có 16 xã hoàn toàn giải phóng. Nhiều xã khác được giải phóng về cơ bản, bộ máy kìm kẹp bị phá rã, phá lỏng; nhân dân giành được quyền làm chủ ở hàng trăm ấp. Gần 50% dân số trong toàn tỉnh được giải phóng. Ngược lại, về phía Mỹ - Diệm đã có tới 150 đồn bốt bị bức hàng, bức rút, gần 3.000 binh lính bị loại khỏi vòng chiến. Đó là thắng lợi hết sức quan trọng, khẳng định sự lớn mạnh và trưởng thành của lực lượng cách mạng trong bối cảnh ác liệt, khó khăn của giai đoạn đầu cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

II. SÓC TRĂNG TRONG GIAI ĐOẠN CHỐNG CHIẾN LƯỢC "CHIẾN TRANH ĐẶC BIỆT" CỦA ĐẾ QUỐC MỸ (1961-1965)

1. Đế quốc Mỹ và chính quyền Sài Gòn thi hành chính sách "tìm diệt" và "bình định" ở Sóc Trăng

Từ đầu năm 1961, để đối phó với phong trào cách mạng dâng cao ở miền Nam, đế quốc Mỹ và chính quyền Sài Gòn cho triển khai kế hoạch "chống nổi dậy" với các biện pháp: tăng cường viện trợ của đế quốc Mỹ, phát triển quân đội Sài Gòn, chống du kích tại chỗ… Tiếp đó, đế quốc Mỹ chủ trương leo thang chiến tranh ở miền Nam bằng việc thi hành chiến lược "chiến tranh đặc biệt". Ngày 29-4-1961, Hội đồng an ninh quốc gia Hoa Kỳ quyết định xúc tiến với nhịp độ ngày càng nhanh một loạt những hoạt động hỗ trợ có tính quân sự, chính trị, kinh tế, tâm lý và không công khai nhằm mục tiêu "ngăn chặn cộng sản thống trị miền Nam Việt Nam". Đây cũng chính là nội dung cơ bản của chiến lược "chiến tranh đặc biệt" - mức độ thứ nhất của "chiến tranh hạn chế", nằm trong chiến lược toàn cầu phản ứng linh hoạt của Mỹ. Mục tiêu của "chiến tranh đặc biệt" là giành đất, giành dân, tiêu diệt lực lượng vũ trang

và căn cứ địa cách mạng ở miền Nam; phá hoại miền Bắc bằng biệt kích, gián điệp; ngăn chặn sự chi viện của miền Bắc và các nước xã hội chủ nghĩa cho cách mạng miền Nam.

Để tiến hành chiến lược "chiến tranh đặc biệt", chính quyền Mỹ tăng ngân sách viện trợ cho chính quyền Sài Gòn lên gấp đôi; tăng cường bắt lính, đôn quân để xây dựng quân chủ lực Sài Gòn lên 276.000 người; đồng thời ồ ạt đưa cố vấn, nhân viên quân sự Mỹ cùng vũ khí, phương tiện chiến tranh sang miền Nam Việt Nam. Từ giữa năm 1961, kế hoạch Stalây Tâylo được chính quyền Mỹ phê duyệt và triển khai nhằm bình định miền Nam trong vòng 18 tháng với hai mục tiêu chủ yếu: *một là*, lập "ấp chiến lược" để gom 90% dân cư, cô lập lực lượng cách mạng với quần chúng; *hai là*, tăng cường hoạt động quân sự để tiêu diệt lực lượng yêu nước, lực lượng vũ trang cách mạng. Thực hiện kế hoạch đó, trong năm 1961 Mỹ - Diệm tiến hành điều chỉnh tổ chức chiến trường, giải tán các quân khu, chia lãnh thổ thành vùng chiến thuật, khu chiến thuật. Mỗi tỉnh là một tiểu khu, mỗi quận là một chi khu, được chú trọng kiện toàn vững chắc, làm hậu cứ cho các hoạt động quân sự và bình định.

Ở tỉnh Ba Xuyên (được chính quyền Diệm thành lập từ tháng 10-1956 trên cơ sở nhập tỉnh Sóc Trăng cùng một số huyện, thị của hai tỉnh Bạc Liêu và Rạch Giá), lực lượng quân đội tăng nhanh về số lượng do chính sách bắt lính, đôn quân. Tháng 11-1961, Trung tá Nguyễn Ngọc Thắng được bổ nhiệm làm Tỉnh trưởng Ba Xuyên. Đến cuối năm 1961, toàn tỉnh Ba Xuyên có hơn 3.300 lính. Tại tiểu khu luôn có 3 - 4 đại đội bảo an thường trực, mỗi chi khu có 1 đại đội bảo an mạnh làm nhiệm vụ càn quét, lấn chiếm. Hệ thống đồn bốt thiết lập dày đặc, nhất là ở vùng ven thị xã, thị trấn, vùng có đông đồng bào Khmer (chỉ riêng huyện Thạnh Trị đã có tới 32 đồn bốt). Các trục lộ giao thông bị khống chế và kiểm soát chặt chẽ như lộ 4 (nay là quốc lộ 1), lộ 38 (Bạc Liêu - Vĩnh Châu), lộ 16 (Ngã Năm - Phú Lộc), lộ Bố Thảo - Mỹ Tú… Chính quyền Diệm còn cho xây dựng một sân bay quân sự và một bệnh viện quân đội nằm sát sân bay phục vụ cho các hoạt động tác chiến.

Trên lĩnh vực kinh tế - xã hội, bộ máy chính quyền tỉnh Ba Xuyên tiếp tục đẩy mạnh các chính sách phát triển đô thị và kinh tế nông thôn, củng cố hậu cứ. Do cường độ chiến tranh tăng cao nên diện tích canh tác bị thu hẹp một phần, tuy nhiên nông nghiệp vẫn là ngành kinh tế chủ yếu của địa phương. Năng suất trồng lúa trung bình vào những năm đầu thập niên 60 của thế kỷ XX tăng lên 1,4 tấn/ha (năm 1958 chỉ đạt 1 tấn/ha); số hộ nông dân có máy cày, máy xới và các nông cụ cơ giới khác ngày càng nhiều. Trên địa bàn tỉnh Ba Xuyên lúc này đã hình thành khá nhiều cơ sở tiểu thủ công nghiệp có quy mô vừa và nhỏ. Hệ thống thương mại tập trung ở Khánh Hưng đã biến nơi đây thành trung tâm kinh tế của tỉnh Ba Xuyên. Nhìn chung, đời sống kinh tế - xã hội trong vùng do chính quyền Sài Gòn kiểm soát Sóc Trăng có những chuyển biến khởi sắc, nhưng thực chất

đó là sự "khởi sắc" cộng sinh, chủ yếu nhờ vào viện trợ của Mỹ.

Từ đầu năm 1962, Mỹ - Diệm chính thức triển khai kế hoạch lập ấp chiến lược; đồng thời mở nhiều cuộc hành quân càn quét vùng căn cứ, vùng nông thôn, dọn đường cho các biện pháp gom dân, "tát nước bắt cá". Dưới sự chỉ huy của cố vấn Mỹ, quân đội Sài Gòn liên tục mở những cuộc hành quân lớn, bắt đầu thực hiện các chiến thuật mới như "trực thăng vận", "thiết xa vận", "bủa lưới phóng lao"… để "tìm diệt" và "bình định". Ở Sóc Trăng, các địa bàn trọng yếu như trục lộ giao thông (cả thủy lẫn bộ), vùng ven thị xã, thị trấn, vùng ven biển hai huyện Long Phú - Vĩnh Lợi - Vĩnh Châu, vùng có đông đồng bào Khmer, vùng có đông tín đồ Công giáo… được khoanh vùng làm nơi tập trung xây dựng ấp chiến lược. Đầu tháng 3-1962, chính quyền Diệm điều động Không đoàn 42 về Sân bay Sóc Trăng, đảm nhiệm việc cơ động lực lượng càn quét, đánh phá phong trào cách mạng Tây Nam Bộ. Quân số các sắc lính địa phương ở Sóc Trăng tăng lên 4.700 quân, hợp cùng lực lượng công an, cảnh sát, thanh niên chiến đấu… ráo riết thi hành chính sách "gom dân lập ấp".

Bằng các phương thức pháo kích vào thôn xóm, đốt phá nhà cửa, đưa quân đội càn quét, cưỡng bức nhân dân…, đến giữa năm 1962, Mỹ - Diệm đã lập được hàng trăm ấp chiến lược ở Sóc Trăng; đồng thời vừa khoanh dân tại chỗ, vừa gom dân từ các nơi khác (nhất là từ vùng giải phóng, vùng tranh chấp) vào các khu tập trung trá hình. Tháng 7-1962, Trung tá Nguyễn Linh Chiếu được bổ nhiệm làm Tỉnh trưởng Ba Xuyên với mục đích đẩy mạnh các biện pháp dồn dân, lập ấp chiến lược, càn quét, đánh phá phong trào cách mạng tại địa phương. Chỉ tính riêng thị xã Bạc Liêu, trong năm 1962 chính quyền và quân đội Sài Gòn đã lập 12 ấp chiến lược, đóng 16 đồn và tháp canh.

Mùa khô năm 1961 - 1962, lực lượng bảo an và các sắc lính khác mở hàng trăm cuộc hành quân đánh phá, càn quét vùng giải phóng ở Sóc Trăng, gây ra nhiều vụ thảm sát đẫm máu ở các huyện, xã. Tháng 2-1962, trận càn quét ấp nhà thờ Khoan Cổ (xã Vĩnh Lợi - Vĩnh Châu, huyện Thạnh Trị) giết chết 36 thường dân bằng những hình thức hết sức man rợ: bắn chết, mổ bụng moi gan mật... Trong hai cuộc càn quét ở ấp Vĩnh Bình (xã Vĩnh Lợi - Vĩnh Châu) và ấp Mỹ Phước (xã Mỹ Quới) huyện Thạnh Trị, hơn 60 người dân bị giết. Xã Tuân Tức có 26 thường dân bị thảm sát. Xã Mỹ Tú, huyện Châu Thành bị càn quét liên tục, có tháng bị càn quét hơn 20 lần. Ở Ba Rẹt (xã Mỹ Tú), Xóm Tiệm (xã Mỹ Phước) mỗi tháng người dân bị đốt nhà trên 10 lần. Huyện Mỹ Xuyên (đầu năm 1961, Tỉnh ủy quyết định tách một số xã thuộc hai huyện Thạnh Trị và Châu Thành để thành lập huyện Mỹ Xuyên) có tới 250 người chết trong năm 1962 do những cuộc hành quân càn quét, bắn pháo gây ra, v.v..

Bước sang năm 1963, Mỹ - Diệm đề ra kế hoạch chiến lược mới mang tên "Kế hoạch tổng tiến công". Kèm theo "kế hoạch" này là ba kế hoạch chiến thuật: kế hoạch "Bạch hóa" nhằm tạo vành đai trắng cách ly nhân dân trong các khu ấp chiến lược với cách mạng; kế hoạch "Diên hồng" nhằm phát động quân đội chính quyền Sài Gòn gây dựng phong trào quần chúng, làm công tác dân vận; kế hoạch "Chiêu hồi" nhằm mua chuộc, dụ dỗ cán bộ, đảng viên, chiến sĩ ra đầu hàng, phản bội cách mạng.

Nhằm tăng cường lực lượng thực hiện kế hoạch chiến thuật mới, hai trung đoàn thuộc Sư đoàn 21 quân đội chính quyền Sài Gòn được điều về Sóc Trăng: Trung đoàn 33 đóng tại Chung Đôn (ngoại ô thị xã Sóc Trăng) và Trung đoàn 32 đóng tại thị xã Bạc Liêu. Đồng thời, các lực lượng quân sự hùng hậu khác cũng được điều động về Sóc Trăng, gồm: Chi đoàn Thiết xa vận số 9 với 12 xe M.113 đóng tại đầu sân bay; đội tuần giang có lúc tăng lên 43 chiếc hoạt động thường xuyên trên tuyến sông Ba Thắc, ngăn cắt hành lang vận chuyển từ Khu 9 sang Khu 8; tăng cường các trận địa pháo 105mm và 155mm cho tiểu khu và các chi khu... Số lượng cuộc hành quân càn quét trong năm 1963 tăng gấp 3 lần, cường độ máy bay bắn phá tăng lên gấp 10 lần so với năm 1962. Ở một số nơi, chính quyền và quân đội Sài Gòn dưới sự chỉ huy của cố vấn Mỹ bắt đầu thực hiện kế hoạch "Bạch hóa", dùng chất độc hóa học khai quang, triệt phá địa hình, tạo vành đai trắng. Tất cả những hoạt động đó đã gây khó khăn, tổn thất to lớn cho các lực lượng cách mạng ở Sóc Trăng.

Ngày 1-11-1963, chế độ độc tài Ngô Đình Diệm bị đảo chính lật đổ, Diệm bị giết. Kế hoạch Stalây - Tâylơ bị chôn vùi cùng chế độ Ngô Đình Diệm. Dù vậy, tổng thống Mỹ Giônsơn (vừa lên thay Tổng thống Kennơdy bị ám sát ngày 22-11-1963) vẫn tiếp tục ý đồ "bình định miền Nam Việt Nam" bằng kế hoạch mới: kế hoạch Giônsơn - Mắc Namara.

Ngày 27-11-1963, sau cuộc đảo chính Ngô Đình Diệm, Trung tá Nguyễn Thanh Hoàng được bổ nhiệm làm tỉnh trưởng Ba Xuyên. Nhưng chỉ hơn 4 tháng sau (tháng 4-1964), Thiếu tá Đào Ngọc Điệp lại được cử làm Tỉnh trưởng Ba Xuyên và giữ chức vụ này đến tháng 10-1964. Từ tháng 10-1964 đến tháng 7-1965, Đại tá Phạm Văn Út được bổ nhiệm làm tỉnh trưởng Ba Xuyên.

Trong năm 1964, chính quyền Sài Gòn sắp xếp lại cơ cấu hành chính nhiều địa phương ở miền Nam. Tại Sóc Trăng (tức là tỉnh Ba Xuyên theo cơ cấu hành chính của chính quyền Sài Gòn), các huyện Vĩnh Lợi, Vĩnh Châu, Giá Rai và thị xã Bạc Liêu được tách ra để tái lập tỉnh Bạc Liêu (tháng 9-1964). Trên địa bàn Sóc Trăng, cơ quan BACNAO của Mỹ chính thức hình thành với sự có mặt của nhiều cố vấn Mỹ, giữ vai trò chỉ huy, huấn luyện và điều hành mọi hoạt động chiến tranh. Các biện pháp đôn

Thông tin tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng - Chính phủ cách mạng lâm thời cộng hòa miền Nam Việt Nam bằng loa tay trong thời chiến

Ảnh: Lâm Tuyền

quân bắt lính, khôi phục và xây dựng thêm ấp chiến lược đều được đẩy mạnh (giữa năm 1964 trong tỉnh Sóc Trăng có tới 185 ấp chiến lược). Không đoàn 84 với hai đại đội trực thăng HU.1A, HU.1B được điều động về Sóc Trăng thay cho Không đoàn 42; các chi khu được tăng cường trang bị pháo 105mm. Số lượng các cuộc ném bom, bắn pháo trong năm 1964 tăng lên gấp nhiều lần so với năm 1963 (ném bom tăng gấp 3 lần, bắn pháo tăng gấp 10 lần). Nhiều khu vực bị triệt phá địa hình bằng chất độc hóa học như rừng mắm ven biển xã Vĩnh Mỹ (huyện Vĩnh Lợi), Cồn Nóc, Giồng Chùa (xã Lạc Hòa, huyện Vĩnh Châu), ấp Bằng Lăng và ấp Nam Chánh (xã Lịch Hội Thượng, huyện Long Phú), rừng tràm thuộc hai xã Mỹ Phước và Hồ Đắc Kiện (huyện Châu Thành), các xã Ninh Thạnh Lợi, Vĩnh Lộc và Lộc Ninh (huyện Hồng Dân)...

Cuối năm 1964 đầu năm 1965, đế quốc Mỹ đưa chiến lược "chiến tranh đặc biệt" phát triển đến mức cao nhất. Tại Sóc Trăng, chỉ trong 6 tháng đầu năm 1965 đã có đến 300 lần máy bay ném bom, hơn 200 lần pháo binh bắn phá vào vùng giải phóng, 15 lần rải chất độc hóa học... Các căn cứ cách mạng bị tổn thất đáng kể, tính mạng và tài sản của nhân dân bị thiệt hại nặng nề. Vượt qua những thủ đoạn đánh phá tàn bạo và thâm độc đó, lực lượng cách mạng Sóc Trăng vẫn không ngừng được củng cố và phát triển, phong trào

cách mạng ở Sóc Trăng vẫn được duy trì, tiếp tục lập nên những chiến công và thành tích mới.

2. Lực lượng cách mạng Sóc Trăng không ngừng củng cố và phát triển

Sau những thắng lợi quan trọng trong phong trào Đồng khởi năm 1960, Tỉnh ủy Sóc Trăng chủ trương đẩy mạnh công tác phát triển Đảng; củng cố và phát triển các cơ sở cách mạng từ thị xã, thị trấn đến vùng nông thôn, tổ chức lực lượng chính trị thành đội ngũ; đẩy mạnh xây dựng lực lượng vũ trang đi đôi với tiến công địch để mở rộng và giữ vững quyền làm chủ ở nông thôn. Tại vùng giải phóng, Tỉnh ủy chỉ đạo chú trọng phát triển chiến tranh du kích, xây dựng xã, ấp chiến đấu, chống càn quét lấn chiếm, đồng thời có kế hoạch phát triển văn hóa - xã hội và sản xuất.

Theo chủ trương đó, đầu năm 1961, Tỉnh ủy quyết định tách một số xã thuộc hai huyện Thạnh Trị và Châu Thành để thành lập huyện Mỹ Xuyên; điều động một số cán bộ đảng viên từ các huyện Hồng Dân, Giá Rai về tăng cường cho huyện Mỹ Xuyên, huyện Vĩnh Lợi - Vĩnh Châu và vùng đất liền huyện Long Phú. Tháng 2-1961 các huyện, thị ủy còn lại đều được củng cố, tăng cường.

Từ đầu năm 1961, công tác bồi dưỡng, huấn luyện cán bộ cơ sở được đặc biệt chú trọng. Bên cạnh việc bồi dưỡng cho đội ngũ chi ủy viên, tiểu tổ trưởng đảng và đảng viên, tỉnh và các huyện còn mở nhiều lớp huấn luyện đào tạo cán bộ quân sự cấp xã, y tá, cứu thương… nhằm tăng cường sức mạnh và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho lực lượng vũ trang địa phương và cán bộ cơ sở, phục vụ hữu hiệu và kịp thời cho chiến đấu, điều trị thương bệnh binh và đồng bào bị nạn trong chiến tranh.

Cùng thời điểm này, nhằm mở rộng hơn nữa mặt trận tập hợp quần chúng tham gia công cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, Đại hội đại biểu các giai cấp, dân tộc, tôn giáo, đoàn thể tỉnh Sóc Trăng được tổ chức tại Kênh Làng (xã Vĩnh Hưng, huyện Hồng Dân). Ủy ban Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam tỉnh Sóc Trăng do nhà giáo yêu nước Lê Hoàng Chu (là một chiến sĩ cách mạng kỳ cựu từ năm 1930) làm Chủ tịch. Liền sau đó, tại xóm Bà Yều (xã Hưng Hội, huyện Vĩnh Lợi - Vĩnh Châu), Ủy ban Mặt trận dân tộc giải phóng tỉnh Sóc Trăng chính thức ra mắt nhân dân. Hơn 5.000 quần chúng có mặt trong lễ ra mắt, biểu thị sự hưởng ứng và ủng hộ nhiệt thành đối với Ủy ban Mặt trận dân tộc giải phóng tỉnh - tổ chức đại diện chân chính cho nhân dân miền Nam, cách mạng miền Nam.

Ngày 23-1-1961, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam quyết định thành lập Trung ương Cục miền Nam thay cho Xứ ủy Nam Bộ, trực tiếp chỉ đạo phong trào cách mạng miền Nam. Tháng 4-1961, Trung ương Cục miền Nam ra nghị quyết "Đẩy mạnh đấu tranh chính trị, đấu tranh vũ trang lâu dài, đánh đổ địch từng bước, giành thắng lợi từng phần,

tiến lên giành thắng lợi hoàn toàn". Đầu tháng 5-1961, Tỉnh ủy Sóc Trăng triệu tập Hội nghị mở rộng tại xã An Thạnh Nhì và xã Đại Ân (huyện Long Phú), xác định nhiệm vụ công tác trong giai đoạn mới như: phát động phong trào nhân dân du kích chiến tranh, xây dựng mạnh lực lượng du kích xã, ấp, phát triển lực lượng du kích tập trung huyện, tăng cường xây dựng lực lượng vũ trang tỉnh làm nòng cốt cho chiến tranh nhân dân; hình thành thế trận chiến tranh nhân dân rộng khắp, đánh địch bằng chính trị, vũ trang, binh vận khắp các địa bàn trong tỉnh; vận động tổ chức lực lượng đấu tranh chính trị tại xóm ấp, lấy các đoàn thể quần chúng - nhất là Hội Phụ nữ - làm nòng cốt; nhanh chóng xây dựng vùng nông thôn giải phóng toàn diện, đẩy mạnh phát triển sản xuất nông nghiệp, giải quyết lại vấn đề ruộng đất; phát triển giáo dục, y tế và phong trào văn hóa, văn nghệ… Hội nghị quyết định thành lập các Ban: Quân sự, An ninh, Tuyên văn giáo, Tổ chức, Dân vận, Phụ vận, Nông vận cùng một số ban, ngành khác.

Sự ra đời của Mặt trận dân tộc giải phóng tỉnh và Hội nghị Tỉnh ủy mở rộng, lực lượng cách mạng Sóc Trăng có bước phát triển đáng kể. Hệ thống lãnh đạo, chỉ huy lực lượng vũ trang và các đoàn thể quần chúng từ tỉnh đến huyện, xã lần lượt hình thành. Mặt trận dân tộc giải phóng huyện, xã thành lập, tập hợp rộng rãi các tầng lớp nhân dân đoàn kết đấu tranh, đồng thời thực hiện chức năng quản lý của chính quyền kháng chiến, tạo sức bật mới cho phong trào cách mạng địa phương. Tờ báo *Chiến Đấu* - cơ quan ngôn luận của Đảng bộ tỉnh - thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến đường lối, chủ trương của Đảng đến các tầng lớp nhân dân.

Đầu năm 1962, Tỉnh ủy Sóc Trăng có sự thay đổi về nhân sự. Bí thư Tỉnh ủy Dương Minh Cảnh (Ba Hòa) được điều động về Khu ủy, Phó Bí thư Nguyễn Văn Hơn (Hai Tân) được chỉ định làm Bí thư Tỉnh ủy và Ủy viên Thường vụ Nguyễn Văn Thới (Ba Hữu) được chỉ định làm Phó Bí thư. Tháng 5-1962, Hội nghị Tỉnh ủy Sóc Trăng trên cơ sở nhận định, đánh giá tình hình có những chuyển biến mới đã ra Nghị quyết với nội dung: "Phát động phong trào chiến tranh nhân dân rộng khắp, đẩy mạnh tiến công chính trị và vũ trang; kết hợp đấu tranh chính trị, vũ trang và binh vận, tập trung chống phá ấp chiến lược, chống càn quét lấn chiếm. Tăng cường xây dựng lực lượng vũ trang và lực lượng chính trị, xây dựng vùng nông thôn giải phóng thành hậu phương vững chắc làm chỗ dựa cho cuộc chiến tranh nhân dân. Nhiệm vụ chống phá ấp chiến lược được xem là nhiệm vụ trung tâm trong thời gian này". Hội nghị quyết định tách huyện Vĩnh Lợi - Vĩnh Châu thành hai huyện Vĩnh Lợi và Vĩnh Châu, đồng thời thành lập các thị trấn (đơn vị cơ sở tương đương cấp xã).

Công tác xây dựng, phát triển lực lượng vũ trang được đặc biệt chú trọng. Nhằm tăng cường hơn nữa sự lãnh đạo của Đảng đối với lực lượng vũ trang. Ngay sau Hội nghị Tỉnh ủy tháng 5-1962, bí thư tỉnh ủy, huyện ủy, thị ủy, chi ủy trực tiếp làm chính trị viên

tỉnh đội, huyện đội, thị đội, xã đội. Các đơn vị đặc công, công binh, pháo binh thuộc lực lượng vũ trang tỉnh Sóc Trăng lần lượt hình thành; các bộ phận tham mưu, chính trị, hậu cần, an ninh, binh vận trong lực lượng vũ trang từ tỉnh đến huyện, xã được củng cố, kiện toàn.

Vào cuối năm 1962, Bí thư Tỉnh ủy Sóc Trăng Nguyễn Văn Hơn (Hai Tân) đi học Trường Nguyễn Ái Quốc, Ủy viên Thường vụ Tỉnh ủy Phạm Văn On (tức Phạm Lưu Thức, bí danh Năm Thức) làm quyền Bí thư Tỉnh ủy. Quán triệt Nghị quyết của Trung ương Cục miền Nam, Tỉnh ủy Sóc Trăng đề ra nhiệm vụ cho năm 1963: Đẩy mạnh tiến công phá ấp chiến lược song song với phát triển du kích chiến tranh, xây dựng xã ấp chiến đấu, chống càn quét, chống phi pháo, bảo vệ tính mạng và tài sản của nhân dân, bảo vệ vùng nông thôn giải phóng, nhanh chóng phát triển lực lượng vũ trang tập trung của tỉnh.

Suốt năm 1963 công tác xây dựng, phát triển lực lượng tiếp tục thu được nhiều kết quả khả quan. Nổi bật là hoạt động của Ban Tuyên văn giáo với các bộ phận tuyên truyền, huấn học, thông tin, văn nghệ, báo chí, giáo dục… Trường Đảng tỉnh Sóc Trăng được thành lập (mang tên Lê Hồng Phong), mở nhiều lớp bồi dưỡng cán bộ huyện ủy, bí thư chi bộ, chi ủy viên cơ sở; tăng cường thêm đội ngũ cán bộ cốt cán cho phong trào cách mạng địa phương. Ban Binh vận tỉnh có nhiều hình thức hoạt động phong phú, sáng tạo; đặc biệt là cho in ấn và phát hành tờ tin khổ nhỏ *Súng Mỹ lòng ta* phổ biến rộng rãi trong binh sĩ cộng hòa và gia đình binh sĩ, góp phần phân hóa hàng ngũ quân đội Sài Gòn, lôi kéo nhiều sĩ quan và binh sĩ bỏ hàng ngũ về với cách mạng, với nhân dân.

Bước sang năm 1964, Tỉnh ủy Sóc Trăng một lần nữa được kiện toàn. Nguyên Bí thư Tỉnh ủy Nguyễn Văn Hơn (Hai Tân) sau thời gian đi học Trường Đảng Nguyễn Ái Quốc về lại địa phương, tiếp tục giữ nhiệm vụ Bí thư Tỉnh ủy. Ủy viên Thường vụ Tỉnh ủy Lê Văn Mỹ (Năm A) được chỉ định làm Phó Bí thư Tỉnh ủy thay cho Phó Bí thư Nguyễn Văn Thới (Ba Hữu) hi sinh tháng 7-1963. Các huyện ủy, thị ủy được củng cố, tăng cường. Trường Đảng tỉnh vượt qua nhiều khó khăn trong hoàn cảnh bị đánh phá ác liệt, thường xuyên mở các lớp học tập, bồi dưỡng về đường lối, chủ trương của Đảng, phương pháp hoạt động cách mạng, công tác quần chúng, công tác xây dựng chi bộ cơ sở. Hầu hết huyện ủy viên, chi ủy viên đều tham dự các lớp học tập, bồi dưỡng tại Trường Đảng tỉnh; một bộ phận sau đó tiếp tục theo học ở Trường Hoàng Văn Thụ (trường của Khu ủy).

Tháng 3-1965, Tỉnh ủy Sóc Trăng mở hội nghị về công tác xây dựng Đảng, đề ra chủ trương xây dựng chi bộ "tự động" nhằm tăng cường hơn nữa tính chủ động của chi bộ trong mọi tình huống đấu tranh theo phương châm "chi bộ bám dân, dân bám đất, du kích bám đánh địch, cán bộ đảng viên phải gương mẫu đi đầu". Đây là chủ trương kịp thời, đúng đắn trong thời điểm đế

quốc Mỹ chuyển sang thực hiện chiến lược "chiến tranh đặc biệt" đang bế tắc và thất bại trước sức tiến công mạnh mẽ của phong trào cách mạng miền Nam. Tiếp đó, Tỉnh ủy Sóc Trăng mở hội nghị du kích chiến tranh, xác định chủ trương đưa chiến tranh nhân dân ra tận các vùng kềm, vùng tạm chiếm, tiêu diệt thêm nhiều đồn bốt, phá rã và phá lỏng thêm nhiều khu ấp chiến lược.

Có thể nói, suốt từ năm 1961 đến năm 1965, trong bối cảnh đối phương ra sức "bình định" và "tìm diệt", mặc dù phải chịu không ít tổn thất nhưng lực lượng cách mạng ở Sóc Trăng - dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh - vẫn không ngừng lớn mạnh, thể hiện quyết tâm kháng chiến và sự đồng tâm hiệp lực giữa cán bộ, đảng viên, lực lượng vũ trang và quần chúng nhân dân. Đó cũng chính là nguồn sức mạnh lớn lao làm nên những thắng lợi quan trọng của Sóc Trăng trên tất cả các mặt trận trong giai đoạn chống chiến lược "chiến tranh đặc biệt".

3. Thắng lợi trên các mặt trận quân sự - chính trị - binh vận

Ngay từ những tháng đầu năm 1961, đơn vị Phú Lợi tỉnh Sóc Trăng phối hợp cùng đơn vị 96 của Khu đã lập nhiều chiến công làm nức lòng quần chúng: tấn công đồn Ngan Dừa, diệt gọn tổng đoàn dân vệ tại đây; đánh thiệt hại nặng đồn Ngã tư Đầu Sấu (tháng 1-1961); phục kích tiêu diệt 1 trung đội dân vệ ở đồn Trà Cuôn (xã Thạnh Quới, huyện Mỹ Xuyên) đi càn vào Cây Mét (tháng 3-1961); phục kích diệt gọn 2 trung đội bảo an ở Cổ Cò, xã Hòa Tú (tháng 4-1961). Liền sau đó, các đơn vị vũ trang Phú Lợi, 96 kết hợp cùng lực lượng chính trị quần chúng tổ chức biểu dương lực lượng rầm rộ giữa ban ngày trên suốt tuyến kênh xáng Ngã Năm - Vĩnh Phú dài 12km, vừa gây khí thế sâu rộng trong nhân dân, vừa làm đối phương hoang mang thối động. Từ tác động đó, phong trào du kích chiến tranh phát triển khắp nơi, tiêu biểu là ở Ngã Năm (huyện Thạnh Trị), xã Hồ Đắc Kiện (huyện Châu Thành), vùng ven thị xã Sóc Trăng, thị xã Bạc Liêu…

Tháng 7-1961, Đơn vị Phú Lợi đổi phiên hiệu thành Đại đội 761. Cũng trong tháng 7 phối hợp cùng quân chủ lực Miền, Đại đội 761 bao vây bức rút chi khu Ngan Dừa, đánh thiệt hại nặng đại đội biệt động quân tăng viện từ chi khu Phước Long. Đây là thắng lợi quân sự lớn nhất trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng trong năm đầu tiên chống chiến lược "chiến tranh đặc biệt".

Phối hợp cùng hoạt động vũ trang, phong trào đấu tranh chính trị do Hội Phụ nữ làm nòng cốt diễn ra sôi động. Giữa năm 1961, phụ nữ xã Long Hưng (huyện Châu Thành) vận động đồng bào trong xã - có cả tín đồ Công giáo và linh mục nhà thờ Bôna tham gia - đưa xác hai thiếu nhi thuộc gia đình có đạo bị binh lính chính quyền Sài Gòn sát hại lên tận Dinh Tỉnh trưởng tố cáo tội ác và đòi bồi thường nhân mạng. Cuộc đấu tranh giành thắng lợi, thắt chặt hơn nữa khối đoàn kết đấu tranh của nhân dân địa phương.

Trong tháng 9-1961, hơn 5.000 phụ nữ các huyện Hồng Dân, Thạnh

Trị, Giá Rai, Vĩnh Lợi - Vĩnh Châu tập hợp lực lượng kéo vào thị xã Bạc Liêu phối hợp cùng nhân dân thị xã đấu tranh chống bắt lính, bắt xâu, chống càn quét khủng bố. Dù bị quân đội và cảnh sát đàn áp, một số chị em bị bắt, nhưng lực lượng biểu tình vẫn giữ vững hàng ngũ kiên quyết đấu tranh cho đến lúc đối phương phải chấp nhận yêu sách. Ngày 30-9-1961, hơn 300 phụ nữ, phụ lão và thiếu nhi các xã Long Hưng, Hồ Đắc Kiện (huyện Châu Thành) đấu tranh đòi bồi thường nhân mạng cho 1 em bé bị giết hại và điều trị cho 2 em bé bị thương do hậu quả càn quét, bắn phá. Dù bị đàn áp, nhưng với ý chí kiên quyết và nhờ làm tốt công tác binh vận, lực lượng đấu tranh đã đạt được kết quả.

Tháng 12-1961, khoảng 3.000 phụ nữ các huyện Thạnh Trị, Châu Thành, Mỹ Xuyên, Long Phú kéo vào thị xã Sóc Trăng, kết hợp cùng cơ sở tại chỗ giương cao biểu ngữ đấu tranh "Chống càn quét gom dân", "Chống bắt lính bắt xâu", "Chống vơ vét cướp giật". Bị cảnh sát ngăn chặn, đàn áp, bắt giam một số người, chị em phụ nữ vẫn kiên cường siết chặt đội ngũ chống trả quyết liệt. Với sự tiếp sức, ủng hộ của đồng bào thị xã, cuối cùng cuộc đấu tranh của "đội quân tóc dài" ở Sóc Trăng đã buộc chính quyền ngụy phải thả hết những người bị bắt và tiếp nhận yêu sách của quần chúng.

Vào cuối năm 1961, Ủy ban Mặt trận dân tộc giải phóng, Hội Phụ nữ giải phóng và Đoàn Thanh niên Lao động tỉnh Sóc Trăng phối hợp cùng lực lượng cách mạng thị xã Sóc Trăng và thị xã Bạc Liêu tổ chức hai cuộc "nhập thôn" (đưa nhân dân sống ở vùng địch kiểm soát vào vùng giải phóng để hiểu thêm về cách mạng). Hàng nghìn đồng bào vùng ven - trong đó có nhiều trí thức, chức sắc tôn giáo, nhà tư sản - đã tham dự hoạt động "nhập thôn" tại xã Gia Hòa (huyện Mỹ Xuyên) và xã Vĩnh Hưng (huyện Hồng Dân), từ đó càng thể hiện tình cảm và sự ủng hộ thiết thực đối với cách mạng, với vùng nông thôn giải phóng.

Trong vùng giải phóng, phong trào xây dựng xã ấp chiến đấu, sản xuất vũ khí tự tạo được nhân dân tích cực hưởng ứng. Ở mỗi huyện đều có công trường sản xuất vũ khí, các xã ấp có lò rèn chế tạo vũ khí thô sơ. Nhiều cán bộ, chiến sĩ, du kích đã nghiên cứu chế tạo thành công súng trường, súng ngựa trời, hỏa lôi công, đạp lôi, lựu đạn gài… Nhân dân tham gia vót chông, làm hầm chông, rèn mã tấu, dao găm… Phong trào dân quân tự vệ, du kích chiến tranh phát triển mạnh. Bên cạnh đó, các hoạt động sản xuất tự túc lương thực thực phẩm, khai hoang phục hóa, mở trường lớp… đều được chú trọng. Mùa khô năm 1961, hàng trăm trường học được xây dựng trong vùng giải phóng Sóc Trăng, hàng vạn trẻ em được cắp sách đến trường, các lớp bình dân học vụ cũng hình thành và hoạt động đều đặn. Phong trào văn hóa văn nghệ diễn ra sôi nổi, nhiều xã có đoàn cải lương như đoàn Ánh Hồng (xã Gia Hòa), đoàn Bình Minh và đoàn Dân Tiến (xã Vĩnh Hưng), đoàn Sao Vàng (xã Phước Long)… Huyện

Long Phú có đoàn ca múa nhạc và cải lương Ánh Sao Vàng. Tỉnh Sóc Trăng có đoàn ca múa Lý Tự Trọng và đoàn cải lương Phú Lợi (sau đổi tên thành đoàn cải lương Chuông Vàng). Các đoàn văn nghệ, cải lương tổ chức biểu diễn khá thường xuyên, tạo khí thế lạc quan, phấn khởi trong cán bộ, chiến sĩ và nhân dân.

Bước sang năm 1962, hoạt động vũ trang ở Sóc Trăng diễn ra mạnh mẽ hơn nhằm đánh bại ý đồ "tìm diệt" và "bình định" của Mỹ và chính quyền Sài Gòn, hỗ trợ nhân dân nổi dậy phá ấp chiến lược. Tháng 5-1962, Đại đội 761 phối hợp cùng lực lượng vũ trang Khu, bộ đội địa phương và dân quân du kích đánh tiêu diệt chi khu Ngã Năm - nơi đối phương bố trí lực lượng quân sự khá hùng hậu. Trận đánh này gây tiếng vang lớn trên cả địa bàn Tây Nam Bộ vì đây là lần đầu tiên trong cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ, một chi khu của địch ở miền Tây bị tiêu diệt bởi sự phối hợp tiến công của lực lượng vũ trang cách mạng. Tiếp đó, vào cuối tháng 5-1962, lực lượng vũ trang Sóc Trăng lại giành thắng lợi trong trận Tam Hòa, tiêu diệt 1 đại đội bảo an đi càn quét, làm nức lòng nhân dân hai huyện Mỹ Xuyên và Thạnh Trị và các địa phương lân cận.

Tháng 8-1962, trong điều kiện địa hình trống trải giữa đồng nước, Đại đội 761 và các lực lượng vũ trang địa phương phát huy tinh thần mưu trí, dũng cảm đánh bại 1 đại đội quân chủ lực của đối phương và bẻ gẫy liên tiếp nhiều đợt phản công, tăng viện (có cả trực thăng đổ bộ) tại Cây Vong - Cựa Gà, diệt và làm bị thương hàng trăm tên địch.

Tháng 9-1962, theo chỉ đạo của Thường vụ Tỉnh ủy Sóc Trăng và Huyện ủy Thạnh Trị, lực lượng vũ trang huyện Thạnh Trị tập kích đồn Cầu Trâu (một đồn vừa mới được lập nên, do 20 dân vệ đóng giữ nhằm cắt đường giao thông thủy từ phía tây qua phía đông huyện Thạnh Trị, nối với huyện Mỹ Xuyên). Trong trận này, chiến sĩ Mai Thanh Thế đã chiến đấu hết sức dũng cảm, tự mình dùng lưỡi lê cắt bỏ cánh tay gẫy do bị thương, ôm mìn xông vào đánh cứ điểm địch. Hi sinh oanh liệt trong chiến đấu, Mai Thanh Thế được truy tặng danh hiệu liệt sĩ Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân.

Những tháng cuối năm 1962, lực lượng vũ trang Sóc Trăng tiếp tục lập nhiều chiến công tiêu biểu. Du kích xã Lạc Hòa dùng súng trường bắn rớt máy bay khu trục (thường gọi là máy bay cồng cộc) đang ném bom tại cửa sông Mỹ Thanh. Đây là lần đầu tiên trong toàn tỉnh và toàn khu, du kích bắn rớt máy bay địch, thu vũ khí. Lực lượng vũ trang tỉnh, huyện và du kích các xã còn hỗ trợ đắc lực cho đồng bào vùng lên phá rã nhiều ấp chiến lược: ấp Trà É (xã Lâm Kiết), ấp Nước Mặn 1, 2 (xã Đại Ân), ấp Bào Biển (xã Long Đức), các ấp chiến lược trên sông Saintard (xã Phú Hữu, huyện Long Phú), ấp chiến lược trên lộ 4 (xã Hồ Đắc Kiện, huyện Châu Thành), khu ấp chiến lược ở Ngã Năm, ấp chiến lược nhà thờ

Nàng Rền (huyện Thạnh Trị), v.v.. Ở vùng có đông đồng bào, hàng loạt ấp chiến lược bị phá rã như các ấp Sóc Soài, Sô La, Tà Mẹt, Bưng Chụm, Tắc Gồng, Xoài Ca Nả… (thuộc huyện Mỹ Xuyên).

Phong trào đấu tranh chính trị trong năm 1962 diễn ra sôi động ở nhiều huyện, thị. Ngày 15-3-1962, hơn 5.000 dân các huyện Vĩnh Lợi - Vĩnh Châu, Giá Rai (đa số là phụ nữ) kéo vào thị xã Bạc Liêu đấu tranh chống bắt lính, chống dồn dân vào ấp chiến lược, chống càn quét bắn phá… Mấy tháng sau, hơn 3.000 phụ nữ - cả người Kinh, người Khmer, người Hoa - từ các huyện Long Phú, Châu Thành, Mỹ Xuyên kéo vào thị xã Sóc Trăng đấu tranh trực diện với những khẩu hiệu tương tự. Ngày 17-8-1962, đông đảo quần chúng các huyện Vĩnh Lợi, Vĩnh Châu, Hồng Dân, Thạnh Trị và thị xã Bạc Liêu tổ chức cuộc đấu tranh chính trị quy mô lớn tại thị xã. Cờ Mặt trận dân tộc giải phóng dẫn đầu đoàn biểu tình cùng những khẩu hiệu "chống bắt lính", "chống gom dân", "chống càn quét"… Mặc dù bị đàn áp dã man, một số người chết và bị thương, nhiều người bị bắt, nhưng lực lượng biểu tình vẫn kiên cường tranh đấu suốt mấy ngày, buộc địch phải chùn tay, chấp nhận các yêu sách và hứa bồi thường cho nạn nhân.

Tính chung trong năm 1962, bằng ba mũi giáp công quân sự, chính trị và binh vận, lực lượng cách mạng Sóc Trăng đã lập nhiều chiến công và thành tích đáng kể: đánh địch 560 trận lớn nhỏ, loại khỏi vòng chiến 1.300 quân địch, diệt 1 chi khu, 7 đồn, bức rút 5 đồn, bắn rớt 2 máy bay, bắn cháy 4 xe quân sự, thu hơn 300 súng các loại; phá rã 41 ấp chiến lược, làm tan rã hàng chục bộ máy kìm kẹp ở xã, ấp…

Những tháng đầu năm 1963 là thời điểm khó khăn đối với phong trào cách mạng Sóc Trăng do chính sách đẩy mạnh "bình định" và "tìm diệt" của Mỹ - Diệm. Tháng 2-1963, Tỉnh ủy Sóc Trăng mở Hội nghị Du kích chiến tranh lần thứ nhất tại xã Ninh Thạnh Lợi (huyện Hồng Dân), thảo luận nhiệm vụ phong trào du kích chiến tranh trong năm 1963 và những năm tiếp theo, xác định trọng tâm hoạt động là: chống phá ấp chiến lược, phát triển phong trào xã ấp chiến đấu, chống càn quét bảo vệ vùng giải phóng, đẩy mạnh phong trào chống trực thăng đổ quân, chống xe lội nước, phòng chống phi pháo. Cũng trong tháng 2-1963, Đại đội 74 (đại đội cơ động thứ hai của tỉnh) được thành lập, tăng cường thêm sức mạnh cho các hoạt động vũ trang cách mạng trong giai đoạn đấu tranh quyết liệt chống "chiến tranh đặc biệt".

Ngay sau khi ra đời, Đại đội 74 phối hợp cùng du kích xã Gia Hòa đã lập chiến công lớn: bẻ gẫy cuộc càn quét của một tiểu đoàn chủ lực vào các ấp Long Hòa, Trung Hòa, Tam Hòa; diệt và làm bị thương hàng trăm quân địch, bắn cháy 1 máy bay, 1 tàu sắt. Ở một địa bàn khác, ngày 5-3-1963, Đại đội 761 cùng lực lượng vũ trang huyện Mỹ Xuyên chặn đánh một tiểu đoàn chủ lực càn quét vào xóm Cây

Gừa (xã Hòa Tú), gây nhiều thương vong và buộc địch phải rút chạy.

Tại thị xã Bạc Liêu, đêm 25-4-1963 đội biệt động kết hợp với cán bộ cơ sở nội ô vùng III thị xã tổ chức đánh phá Khám lớn Bạc Liêu, giải thoát cho 41 tù nhân bị lính sư đoàn 21 bắt trong các cuộc hành quân, đưa về căn cứ an toàn. Sự kiện này làm chấn động bộ máy kìm kẹp ở hai tỉnh Sóc Trăng, Bạc Liêu và nhiều địa phương ở vùng Tây Nam Bộ. Tiếp đó, đêm 31-5-1963 đội biệt động lại đặt mìn tại nhà hàng Thanh Tân, diệt và làm bị thương một số sĩ quan Mỹ, tạo tiếng vang không chỉ ở nội thị mà còn lan nhanh, lan rộng ra nhiều địa bàn khác.

Tháng 9-1963, Đại đội 602 phối hợp với đội biệt động thị xã Sóc Trăng tập kích bất ngờ vào Sân bay Sóc Trăng bằng cối 82mm, phá hủy và làm hư hỏng nhiều máy bay các loại, diệt và làm bị thương một số phi công, nhân viên kỹ thuật, có cả cố vấn Mỹ. Đây cũng là thắng lợi có ý nghĩa hết sức quan trọng, góp phần làm choáng váng lực lượng không vận đang ra sức thực hiện chiến thuật "tân kỳ" trong chiến lược "chiến tranh đặc biệt".

Tiếp đó, trong suốt ngày 19-10-1963 tại địa điểm Bà Ai (thuộc xã Ninh Thạnh Lợi và xã Lộc Ninh), lực lượng chủ lực khu phối hợp cùng lực lượng vũ trang địa phương và du kích đã chiến đấu kiên cường, đánh bật và bẻ gẫy nhiều đợt tiến công cấp tiểu đoàn của quân đội cộng hòa có trực thăng hỗ trợ, diệt và làm bị thương hàng trăm quân địch, bắn rớt tại chỗ 6 máy bay. Thắng lợi này là sự hưởng ứng thiết thực phong trào "Thi đua Ấp Bắc, giết giặc lập công", góp phần làm thất bại hoàn toàn các chiến thuật "trực thăng vận", "thiết xa vận" của đế quốc Mỹ thực hiện trên toàn miền Nam.

Tính chung trong năm 1963, các lực lượng vũ trang ba thứ quân trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng đã chiến đấu 1.487 trận lớn nhỏ (gấp gần 3 lần so với năm 1962). Loại khỏi vòng chiến 2.574 quân địch, diệt 5 đồn, bức rút 8 đồn, bắn rơi và phá hỏng 61 máy bay các loại.

Song song với hoạt động của lực lượng vũ trang, phong trào chống phá ấp chiến lược ngày càng dâng cao. Đến cuối năm 1963, các lực lượng bên ngoài phối hợp cùng lực lượng tại chỗ đã tổ chức tiến công 573 cuộc, phá rã 141 ấp chiến lược (trên tổng số 197 ấp chiến lược trong toàn tỉnh), làm tan rã 3.123 phần tử trong bộ máy kìm kẹp... Phong trào chính trị tuy không có những cuộc biểu tình quy mô lớn, nhưng luôn diễn ra liên tục, thường xuyên với những khẩu hiệu đấu tranh thiết thực, được đông đảo quần chúng tham gia, hưởng ứng. Gần 4.000 cuộc đấu tranh chính trị thu hút hơn 150.000 lượt quần chúng tham gia, buộc bộ máy kìm kẹp của địch phải thả gần 1.500 đồng bào bị bắt, hơn 600 gia đình thoát khỏi ấp chiến lược về quê cũ làm ăn - đó là những con số thể hiện kết quả to lớn của phong trào chính trị trong năm 1963 ở Sóc Trăng.

Công tác binh vận cũng đi vào chiều sâu với nhiều phương thức tuyên truyền, vận động phong phú. Riêng

năm 1963, lực lượng làm công tác này tiếp cận và tuyên truyền vận động cho khoảng 6.600 gia đình binh sĩ; giáo dục giác ngộ chính sách của Đảng, của Mặt trận dân tộc giải phóng cho 1.300 binh sĩ; làm rã ngũ 794 binh lính. Đặc biệt, nhờ làm tốt công tác binh vận, các cơ sở cách mạng đã vận động anh em binh lính tiến hành 4 cuộc binh biến phản chiến, trừng trị đích đáng các sĩ quan phản động, mang 17 khẩu súng về với nhân dân.

Trong vùng giải phóng, tổ chức Hội Nông dân đóng vai trò nòng cốt phát động nông dân thi đua phát triển sản xuất nông nghiệp, làm thủy lợi, đào kênh xổ phèn, dẫn nước ngọt vào đồng ruộng, mở rộng thêm được hơn 4.000ha diện tích trồng trọt. Những gia đình không đất hoặc thiếu đất sản xuất được nhượng hơn 300ha để canh tác, những gia đình thiếu ăn được cấp phát lương thực. Cuộc sống trong hoàn cảnh kháng chiến tuy còn nhiều khó khăn gian khổ, nhưng luôn tràn đầy khí thế lạc quan, tin tưởng. Giáo dục tiếp tục phát triển mạnh: 64 trường học được mở thêm hoặc nâng cấp, sửa chữa; phong trào bình dân học vụ được nhiều người hưởng ứng, tiêu biểu nhất là ấp Mỹ Tường (xã Mỹ Quới, huyện Thạnh Trị). Cũng trong năm 1963, lần đầu tiên Sóc Trăng tổ chức lễ mừng chiến thắng giặc dốt, có hơn 1.000 người tham dự. Công tác y tế được chú trọng, toàn tỉnh có thêm 17 trạm y tế, 11 nhà bảo sanh. Những thành quả đó trong vùng nông thôn giải phóng Sóc Trăng đã tiếp thêm nguồn sức mạnh to lớn cho cán bộ, chiến sĩ, đồng bào bước vào giai đoạn cuối chống chiến lược "chiến tranh đặc biệt".

Trên mặt trận quân sự, mở đầu năm 1964 Trung đội DKZ 57 phối hợp cùng địa phương quân huyện Long Phú tập kích đại đội hải thuyền tại vàm hồ Rạch Tráng, bắn cháy và bắn chìm 6 tàu, diệt 60 quân địch. Chiến công này buộc đối phương phải thu hẹp hoạt động của đội giang thuyền trên sông Hậu, không dám thọc sâu càn quét khu vực Cù Lao Dung. Cùng thời điểm đầu năm 1964, lực lượng vũ trang tỉnh tập kích Sân bay Sóc Trăng, bắn cháy 9 máy bay, diệt một số phi công.

Tháng 7-1964, thực hiện chủ trương của Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sức mạnh quân sự góp phần đánh bại chiến lược "chiến tranh đặc biệt", ngày 1-7-1964 Tiểu đoàn Phú Lợi - lực lượng vũ trang tập trung của tỉnh Sóc Trăng - chính thức thành lập. Chỉ hai ngày sau (ngày 3-7-1964), Tiểu đoàn Phú Lợi đã lập công lớn: đánh thiệt hại nặng Tiểu đoàn biệt động quân "Cọp Đen" có máy bay và tàu chiến Mỹ yểm trợ đang hành quân càn quét tại Xóm Lương (xã Vĩnh Phước, huyện Vĩnh Châu), diệt và làm bị thương hơn 300 quân địch, thu nhiều vũ khí. Tiếp đó, Tiểu đoàn Phú Lợi cùng lực lượng vũ trang các huyện, xã liên tục tổ chức đánh địch ở Ba Rinh (ngày 5-8-1964), trục lộ Tam Sóc - Mỹ Phước, Trà Bang (ngày 15-8-1964). Cuối tháng 8-1964, du kích thị trấn Ngã Năm bắn rớt một trực thăng đang bắn phá khu dân cư.

Trong hai tháng 8 và 9-1964, đội biệt động thị xã Bạc Liêu đột nhập khu ấp chiến lược Tân Tạo B (sát Sân bay Bạc Liêu), bắt và giáo dục bộ máy tề ấp; tiếp đó đánh vào nhà Cao Cẳng, diệt và làm bị thương một số cố vấn Mỹ đang ở tại đây. Ngày 16-10-1964, Đại đội 75 Tiểu đoàn Phú Lợi phối hợp cùng du kích xã Châu Thới đánh thiệt hại nặng Tiểu đoàn biệt động quân đi càn quét…

Phối hợp chặt chẽ với hoạt động quân sự, phong trào đấu tranh chính trị tiếp tục bùng lên mạnh mẽ. Ngày 26-5-1964, một cuộc biểu tình quy mô lớn với trên 6.000 người tham gia (có cả hơn 100 binh lính chính quyền Sài Gòn) diễn ra tại thị xã Bạc Liêu, chống bắt lính đôn quân, đòi tăng lương cho binh sĩ, chống càn quét bắn phá… Ngày 2-6-1964, hơn 2.000 phụ nữ từ vùng ven thị xã Bạc Liêu kéo vào nội ô đấu tranh trực diện đòi chấm dứt rải chất độc hóa học, chấm dứt pháo kích vào nông thôn, chống ném bom napan, chống bắt lính… Ngày 5-6-1964, khoảng 600 phụ nữ kéo vào trụ sở quận ở thị trấn Ngã Năm, giương cao và hô vang các khẩu hiệu "Đế quốc Mỹ cút khỏi miền Nam Việt Nam", "Bãi bỏ ấp chiến lược", "Hủy bỏ lệnh bắt lính", "Chấm dứt càn quét khủng bố", "Trả lương đủ và kịp thời cho binh sĩ"… Mặc dù bị đàn áp, bắt bớ, chị em vẫn kiên trì tranh đấu và được đông đảo quần chúng ủng hộ. Cuối cùng, chính quyền quận buộc phải thả những người bị bắt và tiếp nhận yêu cầu của lực lượng biểu tình.

Hòa cùng các cuộc đấu tranh đòi dân chủ, dân sinh, chống càn quét bắn phá, phong trào đấu tranh chống bắt lính cũng ngày một dâng cao. Hình thức trốn lính phổ biến của thanh niên Sóc Trăng là vào chùa tu học để khỏi phải đi quân dịch. Rất nhiều sư sãi Khmer nhiệt tình ủng hộ phong trào này, một số chùa có lúc thu nhận hàng trăm thanh niên (có chùa nhận đến 800 thanh niên tu học). Ở các trường trung học, nổi lên phong trào chống quân sự hóa học đường, chống chấm thi gian lận nhằm đánh rớt học sinh để bắt đi quân dịch...

Tháng 10-1964, Tỉnh ủy Sóc Trăng đề ra chủ trương: tích cực chuẩn bị cho đợt hoạt động Đông Xuân 1964 - 1965, đẩy mạnh phong trào đấu tranh vũ trang, chính trị, binh vận, đưa phong trào cách mạng phát triển lên một bước mới. Ngày 12-10-1964, một cuộc đấu tranh chính trị quy mô lớn với hơn 3.000 người tham gia (trong đó có khoảng 2.000 học sinh) đã nổ ra ngay tại thị xã Sóc Trăng. Đoàn biểu tình kéo đến Dinh Tỉnh trưởng đưa kiến nghị đòi Mỹ rút khỏi miền Nam, chấm dứt chiến tranh xâm lược, phản đối chính quyền Nguyễn Khánh…, có cả cờ Mặt trận Dân tộc giải phóng tung bay giữa đội hình tham gia tranh đấu. Lúc đầu, lực lượng cảnh sát kéo đến đàn áp, nhưng trước khí thế đấu tranh mạnh mẽ của lực lượng biểu tình, cuối cùng Tỉnh trưởng Ba Xuyên phải cử đại diện ra tiếp nhận yêu sách của quần chúng. Hai ngày sau (ngày 14-10-1964), hàng trăm sư sãi ở chùa Tắc Gồng và nông

dân xã Tham Đôn lại kéo về Dinh Tỉnh trưởng, tố cáo binh lính chính quyền Sài Gòn bắn phá bừa bãi và xông vào chùa bắt lính, đòi bồi thường thiệt hại cho chùa và cho những gia đình sống quanh chùa.

Tính chung trong năm 1964, lực lượng cách mạng tỉnh Sóc Trăng đã tiến hành gần 1.000 cuộc đấu tranh chính trị trực diện, tập hợp hơn 150.000 lượt người tham gia, buộc chính quyền địch phải thả hơn 1.200 người bị bắt, bồi thường cho dân hơn 62.000 đồng… Hơn 1.200 gia đình thoát khỏi ấp chiến lược, trở về nơi ở cũ làm ăn sinh sống. Công tác binh vận đạt kết quả khả quan: vận động đào, rã ngũ 1.284 binh sĩ (trong đó có 476 quân chủ lực, 386 dân vệ, 80 lính bảo an); hàng trăm gia đình binh sĩ thường xuyên tham gia các cuộc đấu tranh đòi tăng lương, đòi giải ngũ, chống đi càn quét…

Những tháng cuối năm 1964 đầu năm 1965, mặt trận quân sự ghi nhận thêm những chiến công vang dội của lực lượng vũ trang cách mạng trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, nổi bật là chiến thắng Tam Sóc diễn ra trong hai ngày 5 và 6-1-1965. Từ cuối tháng 12-1964, Tiểu đoàn Phú Lợi kết hợp với địa phương quân huyện Châu Thành đánh phá tuyến ấp chiến lược Tà Ông - Tam Sóc. Ngày 5-1-1965, đồn Tam Sóc bị diệt. Ngày hôm sau, ngày 6-1-1965, tiểu khu Ba Xuyên lập tức cho tiểu đoàn bảo an đến cứu viện, đồng thời cho pháo 105mm từ Bố Thảo bắn giải tỏa hai bên lộ. Tiểu đoàn Phú Lợi và địa phương quân huyện Châu Thành tổ chức trận địa phục kích, bố trí các mũi tiến công chọc thẳng vào đội hình tiểu đoàn bảo an, kiên quyết tiêu diệt địch. Đối phương hoảng loạn, vượt sông tháo chạy nhưng không thoát khỏi vòng vây, bị diệt và bắt sống gần như toàn bộ tiểu đoàn. Chiều 6-1-1965, 24 trực thăng từ tiểu khu đưa Tiểu đoàn biệt động quân 42 đến cứu viện, nhưng mãi đến tối lực lượng này vẫn không dám tiến quân vào trận địa. Tiểu đoàn Phú Lợi và địa phương quân huyện Châu Thành rút lui an toàn. Không chỉ diệt và bắt sống tiểu đoàn bảo an, còn bắt sống quận trưởng Mỹ Tú, phá rã 3 ấp chiến lược, giải tán trên 100 thanh niên chiến đấu và bộ máy kìm kẹp, đốt cháy 2 xe bọc thép và 2 xe quân sự khác, thu nhiều vũ khí, đạn dược… Chiến thắng này có ý nghĩa như một trong những đòn quyết định góp phần đánh bại hoàn toàn chiến lược "chiến tranh đặc biệt" trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Phát huy thắng lợi, ngày 15-1-1965 Tiểu đoàn Phú Lợi phối hợp cùng Trung đoàn 1 (Quân khu 9) và quân dân huyện Vĩnh Châu tổ chức vũ trang tuyên truyền, biểu dương lực lượng, phá ấp chiến lược trên tuyến ven biển dài 15km ở hai xã Vĩnh Châu và Lạc Hòa (khu Trà Sết). Đây là khu vực có khoảng 12.000 dân sinh sống, phần đông là đồng bào Khmer. Suốt hai đêm một ngày liên tục, lực lượng vũ trang tuyên truyền và các cơ sở cách mạng vừa trấn áp, giải tán bộ máy kìm kẹp và truy quét lực lượng phản động Khmer Sơrây; vừa kiên trì tiếp cận và vận động

đồng bào tham gia đấu tranh chống bắt lính, chống địch vơ vét bóc lột.

Cuối tháng 1-1965, trên tuyến lộ Trà Vôn - Lai Hòa (huyện Vĩnh Châu), Tiểu đoàn Phú Lợi tiếp tục phối hợp cùng Trung đoàn 1 (Quân khu 9) chặn đánh đoàn xe quân sự vừa chở lính từ Bạc Liêu vào giải tỏa khu Trà Sết quay về, buộc địch tháo chạy, bỏ cả xe và phương tiện thông tin kỹ thuật. Cùng thời điểm này, ở tuyến lộ Đại Ngãi - Trường Khánh (huyện Long Phú), Trung đoàn 2 (Quân khu 9) kết hợp với du kích hai xã Hậu Thạnh và Đại Ngãi tấn công tiêu diệt đồn số 5. Ngày hôm sau, tiểu khu Ba Xuyên cho hàng chục đợt máy bay oanh kích và pháo 105mm bắn phá vào trận địa, đồng thời đổ quân Trung đoàn 33, Trung đoàn 32 (Sư đoàn 21) nhằm phản kích, tiêu diệt lực lượng vũ trang cách mạng. Nhưng Trung đoàn 2 (Quân khu 9) và du kích hai xã Hậu Thạnh, Đại Ngãi đã kiên cường bám địa bàn chiến đấu, đánh bật các đợt tấn công của đối phương. Mặc dù không thể tránh khỏi thương vong, nhưng lực lượng vũ trang cách mạng đã lập chiến công lớn: diệt và làm bị thương gần 300 quân địch, bắn rơi và làm hư hỏng 6 máy bay, bắn cháy 3 xe tăng M.113.

Ở một số nơi khác như Thạnh Thới An (huyện Mỹ Xuyên), Phó Sinh (huyện Hồng Dân), tuyến sân bay (thị xã Bạc Liêu)… cũng diễn ra các hoạt động quân sự tiêu hao tiêu diệt sinh lực địch, thu vũ khí.

Kết hợp với đấu tranh vũ trang, ngày 28-1-1965 hơn 5.000 đồng bào từ các huyện lân cận kéo vào thị xã Sóc Trăng hợp cùng lực lượng tại chỗ biểu tình tố cáo tội ác của đế quốc Mỹ và chính quyền Nguyễn Khánh: dùng bom đạn bắn phá bừa bãi xóm làng, phum sóc, chùa chiền ở Tam Sóc, Đại Ngãi, Hậu Thạnh v.v.. Nhiều gia đình binh sĩ cũng có mặt trong hàng ngũ đấu tranh, đòi trả chồng con về nhà, đòi bồi thường nhân mạng.

Sau hội nghị về công tác xây dựng Đảng và hội nghị du kích chiến tranh của Tỉnh ủy (tháng 3-1965), lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng mở nhiều cuộc tấn công, đưa chiến tranh nhân dân ra tận các vùng kềm, vùng do địch kiểm soát. Tiêu biểu là các trận bao vây đánh lấn đồn Nàng Rền và chi khu Mỹ Tú (tháng 4-1965), tiêu hao tiêu diệt địch, bức rút bức hàng đồn bốt. Tuy nhiên, chính ở thời điểm kết thúc chiến lược "chiến tranh đặc biệt", lực lượng vũ trang tập trung của tỉnh Sóc Trăng lại phải chịu tổn thất khá nặng nề. Trong trận chống càn ở Giầy Lăng (xã Khánh Hòa, huyện Vĩnh Châu) ngày 5-5-1965 với Sư đoàn 21, Tiểu đoàn Phú Lợi có đến 97 cán bộ, chiến sĩ hi sinh và hơn 30 cán bộ, chiến sĩ bị thương. Tiếp đó, trong trận chống càn ở Xóm Lương (Tân Lập), Tiểu đoàn Phú Lợi lại bị thiệt hại 1 đại đội. Trước những tổn thất đó, Thường vụ Tỉnh ủy và Ban Cán sự Tỉnh đội Sóc Trăng tập trung chỉ đạo củng cố đơn vị. Sau một thời gian ngắn, đến giữa tháng 6-1965 lực lượng vũ trang cách mạng Sóc Trăng giành lại được thế chủ động tại địa bàn.

Cũng vào thời điểm giữa năm 1965, phong trào đấu tranh chính trị ở Sóc Trăng có thêm chuyển biến mới: hình thức vũ trang tự vệ bắt đầu xuất hiện ở mức độ nhất định. Trong cuộc đấu tranh ngày 15-5-1965 của hơn 800 đồng bào - phần lớn là đồng bào Khmer - ở xã Liêu Tú (huyện Long Phú), khi kéo đến trụ sở quận đòi bồi thường nhân mạng và chấm dứt bắn pháo vào phum sóc, lực lượng đấu tranh đã dùng búa, dao, gậy gộc… chặn xe quận trưởng, gây áp lực buộc phải chấp nhận yêu sách. Trong hai cuộc biểu tình diễn ra đồng loạt tại hai thị xã Sóc Trăng và Bạc Liêu ngày 2-6-1965 (mỗi nơi có trên dưới 10.000 người tham gia) với các khẩu hiệu "Đả đảo hành động bắt lính gây chiến tranh", "Đả đảo chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ ở miền Nam"…, lực lượng đấu tranh đã vận động được anh em binh lính và cảnh sát cùng tham gia, ủng hộ.

Với những chiến công, thành tích của cả ba mũi giáp công quân sự, chính trị và binh vận, đến giữa năm 1965 lực lượng cách mạng Sóc Trăng đã đẩy đối phương vào thế co cụm phòng thủ. Ngoại trừ hai thị xã Sóc Trăng và Bạc Liêu, toàn tỉnh Sóc Trăng chỉ còn khoảng 70 đồn bốt. 10 xã đã được giải phóng hoàn toàn, nhiều xã được giải phóng phân nửa hoặc phần lớn, hàng loạt ấp chiến lược bị phá rã, phá lỏng, nhiều vùng tranh chấp chuyển thế từ yếu lên mạnh. Đó là những thắng lợi hết sức quan trọng của lực lượng cách mạng Sóc Trăng trước khi bước vào cuộc đối đầu trực tiếp với quân xâm lược Mỹ từ giữa năm 1965 trở đi.

III. SÓC TRĂNG TRONG GIAI ĐOẠN CHỐNG CHIẾN LƯỢC "CHIẾN TRANH CỤC BỘ" CỦA ĐẾ QUỐC MỸ (1965 - 1968)

1. Đế quốc Mỹ và chính quyền Sài Gòn triển khai kế hoạch quân sự "tìm và diệt" ở Sóc Trăng

Trước thất bại của chiến lược "chiến tranh đặc biệt" vào giữa năm 1965, ngày 17-7-1965 Tổng thống Mỹ Giônsơn phê chuẩn kế hoạch quân sự "tìm và diệt", tiếp tục lao sâu vào cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam bằng chiến lược mới - chiến lược "chiến tranh cục bộ", đưa quân Mỹ và chư hầu vào miền Nam, tiến hành phản công chiến lược, giành lại quyền chủ động trên chiến trường và hoàn tất chương trình "bình định".

Ở Sóc Trăng, chiến lược "chiến tranh cục bộ" cũng được triển khai, nhưng Mỹ chưa đưa các đơn vị lớn quân viễn chinh tham chiến, chủ yếu là tăng cường cố vấn và sĩ quan Mỹ nắm giữ vai trò chỉ huy; đồng thời gấp rút phát triển lực lượng quân đội cộng hòa, dân vệ, thanh niên chiến đấu, cảnh sát dã chiến. Bộ máy kìm kẹp các cấp (nhất là cấp tỉnh và cấp quận) được đặc biệt chú trọng củng cố. Tháng 7-1965, Trung tá Nguyễn Ngọc Điệp được bổ nhiệm làm Tỉnh trưởng Ba Xuyên và đến tháng 11-1966 bị thay thế bằng Trung tá Huỳnh Thao Lược.

Do chính sách bắt lính đôn quân ráo riết, quân số binh lính ở Sóc Trăng trong năm 1966 tăng lên gần gấp hai lần so với năm 1965, nhiều huyện có tới 2 đại

đội bảo an đồn trú. Trung đoàn thiết xa vận được điều động từ Vĩnh Long về Ba Xuyên, tạo thêm vành đai kiểm soát, khống chế quanh sân bay và các trục giao thông chiến lược. Bên cạnh đó, các phương tiện chiến tranh hiện đại cũng được bổ sung ồ ạt (gồm máy bay ném bom, máy bay trinh sát, trực thăng chiến đấu, tàu chiến, pháo hạm, hải thuyền, giang thuyền…). Với quân số và phương tiện chiến tranh hùng hậu, quân đội Sài Gòn liên tục mở các cuộc hành quân càn quét dài ngày kết hợp với biệt kích đánh phá vùng giải phóng và vùng tranh chấp, đánh phá các hành lang giao thông vận chuyển; mặt khác đẩy mạnh các hoạt động do thám, gián điệp và chiến tranh tâm lý. Các huyện Châu Thành, Mỹ Xuyên, Thạnh Trị, Long Phú, Hồng Dân là những trọng điểm bị tập trung càn quét, đánh phá, có cuộc càn kéo dài cả tuần lễ, gây nên nhiều vụ thảm sát đẫm máu. Ngày 8-1-1966, khi nhân dân các xã thuộc huyện Kế Sách - hầu hết là phụ nữ và trẻ em - tản cư về vàm Cái Cau (xã An Lạc Thôn) để tránh chiến sự, quân địch đã dùng máy bay ném bom và pháo kích, làm chết hơn 300 thường dân vô tội.

Ở vùng do địch kiểm soát, chính quyền Sài Gòn cho sắp xếp lại cơ cấu hành chính theo hướng chia nhỏ địa bàn để siết chặt ách kiểm soát. Trong năm 1966, huyện Long Phú tách thành hai huyện Long Phú và Lịch Hội Thượng, huyện Kế Sách tách thành hai huyện Kế Sách và Phong Thuận. Để mở rộng khu quân sự và sân bay, bộ máy chính quyền tỉnh Ba Xuyên cho giải tỏa nhà dân ở đường Bãi Xàu, đường Bố Thảo, khu vực bến xe từ Sóc Trăng đi Sài Gòn, xóm lao động Nhật Lệ… Ngoài Sân bay Sóc Trăng, chính quyền tỉnh Ba Xuyên còn xây dựng thêm sân bay ở thị trấn Vĩnh Châu và ở một số chi khu khác. Ở Bạc Liêu, chính quyền địch cho đào kênh phía đông bắc (từ Cầu Xáng vòng cung tới Trà Kha), tạo tuyến phòng thủ quanh thị xã. Tại hai thị xã Sóc Trăng và Bạc Liêu, với sự hỗ trợ, nuôi dưỡng của đế quốc Mỹ và chính quyền Sài Gòn, bọn tình báo, mật vụ và phản động đứng ra vận động xây cất một số chùa Khmer ở Sung Đinh, Xẻo Chích và nắm các chùa Tam Sóc, Đường Tắt… nhằm lôi kéo, kích động đồng bào và Phật tử Khmer chống lại cách mạng. Cũng trong giai đoạn này, tuy trên địa bàn Sóc Trăng có thành lập mới một số trường trung học tỉnh hạt như: Trường Trung học tỉnh hạt Mỹ Xuyên, Trường Trung học tỉnh hạt Kế Sách, Trường Trung học tư thục Bồ Đề, Trường Nông Lâm Súc…, nhưng số lượng học sinh lại sút giảm và liên tục biến động do mức độ chiến tranh ngày càng ác liệt.

Mùa khô năm 1966, đế quốc Mỹ chuyển kế hoạch chiến lược "tìm và diệt" thành kế hoạch chiến lược hai gọng kềm "tìm diệt" và "bình định" trên toàn miền Nam. Ở Sóc Trăng, lực lượng cố vấn Mỹ và phương tiện chiến tranh lại được tăng cường, cường độ đánh phá vùng giải phóng càng thêm ác liệt, nhất là tại các xã Mỹ Quới, Vĩnh Lợi, Vĩnh Quới (huyện Thạnh Trị), Gia Hòa, Hòa Tú (huyện Mỹ Xuyên), Ninh Thạnh Lợi, Vĩnh Hưng, Vĩnh Lộc, Lộc

Tình hậu phương

Ảnh: Lý Wầy

Ninh, Ninh Hòa, Ninh Quới (huyện Hồng Dân), Mỹ Phước, Mỹ Thuận (huyện Châu Thành), Vĩnh Phước, Khánh Hòa (huyện Vĩnh Châu) và các xã đất liền thuộc huyện Long Phú. Chỉ trong mấy tháng cuối năm 1966, đã có hơn 1.800 người dân chết và bị thương, 640 người bị bắt, hơn 1.500 căn nhà bị đốt hoặc bị phá... do những thủ đoạn "tìm diệt" và "bình định" của Mỹ và ngụy quyền Sài Gòn.

Bước sang năm 1967, dưới sự chỉ đạo của cố vấn Mỹ, quân đội Sài Gòn tiếp tục đánh phá mạnh hơn vùng ven hai thị xã Sóc Trăng, Bạc Liêu và các vùng căn cứ; tập trung "bình định nông thôn" ở Lịch Hội Thượng và các xã đất liền huyện Long Phú, vùng Lai Hòa trên tuyến lộ Bạc Liêu - Vĩnh Châu và lộ Vĩnh Châu - Trà Sết. Ngoài lực lượng quân đội, cảnh sát, trong thành phần tham gia đánh phá vùng căn cứ còn có các đoàn bình định vũ trang trực tiếp làm nhiệm vụ kềm dân, thực hiện chiến tranh tâm lý và các thủ đoạn mua chuộc, lừa mỵ nhân dân.

2. Lực lượng cách mạng Sóc Trăng kết hợp ba mũi giáp công chống chiến lược "chiến tranh cục bộ" (1965 - 1967)

Ngay sau khi đế quốc Mỹ triển khai chiến lược "chiến tranh cục bộ", ồ ạt đưa quân viễn chinh Mỹ vào miền Nam, đồng thời gây chiến tranh phá hoại ở miền Bắc, ngày 20-7-1965 Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Lời kêu gọi, khẳng định quyết tâm son sắt: "đồng bào miền Bắc và đồng bào miền Nam đoàn kết một lòng, kiên quyết chiến

đấu; dù phải chiến đấu 5 năm, 10 năm, 20 năm hoặc lâu hơn nữa, chúng ta cũng kiên quyết chiến đấu đến thắng lợi hoàn toàn"[1]. Ngày 3-8-1965, Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam ra Tuyên bố, biểu thị lập trường "Thà chết chứ không chịu làm nô lệ, chiến đấu đến cùng để bảo vệ Tổ quốc, giành độc lập hoàn toàn". Liền sau đó, theo chỉ đạo của Khu ủy, Tỉnh ủy Sóc Trăng mở đợt sinh hoạt chính trị, quán triệt nội dung Lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh và Tuyên bố của Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam; đồng thời đề ra phương hướng đấu tranh cho toàn Đảng bộ, lực lượng vũ trang và nhân dân trong tỉnh: giành và nắm thế chủ động dựa trên cơ sở bố trí hợp lý các đơn vị vũ trang, củng cố các chi bộ cơ sở, phát triển lực lượng dân quân du kích và lực lượng chính trị của quần chúng; kết hợp ba mũi giáp công chính trị - quân sự - binh vận đánh địch; tăng cường các hoạt động xây dựng vùng giải phóng vững mạnh, làm hậu phương trực tiếp cho các lực lượng vũ trang chiến đấu, góp phần tạo thắng lợi mới trong các đợt tiến công.

Từ giữa năm 1965, phong trào đấu tranh chính trị và binh vận được đẩy mạnh, nhất là ở thị xã Sóc Trăng và thị xã Bạc Liêu. Suốt mấy tháng cuối năm 1965 đầu năm 1966, đồng bào vùng ven thị xã Sóc Trăng nhiều lần kéo vào Tòa hành chính tỉnh yêu cầu chính quyền và quân đội chấm dứt các cuộc càn quét, bắn pháo, vây ráp bắt lính… Ở thị xã Bạc Liêu và các huyện lân cận, nổi lên phong trào chống đuổi nhà gom dân, chống bắt lính… Cơ sở binh vận tìm mọi cách tiếp cận, vận động gia đình binh sĩ và anh em binh lính cộng hòa; kết quả đã có gần 400 binh lính tham gia 12 cuộc đấu tranh chống lệnh hành quân càn quét, đòi giải ngũ về nhà làm ăn.

Tháng 11-1965, bộ phận đặc công thuộc Đại đội 603 phối hợp cùng đặc công huyện Long Phú dùng mìn tập kích lực lượng địch đang tiến hành xây dựng tiểu quân cảng tại vàm Long Phú, diệt hơn 50 sĩ quan và binh lính (có cả cố vấn Mỹ), gây thiệt hại nặng 6 tàu chiến, bẻ gẫy ý đồ lập tiểu quân cảng tại đây.

Từ ngày 15 đến ngày 24-11-1965 và trong tuần đầu tháng 12-1965, Sư đoàn 21 mở hai cuộc càn quét lớn ở huyện Mỹ Xuyên, tập trung trên địa bàn hai xã Gia Hòa, Hòa Tú. Mỗi cuộc càn huy động từ 1.000 đến 1.500 quân, có máy bay, xe bọc thép và tàu chiến yểm trợ. Địa phương quân huyện Mỹ Xuyên và du kích hai xã Gia Hòa, Hòa Tú phối hợp cùng Tiểu đoàn Phú Lợi đã bẻ gẫy cả hai cuộc càn quét lớn của địch, loại khỏi vòng chiến hàng trăm quân, bắn cháy và bắn chìm 12 tàu sắt, bắn rơi và bắn hỏng 15 trực thăng, bắn cháy 6 xe tăng M.113… Với chiến công oanh liệt này, lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh Sóc Trăng vinh dự được Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam tặng thưởng Huân chương Quân công hạng Nhì.

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t. 11, tr. 470.

Phát huy khí thế tiến công, ngay những ngày đầu năm 1966 Tiểu đoàn Phú Lợi đã diệt gọn đồn Xẻo Me (huyện Vĩnh Châu) và tập kích gây thiệt hại nặng một tiểu đoàn địch đang yểm trợ bình định. Tiếp đó phối hợp cùng địa phương quân huyện Vĩnh Châu và du kích xã Lai Hòa tập kích diệt đồn Lai Hòa, phá ấp tân sinh Prêy Chóp, giải tán tề xã và lực lượng Khmer Sơrây phản động ở khu vực này. Ngày 12-1-1966, đội biệt động thị xã Bạc Liêu dùng mìn nổ chậm đánh trụ sở quận Vĩnh Lợi, gây chấn động toàn tỉnh. Ngày 19-2-1966, Đại đội 602 bắn cối 82mm vào sân bay Sóc Trăng, làm 5 máy bay bị cháy và hư hỏng nặng. Cùng thời gian này, địa phương quân huyện Kế Sách phối hợp cùng du kích xã tấn công diệt đồn Lầu Bà, đánh tiêu diệt một trung đội dân vệ tại lộ Na Tưng. Địa phương quân huyện Mỹ Xuyên đánh diệt một trung đội bảo an ở Cổ Cò đang càn quét xã Ngọc Tố… Tháng 3-1966, Đại đội 1 thuộc Tiểu đoàn 2 (đơn vị vũ trang do Quân khu 9 xây dựng cho tỉnh Sóc Trăng) phối hợp cùng địa phương quân huyện Thạnh Trị bẻ gẫy cuộc càn quét tại ấp Vàng Bạc (xã Tuân Tức), làm thiệt hại nặng Đại đội bảo an quận và lực lượng dân vệ đồn Bàu Còn…

Đặc biệt, trong những tháng cuối năm 1965 đầu năm 1966, phong trào chiến tranh du kích, bao vây đánh lấn, bắn tỉa phát triển rất mạnh, nhất là ở chi khu Mỹ Tú, các đồn Nhà thờ Nàng Rền, Trà Âu, Êvôra, Xáng Chìm, Phó Sinh, Cây Bàng, Cổ Cò, Lạc Hòa, Ba Rinh, Mỹ Phước, Búng Tàu, Rạch Tráng… Bằng phương thức bao vây bắn tỉa, lực lượng du kích các xã đã loại khỏi vòng chiến hơn 500 quân và làm tan rã hàng trăm quân địch. Từ đầu năm 1965 đến ngày 7-2-1966, đồn Nhà thờ Nàng Rền bị bao vây bằng ba mũi giáp công, lực lượng an ninh tỉnh, huyện tham gia tập kích dứt điểm, diệt và làm bị thương hơn 50 quân địch. Các đồn Êvôra, Trà Âu, Xáng Chìm… lần lượt tan rã do binh lính đồn trú tại đây bị tiêu diệt hoặc tháo chạy. Đến cuối tháng 2-1966, trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng đã có thêm 16 ấp và 14.300 dân được giải phóng.

Phối hợp nhịp nhàng cùng hoạt động quân sự, các cuộc đấu tranh chính trị đầu năm 1966 tiếp tục phát huy tác dụng. Cuối tháng 1-1966, hơn 60 đồng bào Khmer ở hai xã Vĩnh Châu, Lạc Hòa (huyện Vĩnh Châu) kéo về trụ sở huyện mang theo những cây lúa, dây khoai héo úa tố cáo máy bay Mỹ rải chất độc hóa học, triệt phá xóm làng. Cùng lúc, nhân dân hai ấp Trường Lộc, Trường An (xã Trường Khánh) và ấp Phú Đông (xã An Mỹ) kéo ra Tòa hành chính tỉnh Sóc Trăng tố cáo Mỹ ném bom bắn phá bừa bãi, đòi bồi thường nhân mạng và tài sản. Các cuộc đấu tranh này đều buộc chính quyền ngụy phải tiếp nhận yêu sách, hứa bồi thường thiệt hại.

Những tháng cuối năm 1966, khi lực lượng cố vấn Mỹ, sĩ quan quân đội Sài Gòn và các phương tiện chiến tranh hiện đại cũng như các cuộc hành quân càn quét được tăng cường thêm ở Sóc Trăng, Tỉnh ủy Sóc Trăng đã kịp thời quán triệt đến các cấp ủy đảng, lực lượng vũ trang và các đoàn thể quần

chúng quyết tâm mới: đẩy mạnh xây dựng thực lực về chính trị và vũ trang, xây dựng và củng cố vùng nông thôn giải phóng vững mạnh, sẵn sàng đánh địch giành thắng lợi lớn khi có thời cơ. Theo phương châm đó, từ tháng 6 đến tháng 10-1966 các đơn vị vũ trang tỉnh, huyện và du kích các xã liên tục mở nhiều đợt tấn công, làm tiêu hao sinh lực và phương tiện chiến tranh của đối phương. Du kích và nhân dân các xã tích cực làm hầm chông, đặt đạp lôi, gài lựu đạn, lập chướng ngại vật… xây dựng làng chiến đấu. Tính riêng trong 4 tháng cuối năm 1966 lực lượng du kích đã đánh chống càn hơn 600 trận, đồng thời phối hợp cùng lực lượng vũ trang tỉnh, huyện bắn rớt và làm hư hỏng 64 máy bay, bắn cháy và hư hỏng 16 xe thiết giáp. Tiêu biểu nhất là chiến công của du kích xã Gia Hòa: chỉ trong vòng một tháng (từ ngày 28-8 đến ngày 28-9-1966) đã bắn cháy 3 máy bay địch, trở thành đơn vị dẫn đầu toàn tỉnh về thành tích bắn hạ máy bay. Du kích ấp Thạch Sao (xã Khánh Hòa) cũng lập công xuất sắc: bắn rơi máy bay F.105 của Mỹ bằng súng trường.

Phong trào đấu tranh chính trị và binh vận kết hợp càng thêm chặt chẽ, nhuần nhuyễn trong những tháng cuối năm 1966, thu hút hàng vạn lượt quần chúng tham gia, bao gồm các tầng lớp nhân dân ở thành thị và nông thôn, có đồng bào người Khmer, người Hoa và tín đồ các tôn giáo, có cả đông đảo anh em binh sĩ được vận động, giác ngộ. Tiêu biểu là cuộc đấu tranh ngày 12-8-1966 ở huyện Châu Thành, phản đối quân Mỹ pháo kích bừa bãi vào xã Long Hưng làm 6 người dân vô tội thiệt mạng, nhiều người khác bị thương, nhà cửa ruộng vườn bị phá hoại. Khi hàng trăm quần chúng xã Long Hưng đưa thi hài người chết đến trụ sở quận đấu tranh, hàng nghìn đồng bào cư ngụ tại thị trấn và các xã kế cận kéo đến ủng hộ, đòi "trừng trị bọn giết người", đòi "đế quốc Mỹ cút về nước"… Chính quyền địch ở Châu Thành ra lệnh cho binh lính đàn áp, nhưng anh em binh sĩ không thi hành lệnh, đồng thời bày tỏ thái độ đồng tình với lực lượng đấu tranh. Nhiều gia đình binh sĩ thường xuyên có mặt trong các cuộc đấu tranh trực diện; hàng trăm binh sĩ tham gia hơn 40 cuộc đấu tranh đòi tăng lương, không đi càn quét, xin giải ngũ về nhà làm ăn; một số binh sĩ làm nội ứng cho lực lượng vũ trang cách mạng tấn công đồn bốt, 2 binh sĩ phản chiến diệt sĩ quan, nhiều binh sĩ tìm mọi cách đào rã ngũ… Đó là những kết quả thể hiện rõ thành công của công tác binh vận trong giai đoạn đầu chống "chiến tranh cục bộ".

Quán triệt chủ trương tăng cường các hoạt động xây dựng vùng giải phóng vững mạnh, hệ thống xã, ấp chiến đấu trong toàn tỉnh được kiện toàn và tiếp tục mở rộng, lấn dần ra vùng yếu, vùng kềm. Ở các huyện Mỹ Xuyên, Thạnh Trị, Hồng Dân, hơn 800 gia đình nông dân hưởng ứng chủ trương làm hai nhà, còn gọi là "nhà hai nóc": một nhà ở tại chỗ, một nhà (hoặc chòi) ở ngoài đồng; ban ngày ở ngoài đồng, ban đêm về xóm làng. Đây là cách thức bám trụ giữ làng, phòng chống địch ném bom bắn phá, hạn chế thiệt hại về người và

tài sản, vừa duy trì sản xuất vừa góp phần ủng hộ cách mạng. Trong vùng giải phóng, hệ thống xã, ấp chiến đấu được củng cố và mở rộng, lấn dần ra vùng yếu, vùng kềm. Hơn 97.000 lượt quần chúng tham gia đào đắp, gia cố trên 100.000m chiến hào, chiến lũy chống xe lội nước, làm mới và sửa chữa hơn 77.000 hầm chông, cắm trên 6,5 triệu mũi chông, trồng mới hơn 4 triệu cây xanh để cải tạo địa hình… Kinh tế vùng nông thôn giải phóng có bước phát triển, đời sống nhân dân ngày càng ổn định.

Từ đầu năm 1967, công tác tuyên truyền phát động quần chúng được đẩy mạnh bằng nhiều hình thức phong phú: tổ chức họp xóm ấp, họp các giới, các ngành, tuyên truyền xung phong ở vùng kềm, vùng yếu. Nội dung tuyên truyền nhằm phổ biến sâu rộng đến mọi tầng lớp đồng bào về những thắng lợi của cách mạng trong năm 1966 và phương hướng, nhiệm vụ của năm 1967. Đồng thời, công tác xây dựng lực lượng vũ trang, chính trị, binh vận được đặc biệt chú trọng. Tiểu đoàn Phú Lợi, các đơn vị binh chủng đặc công, pháo binh, công binh, đội biệt động ở hai thị xã Sóc Trăng, Bạc Liêu đều được tăng cường trang bị; mỗi huyện đều có 1 đại đội bộ binh, 1 trung đội trinh sát đặc công; mỗi xã thành lập một trung đội du kích. Các huyện, xã đều hình thành ban chỉ đạo đấu tranh chính trị, đẩy mạnh xây dựng cơ sở nòng cốt. Lực lượng binh vận chú trọng củng cố bộ máy tổ chức các cấp, quan tâm phát triển cơ sở nội tuyến…

Chiến công mở đầu năm 1967 của lực lượng cách mạng Sóc Trăng diễn ra trên địa bàn huyện Lịch Hội Thượng (tách ra từ huyện Long Phú từ tháng 8-1966). Tại đây, Tiểu đoàn Phú Lợi phối hợp cùng lực lượng vũ trang và đội quân chính trị của huyện mở đợt tiến công phá rã hàng chục ấp tân sinh ở các xã Thạnh Thới An, Tài Văn, Viên An, Liêu Tú; diệt và bắt nhiều phần tử ác ôn, giải tán hơn 300 thanh niên chiến đấu. Cùng lúc, Đại đội 603 tổ chức đánh mìn tại Trường Hạ sĩ quan Dù Tho; địa phương quân huyện Thạnh Trị và huyện Hồng Dân phối hợp cùng đơn vị 309 (chủ lực khu) đánh thiệt hại nặng chi khu Ngã Năm và diệt hai đồn Xóm Gạo, Cầu Đỏ; địa phương quân Kế Sách và du kích xã Ba Trinh phối hợp với cơ sở nội tuyến đánh đồn Lầu Bà, diệt phó trưởng đồn, bắt 7 lính, thu 32 súng…

Suốt 6 tháng đầu năm 1967, phong trào du kích chiến tranh phát triển mạnh. Ở huyện Châu Thành, du kích xã Mỹ Phước lập chiến công xuất sắc, trong một ngày đẩy lùi 8 đợt tấn công và phản kích của một tiểu đoàn bộ binh ngụy thuộc Trung đoàn 33, Sư đoàn 21, loại khỏi vòng chiến 57 quân, bẻ gẫy cuộc càn quét. Du kích và nhân dân Xóm Giữa (Xẻo Gừa) phá rã hai ấp tân sinh Tà Ông, Tam Sóc; đồng thời kết hợp với du kích mật thị trấn Châu Thành đánh mìn đại đội biệt kích, diệt nhiều tên, làm quận trưởng Châu Thành hoảng sợ chạy trốn. Tại huyện Vĩnh Lợi, du kích xã Vĩnh Mỹ A phối hợp cùng công binh huyện bố trí bãi mìn phục kích một tiểu đoàn bảo an

từ Bạc Liêu kéo sang càn quét, diệt và làm bị thương 67 quân địch. Tại huyện Mỹ Xuyên, lực lượng vũ trang huyện và du kích hai xã Gia Hòa, Hòa Tú dựa vào địa hình ấp chiến đấu chống càn quét suốt một tuần lễ, đánh hàng chục trận, loại khỏi vòng chiến hơn 50 quân địch của tiểu đoàn chủ lực thuộc Trung đoàn 33…

Tại huyện Long Phú - trọng điểm chỉ đạo của tỉnh, Tiểu đoàn Phú Lợi và Đại đội độc lập 247 vừa thành lập kết hợp cùng địa phương quân huyện và du kích các xã phá rã hàng chục ấp tân sinh, tấn công đồn Phú Hữu vào ban ngày, thu nhiều vũ khí, giải tán hàng trăm thanh niên chiến đấu. Tháng 6-1967, chiến thắng Tân Lịch (xã Tân Hưng) phá rã bộ máy kìm kẹp tại vùng yếu, thúc đẩy phong trào phá kềm chuyển lên mạnh mẽ trong toàn huyện. Liền sau đó, vùng giải phóng 6 xã đất liền được mở rộng, nhiều ấp được giải phóng hoặc giành quyền làm chủ.

Ở hai thị xã Sóc Trăng và Bạc Liêu, công tác xây dựng, củng cố lực lượng được đặc biệt chú trọng theo đúng tinh thần nghị quyết của Khu ủy tháng 4-1967: "ra sức tập hợp mặt trận đấu tranh cho các khẩu hiệu dân sinh, dân chủ và dân tộc; có kết hợp vũ trang phá kìm kẹp, giành quyền làm chủ cho nhân dân; ra sức phát triển cơ sở đảng, đoàn và thực lực chính trị, vũ trang đều khắp; tranh thủ thời cơ bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ trước mắt, đồng thời bảo toàn xây dựng lực lượng chuẩn bị cho phương hướng tổng công kích - tổng khởi nghĩa". Ban Cán sự Đảng ở các khu vực trong nội thị được tái lập, đội ngũ cán bộ tăng cường cho hai thị xã nhanh chóng tiếp cận và bám địa bàn; đi sâu vận động công nhân lao động, tiểu thương, trí thức, học sinh và đồng bào Hoa, Khmer; tập hợp và nhân rộng đội ngũ cốt cán, cơ sở nội tuyến… Bằng những nỗ lực đó, ngày 1-9-1967, đội biệt động thị xã Bạc Liêu lập chiến công xuất sắc, làm chấn động cả miền Tây Nam Bộ: dùng mìn định hướng đánh doanh trại Đại đội thám báo thuộc Sư đoàn 21, tiêu diệt toàn bộ đại đội. Tiếp đó, lực lượng vũ trang liên tục pháo kích vào tiểu khu, vào hậu cứ Sư đoàn 21 và Tiểu đoàn 422, làm tiêu hao sinh lực đối phương.

Những tháng cuối năm 1967, hoạt động vũ trang được tăng cường trên phạm vi toàn tỉnh. Tháng 10-1967, lực lượng vũ trang thị xã phối hợp cùng cơ sở nội tuyến tập kích tiêu diệt hai đoàn bình định Trà Kha B và Trà Văn. Cũng trong tháng 10-1967, Trung đội DKZ 57 hai lần nổ súng tấn công đội giang thuyền án ngữ trên tuyến sông Bassac, bắn cháy và phá hỏng 2 thuyền, buộc đối phương phải thu hẹp tầm kiểm soát trên tuyến giao thông nối vùng đất liền và vùng cù lao huyện Long Phú. Tháng 11-1967, đội phòng thủ Tỉnh ủy phối hợp cùng du kích xã Gia Hòa bẻ gẫy cuộc càn quét lớn vào căn cứ Tỉnh ủy tại ấp Thạnh Hòa (xã Gia Hòa, huyện Mỹ Xuyên), tiêu diệt và làm tiêu hao hàng chục quân địch, bảo vệ an toàn cho hơn 50 đại biểu dự Hội nghị Tỉnh ủy mở rộng, v.v..

Từ cuối tháng 11 đến cuối tháng 12-1967, nhiều trận đánh lớn liên tục diễn ra. Tiểu đoàn Phú Lợi tập kích làm thiệt hại nặng đại bộ phận Tiểu đoàn 4 Trung đoàn 33 (trong đó có hàng chục cố vấn Mỹ), tiếp đó tấn công đoàn bình định đóng tại Mặc Đây (xã Châu Hưng), thu nhiều vũ khí. Đại đội 602 ba lần pháo kích vào sân bay, làm cháy và hư hỏng 28 máy bay. Đơn vị công binh tỉnh phá hư cầu Nhu Gia và cầu số 2 trên lộ 4. Địa phương quân các huyện và du kích xã tiến công đều khắp, gây nhiều thiệt hại cho đối phương. Tính chung chỉ trong hơn một tháng cuối năm 1967, đã có tới 95 trận đánh, diệt và làm bị thương hơn 600 quân địch (có cả cố vấn Mỹ); làm thiệt hại nặng 1 tiểu đoàn chủ lực, 1 đại đội bảo an, 2 đoàn bình định; bắn rơi 32 máy bay, bắn cháy 10 xe quân sự - trong đó có 2 xe M.113, bắn cháy 2 tàu sắt… Trong chiến đấu, nổi lên những tấm gương tiêu biểu của đội nữ du kích Ngã Năm (huyện Thạnh Trị), nhiều lần phối hợp cùng địa phương quân huyện bao vây chi khu, luồn sâu diệt ác, đánh đồn, tiêu hao tiêu diệt địch. Đặc biệt, vào ngày 3-1-1968 với sự hỗ trợ của lực lượng vũ trang tỉnh, 3 cơ sở nội tuyến tại đồn Phú Hữu (huyện Long Phú) đã phát động khởi nghĩa, chiếm đồn, diệt địch, thu gần 90 súng.

Mũi đấu tranh chính trị và binh vận cũng lập nhiều thành tích đáng kể. Ngày 25-12-1967, hơn 11.000 người kéo vào thị xã Sóc Trăng biểu tình, giương cao các khẩu hiệu đòi đế quốc Mỹ cút về nước, đòi chấm dứt chiến tranh, chống bắt lính, đôn quân… Cùng ngày, tại thị xã Bạc Liêu cũng nổ ra cuộc biểu tình thu hút gần 10.000 người tham gia, huyện Hồng Dân có 500 đồng bào đấu tranh trực diện tại thị trấn, huyện Thạnh Trị có hơn 1.000 người biểu tình trên tuyến Cầu Trâu - Cái Dầy với các khẩu hiệu đấu tranh tương tự. Công tác binh vận phát triển thêm được nhiều cơ sở mới (chỉ riêng thị xã Sóc Trăng đã xây dựng được 20 cơ sở trong các sắc lính chủ lực, bảo an, dân vệ và cảnh sát); đồng thời góp phần khống chế các phần tử ác ôn trong bộ máy kìm kẹp ở cấp cơ sở xã, ấp…

3. Tổng tiến công và nổi dậy Mậu Thân 1968

Tháng 12-1967, Bộ Chính trị ra nghị quyết về tổng công kích - tổng khởi nghĩa với nội dung cơ bản là: kết hợp chặt chẽ tiến công của lực lượng quân sự trên các chiến trường chính với nổi dậy của nhân dân ở các đô thị lớn, thúc đẩy toàn bộ cuộc tổng công kích - tổng khởi nghĩa khắp cả ba vùng đô thị, nông thôn, rừng núi. Trên cơ sở đó, Bộ Chính trị đã xác định quyết tâm "chuyển cuộc chiến tranh cách mạng của nhân dân ta ở miền Nam sang một thời kỳ mới, thời kỳ giành thắng lợi quyết định".

Ngày 25-1-1968, sau khi dự cuộc họp khẩn cấp do Khu ủy triệu tập, Bí thư Tỉnh ủy Nguyễn Văn Hơn (Hai Tân) truyền đạt lệnh tổng công kích - tổng khởi nghĩa của Khu ủy cho Tỉnh ủy Sóc Trăng. Ba ngày sau (ngày 28-1-1968), Tỉnh ủy Sóc Trăng tiếp tục được phổ biến ngày giờ tổng công kích - tổng khởi nghĩa trên toàn

miền. Lập tức, Tỉnh ủy thành lập Ban Chỉ huy tổng công kích - tổng khởi nghĩa của tỉnh gồm 8 thành viên, do Bí thư Tỉnh ủy Nguyễn Văn Hơn làm Trưởng ban. Trọng điểm tổng công kích - tổng khởi nghĩa của tỉnh được xác định là hai thị xã Sóc Trăng và Bạc Liêu với mục tiêu chủ yếu là đánh diệt cơ quan đầu não và lực lượng bảo an nòng cốt, làm tổn thất nặng phương tiện chiến tranh của đối phương, tổ chức quần chúng nổi dậy thực hiện nhiệm vụ giải phóng hai thị xã. Hội nghị Thường vụ Tỉnh ủy (tại xã Thạnh Quới, huyện Mỹ Xuyên ngày 28-1-1968) cũng quyết định thành lập Ban Chỉ huy tổng công kích - tổng khởi nghĩa ở hai thị xã Sóc Trăng, Bạc Liêu và Ban Phụ trách đánh phá giao thông, Bộ phận Tiếp tế vận chuyển (vũ khí, đạn dược, lương thực, thực phẩm) cho mặt trận. Việc điều động, bố trí lực lượng cho hai trọng điểm và các địa bàn được khẩn trương thực hiện.

Ngày 29-1-1968, Thường vụ Tỉnh ủy Sóc Trăng triển khai chủ trương và kế hoạch tổng công kích - tổng khởi nghĩa cho các tỉnh ủy viên, các ban, ngành cấp tỉnh và các huyện thị.

Hai giờ sáng ngày 30-1-1968 (tức 2 giờ sáng mùng 2 Tết Mậu Thân), các đơn vị vũ trang đồng loạt nổ súng ở các trọng điểm và địa bàn được phân công.

Mở màn tổng công kích - tổng khởi nghĩa ở thị xã Sóc Trăng, Đại đội 602 bắn DKZ và cối 82mm vào sân bay Sóc Trăng và tiểu khu Ba Xuyên. Tiểu đoàn Phú Lợi tổ chức ba mũi mở đường: một mũi đánh vào đại đội bảo an của Tiểu đoàn 67, một mũi tấn công trại Lý Thường Kiệt (kho chứa vũ khí đạn dược), một mũi đánh vào hậu cứ Trung đoàn 33 thuộc Sư đoàn 21. Sáu giờ sáng ngày 30-1-1968, Tiểu đoàn Phú Lợi hoàn thành nhiệm vụ ở hai mục tiêu (đánh bật đại đội bảo an của Tiểu đoàn 67 và chiếm được trại Lý Thường Kiệt), riêng khu hậu cứ Trung đoàn 33 chiến sự diễn ra rất quyết liệt, Tiểu đoàn Phú Lợi chỉ chiếm được khu chợ Nhật Lệ, bến xe đi Bạc Liêu, khu gia binh.

Cánh quân đánh vào tiểu khu Ba Xuyên do địa phương quân huyện Châu Thành đảm nhiệm (có tăng cường một trung đội đặc công thuộc Đại đội 603), nhưng đến đầu doi Vọng Thoàn không tổ chức vượt sông được, phải rút ra đóng trên tuyến ngã ba Sóc Vồ.

Địa phương quân huyện Vĩnh Châu cùng đội biệt động khu II thị xã chia thành hai mũi: một mũi đánh vào kho dầu trại Bạch Đằng; một mũi tiến vào nội ô đánh trụ sở xã Khánh Hưng. Cả hai hướng tiến công này đều gặp khó khăn do sự chống trả quyết liệt của đối phương.

Chín giờ sáng và 14 giờ ngày 30-1-1968, tiểu đoàn 67 bảo an thuộc tiểu khu Ba Xuyên và Tiểu đoàn 3 Trung đoàn 33 mở hai đợt phản kích có xe tăng, máy bay yểm trợ đánh vào đội hình Tiểu đoàn Phú Lợi. Mặc dù chiến đấu hết sức dũng cảm nhưng do tình thế bất lợi, lực lượng bị thương vong nhiều, tối ngày 30-1-1968, Tiểu đoàn Phú Lợi rút quân khỏi nội ô thị xã. Giữa lúc Tiểu đoàn rút quân, Đại đội 602 vẫn tiếp tục pháo kích vào sân bay, tiểu khu và Dinh Tỉnh trưởng Ba

Xuyên; cùng lúc Đại đội 247 và Đội biệt động khu II thị xã tập kích địch ở đồn Control, sau đó tổ chức thành hai mũi đánh vào tuyến lộ Cầu Quay - Đại Ngãi và rạp hát Hòa An.

Ở thị xã Bạc Liêu, lực lượng tổng công kích được chia làm 3 mũi. Mũi thứ nhất đánh vào tiểu khu và Tòa hành chính (do hai đại đội của thị xã và các đơn vị phối hợp đảm nhiệm), nhưng khi đến kênh xáng vành đai thị xã do nước lớn dâng cao, không có phương tiện vượt kênh nên phải rút về vùng ven thuộc xã Châu Hưng, huyện Vĩnh Lợi. Mũi thứ hai (gồm 1 trung đội biệt động thị xã và lực lượng vũ trang huyện Vĩnh Lợi) đánh chiếm và làm chủ toàn bộ khu vực bên kia sông Cầu Quay, phát động quần chúng nổi dậy giành quyền làm chủ. Mũi thứ ba (gồm 1 trung đội biệt động thị xã và 4 trung đội du kích của các xã Vĩnh Hưng, Minh Diệu, Long Thạnh) nhận nhiệm vụ đánh căn cứ pháo binh của Sư đoàn 21, giải thoát tù chính trị ở Khám Lớn và một số mục tiêu khác; nhưng do đối phương kháng cự quyết liệt ở Khám Lớn và căn cứ pháo binh nên phải rút ra ngoại ô.

Đêm 30 rạng 31-1-1968, cả 3 mũi đều nỗ lực tiếp cận mục tiêu, phát triển thế tiến công, tiêu diệt nhiều sinh lực địch, làm chủ toàn bộ khu vực từ nhà máy Hậu Giang đến Cầu Quay, chiếm được một phần khu Lò Gạch và Võ Tánh, một phần khu III và khu IV nội thị. Nhưng từ sáng 31-1-1968, do đối phương liên tục mở các đợt phản kích với hỏa lực mạnh, lực lượng vũ trang cách mạng quyết định rút phần lớn ra vùng ven để tránh thương vong, chỉ để lại một bộ phận gọn nhẹ và chỉ huy sở bám trụ, ban đêm sẽ đưa đại bộ phận trở vào tiếp tục diệt địch.

Ở các huyện, bằng ba mũi giáp công lực lượng cách mạng đồng loạt tiến công vào các thị trấn, tập kích các cơ quan đầu não, phá ấp tân sinh, phá thế kìm kẹp. Du kích xã An Ninh (huyện Châu Thành) cùng lực lượng chính trị quần chúng bao vây bức hàng, bức rút 2 đồn trên tuyến Bưng Tróp, phá tan hai ấp tân sinh Bưng Tróp và Chung Nô, giành quyền làm chủ. Tại huyện Mỹ Xuyên, lực lượng vũ trang tấn công chi khu và trị trấn Bãi Xàu, tập kích làm thiệt hại nặng phân chi khu Cổ Cò, chiếm đồn đầu cầu Chợ Cũ, giải tán tề ấp và làm chủ khu vực từ Cống Chế Hứng đến cầu Chợ Cũ. Tại huyện Long Phú, lực lượng vũ trang tổ chức đánh chiếm đồn số 5 xã Hậu Thạnh và uy hiếp đồn Trường Khánh, chốt giữ lộ Đại Ngãi đi Sóc Trăng hỗ trợ cho các đơn vị tiến công vào thị xã. Ở huyện Lịch Hội Thượng, lực lượng vũ trang tiến công vào chi khu, chiếm lĩnh tuyến lộ Tiếp Nhật và phát động quần chúng nổi dậy ở các xã Thạnh Thới An, Liêu Tú, Trung Bình… Ở huyện Hồng Dân, tuy phần lớn lực lượng đã tập trung về tỉnh, nhưng bộ phận còn lại vẫn tổ chức tiến công vào hai chi khu Phước Long và Ngan Dừa, bao vây các đồn Phó Sinh, Ninh Quới, Vàm Xáng. Huyện Thạnh Trị tổ chức lực lượng bao vây, tấn công chi khu Phú Lộc, khu vực Tân Hùng, chi khu Ngã Năm và lấy đồn Trà Cú. Riêng ở huyện Vĩnh Châu, do

tương quan lực lượng chênh lệch nên các mũi tiến công vào thị trấn bị đối phương chặn lại từ ngoại vi.

Nhìn chung, trong cao điểm 1 của đợt 1 tổng tiến công và nổi dậy, lực lượng các huyện đã góp phần tiêu hao một bộ phận quan trọng sinh lực và phương tiện chiến tranh của đối phương, cầm chân nhiều đơn vị quân đội cộng hòa tại địa bàn, không cho kéo về tỉnh lỵ. Tuy nhiên, khi tiến công vào thị trấn, do chưa nắm chắc địa hình, đối phương lại có quân số đông, hỏa lực mạnh, hệ thống bố phòng kiên cố, nên lực lượng tiến công và nổi dậy phải chịu không ít thương vong, tổn thất. Dù vậy, các đơn vị vũ trang vẫn kiên trì bám trụ vùng ven, bổ sung và kiện toàn lực lượng để tiếp tục tiến công địch.

Từ ngày 2-2-1968, toàn bộ lực lượng chủ lực, bảo an, dân vệ, cảnh sát của tiểu khu Ba Xuyên được sự yểm trợ của máy bay, xe tăng, pháo binh bung ra đánh phá, giải tỏa xung quanh hai thị xã và vùng ven. Ở thị xã Sóc Trăng, hai tiểu đoàn chủ lực và bảo an có xe tăng hỗ trợ giải tỏa tuyến Bưng Tróp, Sóc Vồ, kênh xáng Xà Lam, tuyến kênh xáng Phụng Hiệp… Nhưng ngay trong đêm 2-2 rạng 3-2-1968, Đại đội 602 đã bắn pháo vào sân bay Sóc Trăng, Dinh Tỉnh trưởng, tiểu khu Ba Xuyên, diệt nhiều quân địch, bắn cháy một số máy bay. Cùng thời gian này, ở thị xã Bạc Liêu, mũi thứ hai kết hợp với một bộ phận mũi thứ nhất phát triển thế trận tấn công, làm chủ toàn bộ các khu vực Gia Long, Vĩnh Hinh, Minh Mạng, khu V…; nhưng do không vượt qua sông được để đánh tòa hành chính và tiểu khu nên sau đó phải rút về vùng ven. Đêm 3-2 rạng 4-2-1968, một bộ phận của Tiểu đoàn Phú Lợi kết hợp với Đại đội 602 tiếp tục bắn vào sân bay Sóc Trăng làm máy bay địch hoảng loạn, Tiểu đoàn Phú Lợi dùng trung liên và súng trường bắn rơi 9 chiếc.

Ngày 4-2-1968, Thường vụ Tỉnh ủy Sóc Trăng và Ban Chỉ huy trọng điểm hai thị xã mở hội nghị sơ kết, rút kinh nghiệm cao điểm 1 của đợt 1. Hội nghị quán triệt tinh thần "tổng công kích - tổng khởi nghĩa là một quá trình liên tục tiến công và nổi dậy", đồng thời giao nhiệm vụ cho các trọng điểm và các địa bàn khẩn trương bổ sung, kiện toàn lực lượng bước vào cao điểm 2.

Ba giờ chiều ngày 7-2-1968, mũi thứ nhất của thị xã Bạc Liêu tiêu diệt ụ đề kháng cầu số 4, tiến qua kinh Cả Phượng, đánh chiếm một phần khu III và khu IV trong nội thị (nơi tập trung các cơ quan đầu não của đối phương), phá trại chiêu hồi. Trong suốt ngày 8-2-1968, địch vừa phản kích quyết liệt, vừa cho trực thăng bắn phá và rải xăng đặc đốt phá địa bàn. Kiên cường đánh trả trọn một ngày trong tình thế hết sức khó khăn, nhiều cán bộ chiến sĩ hi sinh và bị thương, lực lượng mũi thứ nhất quyết định rút về vùng ven sau khi loại khỏi vòng chiến hàng trăm quân địch.

Trên địa bàn Sóc Trăng, đêm 14 rạng 15-2-1968 lực lượng cách mạng mở đợt tiến công vào thị xã và 5 chi khu Mỹ Tú, Ngã Năm, Phước Long, Vĩnh Châu, Long Phú. Tại thị xã, Đại đội 602 tập kích bằng hỏa lực mạnh

vào sân bay, Dinh Tỉnh trưởng, tiểu khu Ba Xuyên; Tiểu đoàn Phú Lợi I đánh tiêu diệt một bộ phận Tiểu đoàn 67 đóng tại đầu sân bay và tiến vào phá ấp tân sinh, phá kìm kẹp tuyến lộ Xoài Ca Nả - Đại Tâm. Tiểu đoàn Phú Lợi II vừa thành lập chia thành hai mũi: một mũi tiến vào khu vực Ngã ba Trà Men, tiến công tiêu diệt đồn Control, một mũi tấn công lực lượng địch đang tập trung tại nhà máy Quách Sên và cầu Thiên Hộ. Ở huyện Châu Thành, lực lượng vũ trang pháo kích chi khu Mỹ Tú, du kích và quần chúng các xã xông lên vây chặt tuyến đồn từ Tam Sóc đến Mỹ Phước, cắt đứt tuyến lộ Bố Thảo - Mỹ Tú. Lính bảo an và dân vệ giữ đồn Mỹ Phước bị đánh mạnh, phải đầu hàng, xã Mỹ Phước hoàn toàn giải phóng.

Sáng 15-2-1968, quân địch ở tiểu khu Ba Xuyên huy động 3 tiểu đoàn thiện chiến có máy bay, xe tăng, pháo binh yểm trợ tấn công vào đội hình Tiểu đoàn Phú Lợi I ở Xoài Ca Nả. Chiến sự diễn ra ác liệt suốt một ngày, Tiểu đoàn Phú Lợi I đánh bật được nhiều đợt phản kích của đối phương, diệt hàng chục quân địch, bắn cháy 2 máy bay, 4 xe tăng M.113. Đến khi địch tăng viện thêm 2 tiểu đoàn và cho dội bom, bắn pháo liên tục. Để tránh thương vong thêm, Tiểu đoàn Phú Lợi I rút ra vùng ven phối hợp cùng địa phương quân huyện Châu Thành và du kích tiến công nhiều đồn bốt ở các xã An Ninh, Phú Mỹ, Thuận Hưng.

Tháng 3-1968 kết thúc đợt 1 tổng công kích - tổng khởi nghĩa, tại Bạc Liêu Tiểu đoàn 368 (tức Tiểu đoàn Bạc Liêu vừa đổi tên) đánh phản kích Tiểu đoàn 3 (Trung đoàn 32, Sư đoàn 21) tại Bà Chăng Nhỏ (xã Châu Hưng), diệt hơn 40 quân địch. Tại Sóc Trăng, hai Tiểu đoàn Phú Lợi I và Phú Lợi II đánh cuộc phản kích lớn của Trung đoàn 33 Sư đoàn 21 tại Ba Rẹt và Đọt Tầm Vông, loại khỏi vòng chiến hơn 200 quân địch, bắn rơi 1 trực thăng. Tiếp đó, Tiểu đoàn Phú Lợi I đánh tiêu diệt đồn Cầu Đồn, đánh thiệt hại nặng đồn Bà Lui trên tuyến lộ Mỹ Tú - Xẻo Gừa. Các hoạt động này đã thúc đẩy phong trào du kích chiến tranh trong toàn tỉnh, nhất là ở các huyện Thạnh Trị, Kế Sách, Long Phú, Lịch Hội Thượng và Hồng Dân.

Đầu tháng 4-1968, Tỉnh ủy Sóc Trăng họp sơ kết tổng công kích - tổng khởi nghĩa đợt 1 và bàn kế hoạch tiến công đợt 2. Hội nghị quyết định mở đợt sinh hoạt chính trị để quán triệt chủ trương của Trung ương và Khu ủy; đồng thời chỉ đạo khẩn trương bổ sung cho lực lượng vũ trang và xây dựng ba thứ quân đủ mạnh, xây dựng lực lượng mũi nhọn cho thị xã; tập trung lực lượng của tỉnh tiến công giải phóng vùng ven và nông thôn, đẩy mạnh hoạt động địa phương quân của các huyện, du kích xã nhằm giữ vững và mở rộng vùng giải phóng.

Bộ máy chính quyền và quân đội Sài Gòn ở tiểu khu Ba Xuyên ra sức tìm mọi cách ổn định tình hình. Giữa tháng 3-1968, Trung tá Quách Huỳnh Hà được điều động về làm Tỉnh trưởng Sóc Trăng. Lực lượng quân sự ở tiểu khu Ba Xuyên cùng các đơn vị bảo an,

dân vệ liên tục tổ chức đánh phá vùng ven, tập trung vào khu vực xung quanh thị xã và huyện Châu Thành, chi viện giải tỏa các đồn bốt bị tiến công bức rút, tái lập quyền kiểm soát các trục lộ giao thông thủy bộ…

Đêm 4-5 rạng 5-5-1968, lực lượng cách mạng tỉnh Sóc Trăng bắt đầu tiến công đồng loạt đợt 2 vào thị xã. Đại đội 602 bắn pháo DKZ và cối 82mm vào sân bay, phá hủy một số máy bay, đồng thời pháo kích tiểu khu Ba Xuyên và Dinh Tỉnh trưởng. Đại đội 247 phối hợp với cơ sở nội tuyến tấn công hậu cứ Tiểu đoàn 3 (thuộc Trung đoàn 33, Sư đoàn 21), đánh thiệt hại nặng đồn Giồng Chung Đôn. Đại đội 301 và biệt động thị xã tiến công bộ máy kìm kẹp và vũ trang tuyên truyền phát động quần chúng ở khu 17-18 và khu chùa Đại Giác.

Ở vùng ven thị xã, du kích xã Mỹ Hương phối hợp với Đội phòng thủ Tỉnh ủy (B68) tiến công bao vây bức rút đồn Nhà thờ Ba Rinh; Tiểu đoàn Phú Lợi đánh thiệt hại nặng đối phương tại Kênh Mới (xã Hồ Đắc Kiện), thu hơn 90 súng. Tại huyện Châu Thành, lực lượng ba mũi giáp công bao vây chi khu Mỹ Tú, tiến công tuyến Tam Sóc (xã Thuận Hưng) và một số đền thuộc xã Phú Mỹ, bức rút các đồn Đai Súa, Tà Lây, Tam Sóc, Tà Ông.

Ở phía nam lộ 4, Tiểu đoàn 368 phối hợp cùng địa phương quân huyện Mỹ Xuyên và du kích các xã Tham Đôn, Thạnh Phú, Đại Tâm tiến công một loạt đồn bốt; bức rút đồn Rạch Sên, phá hai ấp tân sinh Sô La và Tắc Gồng, giành quyền làm chủ nhiều ấp ở khu vực có đông đồng bào Khmer. Tại chi khu Cổ Cò, du kích xã và biệt động thị trấn có lực lượng vũ trang tỉnh hỗ trợ tiến hành bao vây suốt một thời gian dài, làm tan rã hơn 2 trung đội thanh niên chiến đấu và dân vệ.

Ở huyện Thạnh Trị, địa phương quân huyện và du kích tiến công diệt đồn Cống Đá, đánh thiệt hại nặng đại đội bảo an chi khu Ngã Năm, bức hàng đồn Trà Cú, vây chặt đồn Chệt Cẩm. Vành đai bao vây chi khu Ngã Năm ngày càng siết lại. Cuối tháng 5-1968, Đội phòng thủ Tỉnh ủy (B68) cùng địa phương quân huyện đánh diệt đồn Phật Mẫu, tấn công lô cốt Cầu Cá, tiến vào nội ô chi khu. Đầu tháng 6-1968, bằng phương thức kết hợp tiến công quân sự và binh vận gọi hàng, quân và dân Thạnh Trị đã diệt 56 tên địch, làm rã ngũ 31 binh sĩ, buộc lực lượng đồn trú tại chi khu tháo chạy. Tính chung từ ngày 14-5 đến ngày 4-6-1968, lực lượng cách mạng Thạnh Trị đã tiêu diệt và bức rút 1 chi khu, 9 đồn, loại khỏi vòng chiến 187 quân địch, đập tan bộ máy kìm kẹp, giải phóng thị trấn Ngã Năm lần thứ hai.

Ở Long Phú và huyện Lịch Hội Thượng, địa phương quân tiến công và phá rã các ấp tân sinh Nước Mặn 1, Nước Mặn 2 và Ngan Rô; đánh thiệt hại nặng đại đội bảo an chi khu Long Phú kéo vào tiếp viện.

Tại huyện Vĩnh Châu, địa phương quân huyện và du kích các xã phân tán đánh địch ở trục lộ 38, cắt đứt nhiều đoạn đường giao thông. Đơn vị công

binh huyện tự chế tạo thành công mìn điện đánh sập cầu sắt Vĩnh Châu, phá hủy 2 khẩu pháo 105mm, diệt hơn 30 quân địch.

Kết thúc đợt 2 vào cuối tháng 6-1968, quân và dân Sóc Trăng đã tiêu hao tiêu diệt thêm một bộ phận sinh lực địch, bức rút bức hàng 1 chi khu và hàng chục đồn bốt, bắn cháy và làm hư hỏng hàng chục máy bay, hàng chục xe quân sự, mở rộng thêm vùng nông thôn giải phóng. Nhưng do không còn yếu tố bí mật, bất ngờ, nên trong đợt 2 lực lượng vũ trang không tạo được những trận đánh lớn, phong trào tiến công chính trị và binh vận chưa cao. Kết quả đạt được của cả đợt 2, nhìn chung, chưa đáp ứng được yêu cầu của tổng công kích - tổng khởi nghĩa.

Đêm 17-8-1968, lực lượng cách mạng Sóc Trăng đồng loạt tiến công đợt 3. Tại thị xã Sóc Trăng, Đại đội 602 pháo kích Dinh Tỉnh trưởng, tiểu khu và sân bay; Đại đội 301 đánh diệt đồn bảo an đóng tại đầu doi Vọng Thoàn; Đại đội 247 diệt đồn cầu Trà Men và đánh thiệt hại nặng đồn Giồng Chung Đôn. Một đại đội thuộc Tiểu đoàn Phú Lợi phối hợp cùng Đội phòng thủ Tỉnh ủy B68 đánh diệt đoàn bình định tại kênh xáng Xà Lam, bộ phận đặc công tập kích gây thiệt hại hậu cứ Trung đoàn 33. Cùng lúc, lực lượng biệt động thị xã phối hợp với cơ sở tại chỗ tiến công diệt ác phá kềm khu 17-18, khu chùa Đại Giác và các ấp Lền Kía, Kho Dầu 1, 2, 3, Sung Đinh 1, 2. Một cuộc đấu tranh chính trị quy mô lớn với hơn 5.000 quần chúng tham gia nổ ra tại thị xã ngay ngày hôm sau, đòi bồi thường thiệt hại về tính mạng và tài sản, chống bắt lính, chống bắn phá…

Ở thị xã Bạc Liêu, lực lượng vũ trang đánh thiệt hại 2 hậu cứ Tiểu đoàn 1 (Trung đoàn 32) và Tiểu đoàn biệt động quân 42; tiến hành diệt ác phá kềm ở khu vực Lò Heo, Cầu Quay, Xóm Mới A, Vĩnh Hinh, Bạch Đằng, Giồng Me, Cầu Kè, khu V… Tại Trường Huấn luyện quân sự Bạc Liêu nổ ra cuộc binh biến của hai đại đội tân binh, 1 đại đội tổ chức ném lựu đạn gây thối động rồi rút chạy về vùng nông thôn, 1 đại đội nổ súng chống lại sĩ quan chỉ huy và bỏ hàng ngũ về với gia đình. Ngày 11-9-1968, đội biệt động thị xã đặt mìn tại quán Xừng Ký, diệt và làm bị thương một số sĩ quan, cảnh sát.

Tại các huyện vùng ven, từ tháng 8 đến tháng 10-1968, địa phương quân đánh phản kích hàng trăm trận, diệt và làm bị thương nhiều quân địch, bắn rớt 7 máy bay và bắn hỏng 23 xe quân sự.

Trong hai tháng 11 và 12-1968, lực lượng vũ trang tỉnh, huyện và du kích đánh hơn 200 trận, loại khỏi vòng chiến gần 1.600 quân địch, bắn cháy 5 xe quân sự, 3 tàu chiến. Phối hợp chặt chẽ cùng lực lượng vũ trang, ngày 1-11-1968, khoảng 5.000 quần chúng tại thị xã Sóc Trăng và 2.000 quần chúng tại thị xã Bạc Liêu tổ chức biểu tình đòi chấm dứt chiến tranh, bồi thường thiệt hại… Ở vùng ven, thường xuyên nổ ra các cuộc đấu tranh chống bắn pháo bừa bãi, đòi bồi thường cho những người bị chết, bị thương do phi pháo gây ra.

IV. SÓC TRĂNG TRONG GIAI ĐOẠN CHỐNG CHIẾN LƯỢC "VIỆT NAM HÓA CHIẾN TRANH" CỦA ĐẾ QUỐC MỸ (1969 - 1972)

1. Đế quốc Mỹ và chính quyền Sài Gòn đẩy mạnh chiến dịch "bình định nông thôn" ở Sóc Trăng

Tuy đến tháng 4-1969, Tổng thống Nixon mới chính thức tuyên bố bắt đầu "Việt Nam hóa chiến tranh", nhưng trong thực tế các kế hoạch "bình định cấp tốc", "bình định xây dựng" đã được triển khai từ cuối năm 1968. Tại Sóc Trăng, chính quyền địch ở tiểu khu Ba Xuyên tập trung bắt lính đôn quân, tăng cường lực lượng chiếm đóng. Trong nửa đầu năm 1969, hơn 2.000 thanh niên đã bị bắt đi quân dịch, gần 900 phòng vệ dân sự được đôn lên dân vệ, bảo an, thậm chí chủ lực. Đến tháng 9-1969, ngoài 2 tiểu đoàn bảo an ở tiểu khu, đã có thêm 6 liên đội và 30 đại đội; tính chung toàn tỉnh có tới 54 đại đội bảo an, dần dần thay thế các đơn vị chủ lực làm nhiệm vụ cơ động, ứng chiến và bình định tại địa phương. Mỗi chi khu có ít nhất 4 đại đội bảo an; riêng các chi khu Mỹ Xuyên, Thạnh Trị, Phước Long có tới 7 đại đội. Lực lượng cán bộ bình định cũng tăng vọt, từ 9 đoàn (năm 1968) tăng lên 34 đoàn (năm 1969) với quân số hơn 1.000 người. Ở các thị xã, thị trấn, lực lượng cảnh sát dã chiến được tăng cường, đảm nhiệm vai trò "giữ và quét" nội, ngoại ô, đồng thời tập trung bình định giành lại vùng ven đã bị mất. Trung bình mỗi quận có 1 trung đội cảnh sát dã chiến, riêng ở hai thị xã lực lượng này tăng lên gấp 3 - 4 lần. Bên cạnh đó, Mỹ và chính quyền Sài Gòn còn ráo riết đẩy mạnh chiến tranh do thám, gián điệp, tâm lý, chiêu hồi với tên gọi "chương trình Phượng Hoàng" nhằm nhổ tận gốc cơ sở cách mạng ở nông thôn và thành thị bằng nhiều biện pháp tàn bạo và xảo quyệt như bắt cóc, ám sát, tra tấn, thủ tiêu, tác động tâm lý…

Thực hiện kế hoạch "bình định cấp tốc", trong những tháng cuối năm 1968 đầu năm 1969, ở tiểu khu Ba Xuyên địch huy động quân chủ lực tập trung mở rộng cứ điểm Tam Sóc để tiến hành bình định và đánh sâu vào các xã Mỹ Phước, Mỹ Tú; từng bước lấn sâu hơn vào các cứ điểm trong vùng giải phóng như Xóm Tre, Lái Viết, Dầy Quán (xã Ninh Quới), Cống Tuần Bảy (xã Vĩnh Quới), Tân Lập (xã Long Hưng), Mỹ Hòa (xã Mỹ Tú), Bưng Côi (xã Lâm Kiết), Kho Lầu (xã Tân Long), Lung Sen, Mỹ Tây (xã Mỹ Quới)… Mặt khác, quân chủ lực và bảo an còn bung ra chiếm đóng các tuyến sông Cổ Cò, Vàm Lẽo và các xã Gia Hòa, Hòa Tú; tái chiếm các xã Cù Lao Dung và các xã đất liền huyện Long Phú. Ở huyện Hồng Dân, quân chủ lực Trung đoàn 33, Sư đoàn 21 thường xuyên đổ quân dài ngày vào các xã Vĩnh Lộc, Ninh Thạnh Lợi, Phước Long nhằm ngăn chặn quân chủ lực giải phóng từ U Minh lên; đồng thời yểm trợ cho các liên đội bảo an Bạc Liêu làm nhiệm vụ bình định. Đến cuối năm 1969, trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng đã có tới gần 400 đồn bốt các loại (cả cũ và mới), vùng giải phóng bị thu hẹp lại, không còn xã nào giải phóng hoàn toàn,

chỉ còn khoảng 180 ấp giải phóng với 125.000 dân.

Song song với hoạt động bình định, địch còn tăng cường pháo kích, ném bom vào vùng căn cứ; bố trí biệt kích phục kích trên các tuyến giao thông, lùng bắt cán bộ, đảng viên và lực lượng vũ trang cách mạng. Ngoài ra, chúng còn tiến hành phong tỏa kinh tế, kiểm soát chặt chẽ việc ra vào các ấp tân sinh, ngăn chặn việc tiếp tế của nhân dân cho cách mạng. Trước sự ruồng bố, đánh phá ác liệt đó, một số cơ quan cấp tỉnh phải di chuyển nơi đứng chân từ Mỹ Xuyên, Thạnh Trị về Ninh Thạnh Lợi hoặc tạm lánh sang xã Xà Phiên, huyện Long Mỹ, tỉnh Cần Thơ.

Mùa khô năm 1969 - 1970, cường độ và tốc độ bình định lại tăng thêm một bước nhằm mục tiêu lấn chiếm hầu hết các xã, ấp giải phóng còn lại. Lực lượng bảo an, dân vệ có máy bay, pháo binh yểm trợ đánh phá ác liệt vào các căn cứ lõm thuộc các xã Gia Hòa, Hòa Tú (huyện Mỹ Xuyên), Mỹ Phước, Mỹ Tú (huyện Châu Thành), Ninh Thạnh Lợi, Vĩnh Lộc, Lộc Ninh (huyện Hồng Dân). Ngày 13-6-1970, hơn 700 quân thuộc Sư đoàn 21 có cố vấn Mỹ chỉ huy chiếm đóng ấp Cỏ Thum (xã Ninh Thạnh Lợi), biến nơi đây làm bàn đạp mở rộng bình định ra toàn xã. Tại các xã Vĩnh Phước, Khánh Hòa (huyện Vĩnh Châu) và vùng giáp ranh ba huyện Thạnh Trị, Hồng Dân, Vĩnh Lợi (gồm các xã Mỹ Quới, Vĩnh Lợi, Châu Thới, Vĩnh Hưng) - nơi đứng chân của các cơ quan tỉnh ủy và lực lượng vũ trang tỉnh - địch kết hợp đánh phá càn quét với rải chất độc hóa học triệt phá địa hình; đồng thời đột kích vào ban đêm để gom dân vào khu tập trung.

Chính quyền ngụy ở Ba Xuyên bố trí cảnh sát, tình báo làm trưởng khu, trưởng ấp; mở chiến dịch Nguyễn Trãi nhằm vận động chiêu hồi; cho xây dựng trường học, trạm y tế, nhà bảo sanh; cấp đất và hướng dẫn sản xuất cho nông dân ở vùng kềm, vùng tranh chấp nhằm "tranh thủ trái tim và khối óc" của quần chúng, cô lập nhân dân với cách mạng. Ở các địa phương, nhiều tổ chức chính trị phản động nối tiếp nhau hình thành như "Phong trào cứu nguy dân tộc" ở quận Thuận Hòa; "Hiệp hội chiến sĩ tự do" ở các quận Vĩnh Châu, Vĩnh Lợi; "Liên minh Phục Việt Quốc gia" ở thị xã Bạc Liêu; "Mặt trận liên hiệp đoàn kết Công giáo" ở thị xã Sóc Trăng…

Từ tháng 7-1970, chính quyền và quân đội Sài Gòn ở tiểu khu Ba Xuyên chuyển sang kế hoạch "bình định phát triển", tăng cường kiểm soát an ninh tại các địa bàn mới chiếm đóng. Đến cuối năm 1970, mục tiêu bình định được đánh giá hoàn thành về cơ bản trong toàn tỉnh, chỉ còn lại một số ấp giải phóng. Tại đây, đối phương dùng lực lượng bảo an, dân vệ thực hiện lấp lõm, đẩy mạnh càn quét triệt phá địa hình, tìm diệt lực lượng cách mạng. Ở vùng tạm chiếm, các đợt truy quét "Việt cộng nằm vùng" và bắt lính diễn ra thường xuyên. Hệ thống đồn bốt được thiết lập dày đặc. Toàn tỉnh có đến hơn 700 đồn bốt, trung bình mỗi ấp có gần một đồn; riêng khu vực các xã

Vĩnh Phú Đông, Vĩnh Phú Tây, Vĩnh Hưng có tới gần 40 đồn bốt.

Bước sang năm 1971, đế quốc Mỹ và chính quyền Sài Gòn mở những cuộc hành quân lớn trên chiến trường Đông Dương nhằm cắt đứt hành lang chiến lược, đánh phá căn cứ, tìm diệt cơ quan lãnh đạo và lực lượng vũ trang cách mạng. Để thực hiện mục tiêu này, chính sách đôn quân bắt lính được ráo riết thực hiện. Trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, chính quyền và tiểu khu Ba Xuyên tăng lực lượng bảo an lên 60 đại đội, lập thêm 1 tiểu đoàn cơ động ứng chiến và từng bước chuyển các liên đại đội bảo an thành các tiểu đoàn bảo an, đảm nhiệm việc bình định ứng chiến thay cho các tiểu đoàn chủ lực. Tính đến giữa năm 1971, tiểu khu Ba Xuyên có 3 tiểu đoàn cơ động ứng chiến và 6 liên đại đội bảo an. Lực lượng quân sự hùng hậu này thường xuyên mở các cuộc càn quét quy mô lớn, tập trung vào các vùng trọng điểm Mỹ Xuyên, Thạnh Trị, Hồng Dân, Lịch Hội Thượng. Kết hợp với các cuộc hành quân càn quét là hoạt động đánh phá bằng máy bay, pháo binh cùng các biện pháp chiến tranh tâm lý, chiêu hàng chiêu hồi… hết sức nguy hiểm.

Đầu năm 1972, chính quyền ngụy ở tiểu khu Ba Xuyên bắt đầu triển khai "kế hoạch tứ niên cộng đồng tự vệ và cộng đồng phát triển địa phương" với mục tiêu tăng cường xây dựng lực lượng bảo an, dân vệ, phòng vệ dân sự mạnh; xây dựng chính quyền xã ấp vững chắc làm công cụ hữu hiệu cho kế hoạch bình định, tập trung quét sạch cơ sở cách mạng. Ở vùng nông thôn, chiến dịch "Khai quang" (còn có các tên gọi khác như "Đồng khởi", "Đại phong", "Sao Hôm") được triển khai, tập trung càn quét triệt phá địa hình khu vực Rừng Lá ba xã Gia Hòa, Thạnh Phú, Thạnh Quới (huyện Mỹ Xuyên), rừng tràm xã Mỹ Phước (huyện Châu Thành). Tại thị xã, thị trấn, các lực lượng bảo an, dân vệ, cảnh sát tiến hành chiến dịch "Vì dân", tổ chức ruồng bố các khu phố, xóm lao động nhằm phát hiện và đánh phá cơ sở cách mạng, tăng cường bắt lính, thu thuế. Chị em từ 16 đến 35 tuổi bị cưỡng chế tham gia lực lượng phòng vệ dân sự để thay thế cho phòng vệ dân sự nam giới đôn lên dân vệ, bảo an.

Trong vòng 1 tháng (từ ngày 8-3 đến ngày 8-4-1972), hơn 2.000 quân địch với sự yểm trợ của trên 20 khẩu pháo và hàng chục máy bay mở cuộc tiến công càn quét triệt phá khu căn cứ của Tỉnh ủy và Tỉnh đội Sóc Trăng ở rừng tràm xã Mỹ Phước và rừng lá xã Tuân Tức, Lâm Kiết. Mỗi ngày khu vực này phải chịu đựng từ 500 đến 1.000 trái pháo cùng hàng chục tấn bom các loại. Sau mỗi đợt bom pháo dội xuống, máy bay rải quân từ bên ngoài tiến vào rừng tràm kết hợp cùng lực lượng biệt kích luồn sâu từ bên trong đánh ra. Vùng căn cứ của ta bị phá hoại nghiêm trọng, rừng tràm bị chặt phá gần hết, nhiều công sự và hầm bí mật bị lộ…

Cuối tháng 4-1972, để đối phó với cuộc tiến công chiến lược xuân hè của cách mạng, lực lượng bố phòng và càn quét được huy động đến mức cao nhất ở các địa bàn trọng điểm. Tại trọng

điểm Mỹ Xuyên, có tới 2 tiểu đoàn cơ động ứng chiến và 3 liên đại đội bảo an tập trung đánh phá. Ở huyện Hồng Dân, Liên đại đội bảo an 44 cắm tại xã Vĩnh Hưng, Tiểu đoàn 411 và một bộ phận Sư đoàn 9 túc trực chi viện tại các xã Ninh Quới, Ninh Hòa; chưa kể máy bay B.52 oanh tạc các địa điểm Hốc Hỏa, Cái Chanh, Kênh Ranh (thuộc hai xã Vĩnh Lộc và Ninh Thạnh Lợi).

Tiếp đó, từ tháng 7 đến tháng 9-1972, các đợt hành quân càn quét, bình định lại tập trung vào các xã Gia Hòa, Hòa Tú (huyện Mỹ Xuyên), Mỹ Quới, Vĩnh Quới, Vĩnh Lợi (huyện Thạnh Trị), Vĩnh Hưng, Vĩnh Phú, Ninh Quới, Ninh Hòa (huyện Hồng Dân), Mỹ Phước, Mỹ Tú (huyện Châu Thành). Có trận càn, pháo binh tiểu khu Ba Xuyên bắn hàng nghìn quả pháo vào các xã Ninh Quới, Ninh Hòa; máy bay B.52 ném bom liên tục vào kênh Xã Lý - nơi đứng chân của cơ quan an ninh tỉnh. Chỉ trong vòng 3 tháng, đã có hơn 200 cuộc càn quét, bình định được tiến hành với cường độ đánh phá rất cao, gây thiệt hại rất lớn đối với vùng căn cứ cũng như tính mạng và tài sản của nhân dân.

2. Phong trào cách mạng tỉnh Sóc Trăng trong những năm khó khăn, thử thách 1969 - 1971

Có thể nói, giai đoạn triển khai chiến lược "Việt Nam hóa chiến tranh" từ năm 1969 đến năm 1972 là những năm đế quốc Mỹ và chính quyền Nguyễn Văn Thiệu tiến hành bình định, đánh phá hết sức ác liệt, gây nhiều khó khăn tổn thất lớn lao cho phong trào và lực lượng cách mạng Sóc Trăng, nhất là trong năm đầu tiên sau tổng công kích - tổng khởi nghĩa Mậu Thân 1968. Nhưng với bản lĩnh được trui rèn qua thực tiễn đấu tranh, một lần nữa lực lượng cách mạng Sóc Trăng lại vượt qua gian truân thử thách để tiến lên giành thắng lợi hoàn toàn.

Đầu năm 1969, Tỉnh ủy Sóc Trăng tổ chức học tập, quán triệt các nghị quyết của Bộ Chính trị và Trung ương Cục miền Nam về tình hình nhiệm vụ năm 1968; đồng thời xác định nhiệm vụ cấp bách của địa phương trong giai đoạn mới: nỗ lực bám dân, bám địa bàn, tiếp tục đánh địch, phát động phong trào quần chúng vươn lên, làm thất bại mọi ý đồ của đế quốc Mỹ và chính quyền Sài Gòn. Riêng ở vùng kềm, vùng tranh chấp và vùng có đông đồng bào người Hoa, người Khmer, Tỉnh ủy chỉ đạo tăng cường cán bộ chính trị, binh vận, quân sự có năng lực để xây dựng cơ sở cách mạng và lãnh đạo phong trào đấu tranh của quần chúng.

Đêm 22-2-1969, đợt tiến công đồng loạt Xuân Kỷ Dậu nổ ra trên toàn miền Nam. Tại Sóc Trăng, Tiểu đoàn Phú Lợi kết hợp cùng đội phòng thủ Tỉnh ủy B68 đánh tiêu diệt đồn Tam Sóc - chốt chỉ huy bình định ở huyện Châu Thành. Tại thị xã Bạc Liêu, đội biệt động kết hợp cùng cơ sở hợp pháp tập kích tiêu diệt đoàn bình định đóng ở Trà Văn. Ở huyện Châu Thành, lực lượng vũ trang cách mạng tấn công phá ấp tân sinh tuyến Trà Cú Cạn, pháo kích gây thiệt hại nặng chi khu Mỹ Tú, chặn đánh lực lượng

bảo an tại chi khu càn vào Ba Rẹt, Đọt Tầm Vông; buộc quận trưởng Mỹ Tú và số cố vấn Mỹ đóng tại chi khu phải tháo chạy về thị xã Sóc Trăng. Ở huyện Lịch Hội Thượng, huyện Long Phú, huyện Kế Sách..., lực lượng cách mạng kết hợp ba mũi giáp công chính trị - quân sự - binh vận bao vây, phá rã nhiều đồn bốt và ấp tân sinh như ấp Bưng Triết, ấp Bưng Buối (xã Liêu Tú, huyện Lịch Hội Thượng); đồn Phú Đức (huyện Long Phú), đồn Ấp 8 (xã Ba Trinh, huyện Kế Sách)…; loại khỏi vòng chiến hàng trăm quân địch.

Trong tháng 3-1969, Tiểu đoàn Phú Lợi tiếp tục đánh một số trận lớn ở Vĩnh Mỹ, Vĩnh Phú, tiêu diệt tiêu hao sinh lực đối phương. Đêm 11-3-1969, phối hợp cùng địa phương quân huyện Vĩnh Lợi, Tiểu đoàn Phú Lợi tập kích Sân bay Bạc Liêu, gây cho đối phương nhiều thiệt hại về khí tài, quân dụng.

Phong trào đấu tranh chính trị - binh vận cũng bùng lên khá mạnh trong những tháng đầu năm 1969 với 647 cuộc vũ trang tuyên truyền ở vùng kềm, thị xã, thị trấn; thu hút hơn 4.200 lượt quần chúng tham dự, phát hơn 300.000 truyền đơn và các bản tin tức, báo chí.

Tuy nhiên, sau những tổn thất trong năm 1968 và trước sự đánh phá, bình định ác liệt của đế quốc Mỹ và chính quyền Sài Gòn trong năm đầu tiên thi hành "Việt Nam hóa chiến tranh", phong trào cách mạng Sóc Trăng đứng trước tình thế hết sức gian truân. Lực lượng vũ trang tỉnh, huyện bị tiêu hao trong tổng công kích - tổng khởi nghĩa chưa được bổ sung kịp thời; cơ sở nòng cốt ở xã ấp bị giảm sút nghiêm trọng… Thêm vào đó, đội ngũ lãnh đạo chủ chốt của Sóc Trăng (gồm Bí thư Tỉnh ủy Nguyễn Văn Hơn và 3 Ủy viên Thường vụ) lại được cấp trên điều động về khu. Trong bối cảnh ấy, từ tháng 4-1969, Phó Bí thư Tỉnh ủy Lê Văn Mỹ (Năm A) nhận nhiệm vụ Bí thư Tỉnh ủy Sóc Trăng đã cùng tập thể tỉnh ủy và các cơ quan, ban, ngành quyết tâm bám trụ địa bàn chiến đấu, đưa phong trào cách mạng địa phương vượt qua khó khăn, thử thách.

Ngày 1-9-1969, Tỉnh đội Sóc Trăng tổ chức hội nghị tổng kết phong trào du kích chiến tranh lần thứ 3 nhằm xác định yêu cầu và nhiệm vụ của phong trào trong tình hình mới. Giữa lúc tiến hành hội nghị, tin Chủ tịch Hồ Chí Minh từ trần đến với cán bộ, chiến sĩ và nhân dân Sóc Trăng. Biến đau thương thành hành động cách mạng, Tỉnh ủy và Tỉnh đội Sóc Trăng phát động phong trào "Lực lượng vũ trang đẩy mạnh và không ngừng tiến công địch" trong toàn tỉnh.

Mở đầu cho những chiến công mới, ngày 4-9-1969 khi đối phương mở trận càn lớn (với 1 tiểu đoàn chủ lực, 1 tiểu đoàn bảo an, 18 xe M.113 kết hợp cùng phi cơ, pháo binh) đánh vào ấp Trường Lộc, xã Trường Khánh (vùng ven thị xã Sóc Trăng) - nơi đang lập bàn thờ tưởng niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh, các đơn vị vũ trang cách mạng đã hạ quyết tâm: "Quyết đánh địch để bảo vệ trận địa làm lễ thọ tang Bác; đánh cho bọn bảo an tiểu khu Ba Xuyên và chủ lực vùng IV biết danh

Bộ đội Cụ Hồ". Với tinh thần đó, trong suốt một tuần lễ, Đại đội 247 cùng đội biệt động khu 3 thị xã và du kích xã Trường Khánh đã bẻ gẫy hàng chục đợt tấn công của đối phương (mặc dù chúng đã tăng cường thêm 2 tiểu đoàn chủ lực và lực lượng bảo an chi khu Kế Sách), tiêu hao nhiều sinh lực địch, bắn cháy 4 xe M.113, bắn rớt và hỏng 4 máy bay, buộc đối phương phải rút quân.

Cũng trong ngày 4-9-1969, Đại đội 368 phục kích bắn rớt và làm hỏng 7 máy bay trực thăng HU1A đổ quân xuống ấp Phước Hòa (xã Gia Hòa, huyện Mỹ Xuyên), làm chết và bị thương hàng trăm quân địch. Tiếp đó, Đại đội 602 cùng du kích xã Gia Hòa bẻ gẫy cuộc càn của 2 tiểu đoàn chủ lực tiểu khu Ba Xuyên, làm thiệt hại nặng 1 đại đội, bắn rớt 1 máy bay trinh sát. Du kích các xã Thạnh Phú, Thạnh Quới (huyện Mỹ Xuyên), Thạnh Thới An, Tân Thạnh (huyện Lịch Hội Thượng), Long Đức, Phú Hữu (huyện Long Phú), Ba Trinh (huyện Kế Sách)… đều liên tục tấn công, diệt và làm bị thương hàng trăm quân địch, thu nhiều vũ khí.

Cùng với lực lượng vũ trang lập chiến công tưởng nhớ Bác Hồ, nhân dân trong vùng giải phóng Sóc Trăng đều lập bàn thờ Bác tại gia đình. Tại xóm 6, ấp Nguyễn Công Minh (xã An Thạnh Nhì, nay là xã An Thạnh Đông), nhân dân góp công sức, vật liệu xây dựng Đền thờ Bác và bảo vệ cho đến ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng. Phong trào đấu tranh chính trị sau một thời gian ngắn tạm lắng xuống, đã tiếp tục bùng lên. Tính từ tháng 4 đến cuối năm 1969, đã nổ ra 670 cuộc đấu tranh trực diện với hơn 27.000 lượt người tham gia nhằm mục tiêu chống bắt lính, chống vào phòng vệ dân sự, chống giết người cướp của, đòi bồi thường sinh mạng và tài sản nhân dân, đòi Mỹ rút hết quân về nước.

Phong trào binh vận cũng có chuyển biến tích cực. Thực hiện chủ trương coi gia đình binh sĩ Sài Gòn là "gia đình đau khổ", các cơ sở binh vận đi sâu tuyên truyền, xóa bỏ mặc cảm đối với thân nhân sĩ quan, binh lính quân đội Sài Gòn; từ đó xây dựng, phát triển thêm nhiều cơ sở nội ứng, nội tuyến; vận động "trung lập hóa" - thực chất là vô hiệu hóa nhiều đồn bốt.

Công tác xây dựng chính quyền Cách mạng các cấp (sau khi Chính phủ cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam chính thức thành lập ngày 6-6-1969) được đẩy mạnh. Tháng 10-1969, Ủy ban nhân dân cách mạng tỉnh Sóc Trăng ra mắt đồng bào, do Phó Bí thư Tỉnh ủy Phạm Lưu Thức (Năm Thức) làm Chủ tịch. Cuối năm 1969, trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng đã có 2 thị xã, 8 huyện, 48 xã thành lập Ủy ban nhân dân cách mạng, cùng các cấp ủy đảng và Mặt trận dân tộc giải phóng lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện hoạt động kháng chiến và xây dựng vùng giải phóng tại địa phương.

Bước sang năm 1970, do cường độ đánh phá ác liệt của đế quốc Mỹ và chính quyền Sài Gòn trên tất cả các lĩnh vực quân sự - chính trị - kinh tế, gây thêm tổn thất khó khăn cho phong

trào cách mạng, Tỉnh ủy Sóc Trăng chú trọng đặc biệt đến việc củng cố phát triển lực lượng vũ trang song song với tuyên truyền phát động quần chúng để tiếp tục đẩy mạnh ba mũi giáp công đánh địch. Quán triệt chủ trương của Trung ương Cục miền Nam và chỉ đạo trực tiếp của Khu ủy, Tỉnh ủy đề ra nhiệm vụ: "Phát huy thắng lợi đã giành được, ra sức khắc phục những nhược điểm còn tồn tại, đẩy mạnh tiến công địch bằng ba mũi, quyết tiêu diệt và làm tan rã nhiều sinh lực địch, giành quyền làm chủ và mở rộng vùng nông thôn giải phóng, đánh bại một bước kế hoạch bình định nông thôn của địch".

Đêm 31-3-1970, toàn tỉnh đồng loạt nổ súng tiến công. Tiểu đoàn Phú Lợi đánh tiêu hao đại đội bảo an và đoàn bình định tại xã Hưng Hội (huyện Vĩnh Lợi), tiếp đó phối hợp cùng lực lượng vũ trang huyện Hồng Dân tập kích tiêu diệt các toán quân yểm trợ bình định trên địa bàn huyện. Đại đội 603 kết hợp cùng đội vận tải hậu cần tổ chức phục kích, đánh thiệt hại nặng Đại đội biệt kích quận Phú Lộc. Ở các xã Ninh Thạnh Lợi, Vĩnh Lộc, Lộc Ninh, Phước Long (huyện Hồng Dân), địa phương quân huyện kết hợp du kích xã tiến công đánh phá bình định, tiêu hao nhiều sinh lực địch. Tại hai thị xã Sóc Trăng và Bạc Liêu, lực lượng vũ trang tỉnh cùng các đội an ninh, biệt động tiến hành vũ trang tuyên truyền và tiêu diệt địch, giải tán phòng vệ dân sự…

Trên mặt trận chính trị, các cuộc đấu tranh chống khủng bố, chống bắt lính, chống bắn pháo bừa bãi giết hại dân thường… thường xuyên diễn ra ở nhiều địa phương. Tiêu biểu là cuộc đấu tranh kéo dài nhiều ngày của sư sãi chùa Cò Thum và nhân dân quanh khu vực chùa phản đối cố vấn Mỹ, binh lính Sài Gòn càn quét, bắn giết người vô tội (tháng 7-1970); cuộc biểu tình của hàng trăm phụ nữ và nhân dân huyện Thạnh Trị lên án máy bay Mỹ ném bom giết hại cả một gia đình, làm 9 người chết, 2 người bị thương nặng (ngày 14-8-1970)… Đặc biệt, nhân dân xã An Thạnh Nhì (huyện Long Phú) đã đồng tâm nhất trí vượt qua nhiều gian khổ khó khăn xây dựng Đền thờ Bác Hồ tại xóm 6, ấp Nguyễn Công Minh ròng rã suốt 3 tháng và khánh thành đúng vào dịp Kỷ niệm Ngày sinh của Bác ngày 19-5-1970. Mặc dù còn đơn sơ giản dị, nhưng việc xây dựng và bảo vệ Đền thờ đã thể hiện tấm lòng son sắt của người dân Sóc Trăng đối với Bác Hồ, với cách mạng.

Nhận thức rõ cục diện chiến trường và tương quan ta - địch, tháng 1-1971 Trung ương Cục miền Nam ra Chỉ thị số 01-CT/71, chỉ đạo các địa phương "Ra sức xây dựng thế tiến công chiến lược mới…, bung ra bám dân, xây dựng cơ sở (vùng đô thị và vùng địch bình định lấn chiếm, tái lấn chiếm), tạo thời cơ phát động quần chúng nổi dậy, diệt ác phá kềm, tiến tới gỡ mảng chuyển vùng, đưa phong trào cách mạng lên một bước mới".

Đầu tháng 2-1971, Tỉnh ủy Sóc Trăng tổ chức Hội nghị học tập Chỉ thị số 01-CT/71 của Trung ương Cục. Hội nghị diễn ra suốt 28 ngày tại căn cứ Cái

Cuôi (xã Ninh Thạnh Lợi, huyện Hồng Dân), có Bí thư Khu ủy Tây Nam Bộ Võ Văn Kiệt dự và chỉ đạo. Đây thực sự là một cuộc chỉnh huấn trong toàn Đảng bộ và các ban, ngành, đoàn thể; tạo chuyển biến lớn về nhận thức tư tưởng và tổ chức hành động, giải tỏa nhiều băn khoăn vướng mắc trong một bộ phận cán bộ đảng viên; trên cơ sở đó xây dựng nghị quyết chuyển hướng chỉ đạo phong trào cách mạng với những bước đi và biện pháp phù hợp. Cũng tại hội nghị này, Thường vụ Khu ủy chỉ định Thường vụ Tỉnh ủy, Chính trị viên Tỉnh đội Lê Phước Thọ (Sáu Hậu) làm Bí thư Tỉnh ủy Sóc Trăng, nguyên Bí thư Tỉnh ủy Lê Văn Mỹ (Năm A) giữ nhiệm vụ Phó Bí thư Tỉnh ủy.

Ngay sau Hội nghị, Tỉnh ủy chủ trương dồn sức cho cơ sở và huy động gần 300 cán bộ tỉnh, huyện xuống công tác dài hạn ở xã, ấp. Các tỉnh ủy viên được điều động về cấp huyện, cùng huyện ủy trực tiếp chỉ đạo xã. Một phân ban Tỉnh ủy hình thành tại huyện Mỹ Xuyên - khu vực trọng điểm chỉ đạo của tỉnh, cũng là vùng trọng điểm bình định của cả hai tiểu khu Sóc Trăng và Bạc Liêu. Phương châm hoạt động của các cấp ủy, các ban, ngành là "Đảng bám dân, dân bám đất, du kích bám đánh địch".

Với sự chỉ đạo kịp thời và chuẩn xác đó, phong trào cách mạng Sóc Trăng bắt đầu chuyển thế. Lực lượng vũ trang và cơ sở binh vận phát triển nhanh, xã ấp chiến đấu được mở rộng. Hoạt động du kích chiến tranh phát triển đều khắp, các đơn vị vũ trang liên tiếp lập chiến công trong những tháng đầu năm 1971, tạo khí thế thúc đẩy phong trào quần chúng. Đại đội 368 kết hợp địa phương quân huyện Thạnh Trị tổ chức phục kích trong nhà dân tại ấp Mỹ Lộc (xã Mỹ Quới), đánh tiêu diệt và bắt sống toàn bộ Đại đội bảo an 315. Tiểu đoàn Phú Lợi hỗ trợ cơ sở nội tuyến nổi dậy chiếm đồn Hòa Nhờ vào ban ngày, diệt toàn bộ binh lính đồn trú, thu nhiều vũ khí. Tiếp đó, Tiểu đoàn tiến hành phục kích đánh đại đội bảo an thuộc Liên đội 87 tại bàu Đất Sét (xã Hòa Tú) và tập kích đại đội bảo an đang bình định ở Hưng Hội, gây thiệt hại nặng cho đối phương.

Vào đợt tấn công mùa hè, Tiểu đoàn Phú Lợi được phân công về huyện Châu Thành phối hợp cùng Đội phòng thủ Tỉnh ủy (vừa lấy phiên hiệu C1-70) "gỡ mảng" tuyến kênh xáng Mỹ Phước. Tiểu đoàn đánh diệt cụm đồn phân chi khu số 1, tiêu diệt và bắt sống 1 đại đội bảo an, 1 đoàn bình định và bộ máy tề xã, giải tán 1 trung đội phòng vệ dân sự. Cùng thời điểm, Đại đội 603 kết hợp với bộ phận hỏa lực Đại đội 368 tấn công 1 đại đội bảo an, 1 đại đội công binh tại thị trấn Phú Lộc, diệt và làm bị thương hơn 100 tên địch, có quận trưởng và quận phó. Địa phương quân huyện Thạnh Trị kết hợp nội ứng đánh tiêu diệt đồn Lung Sen (xã Mỹ Quới) và kết hợp Đại đội 368 diệt đồn Mỹ Quới. Địa phương quân huyện Kế Sách phối hợp cùng lực lượng vũ trang tỉnh Cần Thơ bẻ gẫy trận càn của 2 đại đội bảo an tại xã Ba Trinh, loại khỏi vòng chiến 59 tên địch. Địa phương quân huyện Mỹ Xuyên luồn sâu vào vùng tạm chiếm, đánh hủy diệt 2 chiếc

bo bo của trường huấn luyện Dù Tho. Đội phòng thủ Tỉnh ủy kết hợp cơ sở nội tuyến tiêu diệt đồn Tân Hội (xã Tân Long, huyện Thạnh Trị) vào ban ngày, thu nhiều vũ khí, đạn dược…

Du kích các xã cũng đẩy mạnh các hoạt động tiến công tháo gỡ đồn bốt, tiêu diệt sinh lực địch. Du kích xã Tân Long phối hợp với địa phương quân huyện Thạnh Trị tiêu diệt đồn Lâm Trà. Du kích xã Vĩnh Quới kết hợp nội tuyến tiêu diệt đồn Xẻo Chích. Du kích xã Xuân Hòa phối hợp với địa phương quân huyện Kế Sách và kết hợp nội tuyến tấn công đồn Xuân Hòa, bắt sống trưởng đồn, giải tán 1 trung đội phòng vệ dân sự. Du kích Xuân Hòa còn tổ chức phục kích sát đồn Hòa Thành, diệt hàng chục quân địch; đồng thời phối hợp cùng lực lượng vũ trang tỉnh Cần Thơ phục kích bẻ gẫy trận càn của Tiểu đoàn 218 tại Kênh Tiểu, diệt và bắt sống gần 40 quân địch…

Những hoạt động vũ trang trên đây đã hỗ trợ thiết thực cho phong trào đấu tranh chính trị ở các thị xã, thị trấn và vùng nông thôn trong toàn tỉnh Sóc Trăng. Tiêu biểu là các cuộc đấu tranh chống bắt lính của nhân dân xã Mỹ Phước (huyện Châu Thành), của đồng bào các dân tộc Khmer, Hoa, Kinh ở xã Lai Hòa (huyện Vĩnh Châu). Quy mô lớn nhất ở thời điểm này là cuộc đấu tranh ở thị xã Bạc Liêu của hơn 3.000 quần chúng đòi cách chức Tỉnh trưởng Bạc Liêu về tội tham nhũng (tháng 8-1971). Các cuộc đấu tranh chống bầu cử gian lận trên chính trường Sài Gòn cũng thu hút hàng nghìn người tham gia, kéo dài hơn 10 ngày. Có nơi cuộc đấu tranh chính trị chống bầu cử còn kết hợp cùng hoạt động vũ trang như tại xã Vĩnh Lộc (huyện Hồng Dân), du kích nổ súng diệt một số binh lính làm nhiệm vụ bảo vệ tại điểm bầu cử; tại xã Gia Hòa (huyện Mỹ Xuyên), du kích đặt chất nổ diệt 1 tiểu đội lính và phá tan điểm bầu cử. Ở vùng đông đồng bào Khmer thuộc huyện Vĩnh Châu có tới 16 thùng phiếu bị phá…

3. Cuộc tiến công chiến lược năm 1972 trên địa bàn Sóc Trăng

Đầu năm 1972, Trung ương Cục miền Nam và Quân ủy Miền vạch ra kế hoạch tiến công chiến lược nhằm mục tiêu "Tiêu diệt một bộ phận quan trọng sinh lực địch, mở rộng vùng giải phóng, đánh bại chương trình bình định, thu hẹp vùng kiểm soát của địch, giành thắng lợi có ý nghĩa chiến lược trên chiến trường, tạo thế cho ta giành thắng lợi ở Hội nghị Pari".

Tháng 1-1972, Tỉnh ủy Sóc Trăng mở Hội nghị kiểm điểm tình hình năm 1971, đề ra nhiệm vụ năm 1972 với nội dung cơ bản là: "Tranh thủ thời cơ thuận lợi đẩy mạnh ba mũi giáp công, tiến công địch trên tinh thần tự lực tự cường, quyết chiến quyết thắng để hoàn thành bước 1, kịp thời chuyển qua bước 2, đánh cho ngụy quân, ngụy quyền sụp đổ thêm một bước để giành thắng lợi lớn hơn, góp phần làm thất bại cơ bản chiến lược "Việt Nam hóa chiến tranh" của địch".

Trước khi bước vào cuộc tiến công chiến lược toàn Miền, Sóc Trăng

Nữ du kích Gia Hòa - Mỹ Xuyên năm 1972

Ảnh: Việt Lâm

mở đợt cao điểm tiến công địch. Trong quý I năm 1972, các đơn vị vũ trang Sóc Trăng tác chiến hàng trăm trận, diệt 11 đồn, đánh thiệt hại nặng 1 đại đội bảo an, 12 trung đội dân vệ. Tiêu biểu là trận Tiểu đoàn Phú Lợi phối hợp cùng lực lượng vũ trang huyện Mỹ Xuyên chống càn quét triệt phá địa hình ở ba xã Gia Hòa, Thạnh Quới, Thạnh Phú (tháng 1-1972), diệt và làm bị thương hàng trăm quân địch, có cả quận phó quận Phú Lộc và 1 cố vấn Mỹ. Đầu tháng 2-1972, Tiểu đoàn Phú Lợi tiếp tục đánh thiệt hại nặng 2 đại đội bảo an và Ban Chỉ huy Liên đội 88, diệt và làm bị thương hơn 100 quân địch. Ngày 16-2-1972, Tiểu đoàn lại kết hợp cùng địa phương quân huyện Mỹ Xuyên, Đại đội 602 và cơ sở nội tuyến đánh tiêu diệt Phân chi khu Cà Lăm, gây thiệt hại nặng cho đối phương.

Từ ngày 8-3 đến ngày 8-4-1972, Đội phòng thủ Tỉnh ủy C1-70 cùng địa phương quân huyện Châu Thành, du kích các xã và các đơn vị bảo vệ khu căn cứ của Tỉnh ủy và Tỉnh đội chiến đấu kiên cường suốt một tháng, chống lại cuộc càn quét quy mô rất lớn của hơn 2.000 quân địch có máy bay, pháo binh yểm trợ đánh vào khu rừng tràm Mỹ Phước và rừng lá Tuân Tức, Lâm Kiết. Trong cuộc đối đầu không cân sức đó, mặc dù phải chịu không ít tổn thất, nhưng cuối cùng lực lượng vũ trang cách mạng đã bẻ gẫy cuộc càn quét, loại khỏi vòng chiến hơn 100 quân địch và buộc 150 binh sĩ phải đào, rã ngũ. Cùng thời gian này, địa phương quân

huyện Châu Thành và du kích xã Mỹ Phước đánh tiêu diệt đồn Kênh Mới, lực lượng vũ trang tỉnh tấn công nhiều đồn bốt ở khắp các huyện Mỹ Xuyên, Thạnh Trị, Châu Thành làm phân tán lực lượng của đối phương.

Đêm 7-4-1972, cuộc tiến công chiến lược trên phạm vi toàn Miền chính thức bắt đầu. Ở Sóc Trăng, phong trào tiến công ba mũi bao vây đồn bốt địch diễn ra trong toàn tỉnh. Mở đầu cao điểm 1, tại trọng điểm Mỹ Xuyên, Tiểu đoàn Phú Lợi cùng các Đại đội 602, 603 phối hợp cùng địa phương quân huyện tấn công phân chi khu Rạch Gò, diệt Ban Chỉ huy Liên đội 87, 1 đại đội bảo an, 1 trung đội dân vệ…; nhân dân địa phương nổi dậy phá ấp tân sinh Rạch Gò. Cùng lúc, Đại đội 602 pháo kích chi khu Cổ Cò, sân bay Sóc Trăng, trận địa pháo Đào Viên…; bộ đội chủ lực Khu phối hợp cùng địa phương quân huyện Hồng Dân đánh chi khu Ngan Dừa; du kích xã Phú Hữu (Long Phú) hỗ trợ binh lính đồn Phú Đa khởi nghĩa; địa phương quân huyện Lịch Hội Thượng cùng du kích xã Thạnh Thới An pháo kích làm thiệt hại đồn dân vệ và kết hợp nội ứng tước vũ khí đội phòng vệ dân sự ấp Thạnh Nhãn, v.v..

Chỉ một tuần sau khi mở đầu cuộc tiến công, tại trọng điểm Mỹ Xuyên đã có 20 đồn bốt bị bao vây, 4 đồn bị bức rút. Ngày 14-4-1972, khi quân địch ở tiểu khu Ba Xuyên đưa lực lượng đến Mỹ Xuyên chi viện, Tiểu đoàn Phú Lợi tổ chức phục kích và tập kích đánh thiệt hại nặng Tiểu đoàn 408 tại ấp Hòa Phuông; liền sau đó tập kích Tiểu đoàn 422 tại ấp Hòa Trung, gây cho đối phương nhiều thiệt hại. Tính chung từ ngày 7-4 đến ngày 30-4-1972, lực lượng cách mạng Sóc Trăng đã bức hàng bức rút 54 đồn bốt, diệt 1 chi khu, 1 phân chi khu, giải phóng cơ bản hai xã Ninh Quới, Ninh Hòa và giải phóng phân nửa xã Mỹ Phước với tổng cộng hơn 20.000 dân.

Cuối tháng 4 đầu tháng 5-1972, quân Mỹ và chính quyền Sài Gòn phản kích quyết liệt ở các huyện Mỹ Xuyên, Hồng Dân; cho máy bay B.52 ném bom trên địa bàn hai xã Vĩnh Lộc, Ninh Thạnh Lợi nhằm giải cứu các đồn bốt đang bị bao vây. Phát huy thế tiến công, lực lượng vũ trang Sóc Trăng tiếp tục chặn đánh và tấn công địch. Trong tháng 5-1972, Tiểu đoàn Phú Lợi đánh diệt đồn Ba Trề; địa phương quân huyện Thạnh Trị phối hợp cùng bộ đội chủ lực Quân khu 9 đánh thiệt hại nặng Đại đội 186 chi khu Ngã Năm; địa phương quân huyện Kế Sách cùng chủ lực tỉnh Cần Thơ đánh thiệt hại nặng 2 Đại đội bảo an 218 và 575, tiêu diệt đồn Trinh Phú (xã Ba Trinh), tạo điều kiện cho nhân dân sống trong vùng kềm thuộc các xã Ba Trinh, Xuân Hòa, Kế An nổi dậy phá ấp tân sinh, trở về nơi ở cũ…

Đêm 9-6-1972, mở đầu cao điểm 2 của chiến dịch, Đại đội 368 phối hợp cùng Đại đội 603 tập kích yếu khu Vĩnh Hưng, diệt một bộ phận của Liên đại đội bảo an 44; bộ đội chủ lực Khu pháo kích vào trận địa pháo chi khu Phước Long, gây thiệt hại nặng đồn Ngã tư

Phó Sinh. Cùng thời điểm, du kích các xã Phước Long, Ninh Thạnh Lợi, Lộc Ninh, Vĩnh Phú Đông, Vĩnh Phú Tây và quần chúng nổi dậy bao vây, tiêu diệt, bức rút nhiều đồn bốt như Cống Đá, Nhà Lầu, Xẻo Dừng, Phó Sinh, Xã Thoàn, Cây Mét…

Từ ngày 16-6 đến ngày 22-6-1972, lực lượng vũ trang và nhân dân huyện Thạnh Trị đồng loạt tiến công và nổi dậy ở nhiều địa bàn quan trọng. Trong trận tiến công chi khu Ngã Năm, lực lượng vũ trang cách mạng diệt hàng trăm quân địch (có cả quận trưởng), bắn cháy 1 kho đạn. Địa phương quân huyện còn phối hợp với du kích các xã Mỹ Quới, Vĩnh Lợi và cơ sở nội tuyến diệt đồn Miễu Bà, đồn Biện Tây, bức rút đồn Chệt Cẩm… Trong khi đó, từ ngày 16-6 đến ngày 25-6-1972, địa phương quân huyện Vĩnh Lợi đánh thiệt hại nặng đồn Châu Thới; du kích các xã bao vây, bức rút nhiều đồn bốt như Trà Khứa, Tân Tạo, Cây Mét, Thông Lưu, Hoàng Quân 3…, giải phóng một số ấp thuộc huyện Vĩnh Lợi và ven thị xã Bạc Liêu.

Ngay tại thị xã Bạc Liêu, hoạt động quân sự cũng diễn ra dồn dập. Tiểu đoàn Phú Lợi chặn đánh và làm thiệt hại nặng Liên đội bảo an 44; đội biệt động thị xã đánh tiêu diệt đồn số 10 và phối hợp cùng du kích mật đánh tiêu hao đồn Trà Văn… Ở huyện Mỹ Xuyên, du kích các xã và cơ sở quần chúng tiếp tục đẩy mạnh tiến công, bao vây, bức rút thêm các đồn Kênh Ngang (xã Gia Hòa), Hòa Hưng, Hòa Bình, Rọc Tre, Xóm Đình (xã Hòa Tú)...

Phong trào đấu tranh chính trị phát triển rầm rộ trong nội thị và các thị trấn vùng kềm. Nổi bật là cuộc đấu tranh chống bắt lính của sư sãi và đồng bào Khmer ở huyện Châu Thành và cuộc biểu tình tố cáo tội ác giết hại người vô tội tại ấp Cỏ Thum (xã Ninh Thạnh Lợi) vào đầu tháng 7-1972. Đặc biệt, trong ngày 18-7-1972, tại thị xã Sóc Trăng đã diễn ra cuộc biểu tình chống bắt lính với hàng chục nghìn người tham gia. Đồng bào kéo đến vây kín sân vận động - nơi tập trung thanh niên vừa bị bắt lính - để đòi lại người thân và hô vang các khẩu hiệu phản đối chiến tranh xâm lược. Ở thị xã Bạc Liêu, phong trào đấu tranh chính trị cũng diễn ra sôi nổi, có cuộc đấu tranh thu hút đến 2.000 người tham gia nhằm mục tiêu chống bắt lính, đòi quyền dân sinh, dân chủ.

Trước sự phát triển mạnh mẽ của phong trào cách mạng tại địa phương, tháng 8-1972, Tỉnh ủy Sóc Trăng quyết định tăng cường xây dựng lực lượng vũ trang, tiếp tục đẩy mạnh tiến công tiêu diệt địch. Tiểu đoàn Phú Lợi II được thành lập lại, đồng thời khẩn trương xúc tiến mọi điều kiện để thành lập thêm Tiểu đoàn Phú Lợi III. Tỉnh ủy cũng chỉ đạo các lực lượng chính trị, binh vận sẵn sàng nắm lấy thời cơ, phát động cao trào quần chúng khởi nghĩa giải phóng xã, ấp. Thực hiện chủ trương đó, trong tháng 8 và tháng 9-1972, các đơn vị vũ trang lập thêm nhiều chiến công quan trọng. Tiểu đoàn Phú Lợi diệt đồn Ngã tư Trà Niên, Lền Buối (huyện Vĩnh Châu), tập kích đánh thiệt hại nặng Tiểu đoàn

411 của tiểu khu Bạc Liêu can viện ở Trà Teo. Đại đội 368 phối hợp cùng địa phương quân huyện Thạnh Trị đánh thiệt hại nặng Đại đội bảo an 905 tại chi khu Ngã Năm. Du kích các xã bức rút thêm nhiều đồn bốt. Từ đó, hai khu vực tam giác quan trọng của tỉnh được mở rộng: trọng điểm khu vực 1 gồm các huyện Mỹ Xuyên, Vĩnh Châu, Lịch Hội Thượng, Châu Thành; trọng điểm khu vực 2 gồm các huyện Vĩnh Lợi, Hồng Dân, Thạnh Trị. Sự hình thành hai khu vực trọng điểm này thúc đẩy mạnh mẽ các hoạt động chuyển vùng mở mảng, quần chúng nhiều nơi nổi dậy với khí thế mới, phong trào vùng yếu, vùng kềm chuyển động tích cực.

Cuối tháng 10-1972, thực hiện chủ trương mở đợt hoạt động mới để tạo thêm thế mạnh trên bàn đàm phán cho phái đoàn Việt Nam Dân chủ Cộng hòa và Cộng hòa miền Nam Việt Nam khi Hội nghị Pari bước vào giai đoạn quyết định, Tỉnh ủy Sóc Trăng chỉ đạo các lực lượng cách mạng tiến công chiếm lĩnh các vị trí xung yếu - nhất là các trục giao thông chiến lược, bao vây bức rút nhiều đồn bốt, đồng thời kiên quyết đánh bại âm mưu phản kích giành dân giành đất của đối phương. Lập tức, Tiểu đoàn Phú Lợi I tiến hành chiếm lĩnh tuyến trọng điểm huyện Mỹ Xuyên, Tiểu đoàn Phú Lợi II (vừa thành lập) chiếm lĩnh các vùng trọng điểm chiến lược thuộc huyện Châu Thành.

Trong năm 1972, quân dân Sóc Trăng đã lập được nhiều thành tích và chiến công xuất sắc: diệt 2 chi khu, 2 phân chi khu, đánh thiệt hại nặng 1 yếu khu, bức rút hơn 100 đồn bốt, giải phóng 6 xã ở những mức độ khác nhau, giải phóng 159 ấp với 88.000 dân, chuyển thế giành quyền làm chủ 90 ấp với hơn 100.000 dân, Vùng giải phóng được xây dựng và củng cố vững chắc. Những thắng lợi rất cơ bản đó đã góp phần vào thắng lợi chung của quân dân hai miền Nam - Bắc trong năm 1972, có ý nghĩa quyết định buộc đế quốc Mỹ và chính quyền Sài Gòn phải ký Hiệp định Pari chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam (ngày 27-1-1973).

V. TẠO THẾ VÀ LỰC, LỰC LƯỢNG CÁCH MẠNG SÓC TRĂNG TIẾN CÔNG VÀ NỔI DẬY GIÀNH THẮNG LỢI HOÀN TOÀN, GIẢI PHÓNG QUÊ HƯƠNG (1973 - 1975)

1. Tình hình Sóc Trăng sau Hiệp định Pari

Sau hơn 18 năm kháng chiến đầy gian khổ, việc ký kết Hiệp định Pari (ngày 27-1-1973) buộc Mỹ rút quân viễn chinh và chư hầu; cam kết tôn trọng độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam; công nhận thực tế ở miền Nam Việt Nam có hai chính quyền, hai quân đội, hai vùng kiểm soát… là thắng lợi hết sức to lớn, tạo thuận lợi rất cơ bản để hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước. Nhưng với hơn 2 vạn cố vấn quân sự đội lốt dân sự vẫn có mặt ở miền Nam, với bộ chỉ huy quân sự mang tên gọi trá hình "Cơ quan tùy viên quốc phòng Mỹ", với việc tiếp tục viện trợ kinh tế - quân sự cho chính quyền và quân đội Sài Gòn, đế quốc Mỹ vẫn ráo riết thi hành chiến lược "Việt Nam hóa

chiến tranh" trong điều kiện mới. Mỹ và chính quyền Sài Gòn huy động hầu như toàn bộ lực lượng tiến hành các chiến dịch "tràn ngập lãnh thổ", liên tiếp mở những cuộc hành quân "bình định lấn chiếm" vùng giải phóng. Ngay sau khi ký Hiệp định Pari, Nguyễn Văn Thiệu đã lập tức tuyên bố lập trường "bốn không": không liên hiệp; không thương lượng với đối phương; không có hoạt động của cộng sản hoặc đối lập ở trong nước; không để lọt vào tay đối phương bất cứ lãnh thổ nào, tiền đồn nào. Bộ Tổng tham mưu quân đội Sài Gòn còn vạch ra "Kế hoạch Hùng Vương" với nội dung: "Tiếp tục hành quân truy lùng, tiêu diệt, nới rộng phạm vi kiểm soát, nhanh chóng chiếm đóng các vị trí chiến lược để ngăn chặn sự xâm nhập của đối phương, hạn chế mọi sự di chuyển của đối phương vào vùng đông dân, sử dụng đồng thời hai lực lượng quân sự và dân sự tấn công mọi mặt để tràn ngập lãnh thổ, giữ đất giữ dân, tận dụng không gian chiến thuật và pháo binh để oanh tạc các vị trí tập trung quân của đối phương…, vẽ và treo cờ quốc gia, xóa bỏ cờ và khẩu hiệu của cộng sản, đập tan các cuộc binh biến, phản chiến, ly khai hoặc hòa giải dưới mọi hình thức".

Lợi dụng thời điểm Hiệp định Pari, chưa có hiệu lực, rạng 28-1-1973 các đơn vị chủ lực của ngụy kết hợp cùng bảo an, dân vệ, phòng vệ dân sự, cảnh sát, cán bộ bình định… ồ ạt tiến hành lấn chiếm, cắm cờ giành đất, giành dân ở tất cả các huyện, thị trên toàn tỉnh Sóc Trăng. Các khu vực trọng điểm trong tỉnh như Mỹ Xuyên, Châu Thành, Thạnh Trị, Hồng Dân, vùng cù lao Long Phú… bị đánh phá ác liệt bởi hàng trăm cuộc càn quét có cả máy bay B.52 oanh kích, làm hàng trăm thường dân chết và bị thương, nhà cửa ruộng vườn bị thiệt hại nặng nề. Cuối tháng 1-1973, quân đội Sài Gòn đã lấn chiếm, tái chiếm và đóng lại 8 đồn ở các xã Hòa Tú, Thuận Hưng, Ninh Quới, Mỹ Quới, An Thạnh Nhứt, An Thạnh Nhì.

Cũng ngay trong đêm 27 rạng sáng 28-1-1973, thực hiện chủ trương của Tỉnh ủy "Sẵn sàng đối phó lại mọi hoạt động phá hoại Hiệp định Pari của Mỹ - Thiệu ngay từ đầu". Các đơn vị vũ trang kết hợp cùng lực lượng chính trị và binh vận đã đồng loạt bung ra ở hơn 40 xã (trong tổng số 76 xã trên toàn tỉnh), bao vây và tiến công 188 đồn bốt, cắm cờ chiếm tuyến ở khoảng 300 ấp (trong tổng số gần 800 ấp trên toàn tỉnh). Sáng 28-1-1973, nhiều gia đình cơ sở cách mạng có chồng, con, em đi lính đã vào tận đồn bốt kêu gọi người thân bỏ ngũ về với gia đình, tạo khí thế tiến công chính trị và binh vận mạnh mẽ, làm hoang mang lực lượng binh lính đồn trú tại đây.

Những ngày cuối tháng 1-1973, mặc dù lệnh ngừng bắn đã có hiệu lực, chiến sự vẫn diễn ra ở nhiều nơi. Tại huyện Mỹ Xuyên, do bị lực lượng cách mạng uy hiếp mạnh ở Cổ Cò - Vàm Lẽo, hai tiểu đoàn lính chính quyền Sài Gòn tiến hành phản kích, lập tức bị Tiểu đoàn Phú Lợi đánh thiệt hại nặng. Ở huyện Thạnh Trị, những đồn bót bung ra cắm cờ lấn đất đều bị du kích đánh trả, tiêu diệt hàng chục quân địch. Tại

huyện Châu Thành, du kích các xã Phú Tâm, Hồ Đắc Kiện ngăn chặn hiệu quả ý đồ lấn chiếm của đối phương, đồng thời kết hợp cùng lực lượng chính trị và binh vận đấu tranh mạnh mẽ, buộc binh lính các đồn Tam Sóc, Mỹ Phước, Bưng Côi phải rút chạy. Tại huyện Hồng Dân, địa phương quân tiến công quân chủ lực ngụy cùng một chi đoàn xe tăng M.113 đến giải tỏa tuyến kênh xáng Vĩnh Phú - Ngan Dừa, bắn cháy và làm hư hỏng một số xe, buộc đối phương phải rút quân về chi khu. Ở các huyện Vĩnh Lợi, Long Phú, Kế Sách, các hoạt động cắm cờ, lấn đất, giành dân của địch đều bị địa phương quân và quần chúng nhân dân trừng trị đích đáng, một số đồn phải rút bỏ. Nhìn chung, kế hoạch "tràn ngập lãnh thổ" của Mỹ - Thiệu không đạt được kết quả ở Sóc Trăng trong những ngày đầu.

Từ ngày 1-2-1973, theo chỉ đạo của Tỉnh ủy, toàn tỉnh mở đợt tiến công bằng hai mũi chính trị và binh vận. Các ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, huyện, chủ công là các Ban Tuyên huấn, Binh vận và Hội Phụ nữ, tích cực chuẩn bị băng, cờ, khẩu hiệu, loa phóng thanh… cho chiến dịch tuyên truyền phát động quần chúng. Lực lượng tuyên truyền tiến quân vào 130 ấp nông thôn bị tạm chiếm và các thị xã, thị trấn phổ biến nội dung Hiệp định Pari và chính sách 10 điểm của Mặt trận dân tộc giải phóng, tố cáo âm mưu phá hoại Hiệp định của Mỹ - Thiệu. Nhân dân sống trong vùng tạm chiếm hưởng ứng nhiệt thành, nhiều nơi bùng lên phong trào xuống đường hoan nghênh Hiệp định Pari, đòi thực hiện lệnh ngừng bắn triệt để, đòi hòa bình, hòa hợp dân tộc… Ở các huyện Long Phú, Châu Thành, Mỹ Xuyên…, quần chúng còn kéo đến đồn bốt hô vang các khẩu hiệu "Chấm dứt chiến tranh", "Đón mừng hòa bình"… Chỉ trong 15 ngày trước và sau tết Nguyên đán Quý Sửu năm 1973, lực lượng tuyên truyền đã phát động được 160.000 lượt quần chúng, phát hơn 40.000 truyền đơn, treo trên 1.000 lá cờ Mặt trận dân tộc giải phóng ở các trục giao thông chiến lược, kể cả ở những nơi sát cạnh đồn bốt. Hơn 2.300 gia đình binh sĩ và 300 binh sĩ được tiếp cận, tuyên truyền giải thích; gần 17.000 truyền đơn và hơn 500 thư tay được gửi tới sĩ quan và binh sĩ cộng hòa; hơn 50 đồn bốt cam kết thực hiện đúng tinh thần Hiệp định Pari, không đi càn quét, v.v., đó là những kết quả nổi bật của công tác binh vận đầu năm 1973. Một số đơn vị quân đội cộng hòa được vận động giác ngộ đã đào rã ngũ tập thể như Đại đội bảo an 402 đóng tại Cổ Cò (có 50 binh lính rã ngũ), Tiểu đoàn 422 hoạt động ở Vĩnh Châu (có 21 binh lính rã ngũ, trong đó có 1 trung úy); có nơi lực lượng đồn trú tan rã gần hết như đồn Vĩnh Phước, đồn Tân Lập, đồn Kênh Mới, v.v..

Ngày 3-2-1973, Khu ủy và Bộ Tư lệnh Quân khu 9 nhất trí đề nghị lên Trung ương Cục miền Nam "tiếp tục giữ thế tiến công, kiên quyết đánh trả địch lấn chiếm, bình định; đồng thời đẩy mạnh đấu tranh chính trị, tăng cường công tác binh vận nhằm giữ vững thành quả cách mạng và đưa phong trào tiếp tục tiến lên".

Từ giữa tháng 3-1973, sau khi đại tá Liêu Quang Nghĩa về làm Tỉnh trưởng Ba Xuyên, các hoạt động đánh phá được địch đẩy mạnh thêm một bước. Lực lượng bộ binh, bảo an có máy bay, pháo, xe lội nước yểm trợ tiến hành đánh phá trên diện rộng, ra sức lấn chiếm, tái chiếm, gây ra nhiều vụ bắn giết, đốt phá nhà cửa, tài sản của nhân dân. Các huyện Mỹ Xuyên, Vĩnh Châu, Vĩnh Lợi, Hồng Dân là địa bàn bị tập trung bình định, nhất là ở trục sông Mỹ Thanh, Cổ Cò, Vàm Lẽo. Nhiều nơi bị triệt phá địa hình như tuyến sông Cổ Cò và xã Ngọc Tố (huyện Mỹ Xuyên), các xã Châu Thới và Minh Diệu (huyện Vĩnh Lợi), xã Vĩnh Hưng (huyện Hồng Dân); có nơi địch đuổi nhà gom dân, thu hẹp vùng giải phóng như ở các xã Ninh Quới, Lộc Ninh (huyện Hồng Dân), Ngọc Tố, Hòa Tú (huyện Mỹ Xuyên), An Thạnh Nhì, Đại Ân (huyện Long Phú)… Trong vòng hơn một tháng, tính đến cuối tháng 3-1973, địch đã tiến hành 340 cuộc càn quét đánh phá, làm chết và bị thương 386 người, đốt phá hơn 1.200 căn nhà, cướp và đốt hơn 43.000 giạ lúa. Bên cạnh đó, chính quyền ngụy ở Ba Xuyên còn tiếp tục triển khai kế hoạch "cộng đồng tái thiết", "cộng đồng phát triển địa phương" nhằm mục tiêu chiếm đất, giành dân, bình định chiêu hồi, phát triển kinh tế ở vùng do địch kiểm soát, phá hoại kinh tế vùng giải phóng…

Từ ngày 28-2 đến ngày 7-3-1973, Tỉnh ủy Sóc Trăng họp hội nghị mở rộng, xác định phương hướng nhiệm vụ đến giữa năm 1973 là: "Đẩy mạnh cao trào đấu tranh chính trị, đấu tranh cho khẩu hiệu trung tâm là hòa bình, độc lập, dân chủ, cơm áo và hòa hợp dân tộc; sử dụng ba mũi giáp công kết hợp với pháp lý Hiệp định tiến công địch. Kiên quyết đánh bại kế hoạch mùa khô, làm cho địch thất bại thêm một bước nghiêm trọng về chương trình bình định mới… Giữ vững vùng giải phóng và địa bàn đã chiếm lĩnh, đánh bại các cuộc phản kích, tiêu diệt, tiêu hao sinh lực địch, lấy vũ khí địch trang bị cho ta, giải phóng và mở rộng vùng căn cứ và diện làm chủ cơ bản trên một số ấp vùng kềm cũ… Đối với vùng thị xã, thị trấn, thị tứ ra sức tuyên truyền phát động quần chúng, tích cực gây dựng cơ sở, nắm dân ở những khu phố, xóm lao động và ngành nghề quan trọng…".

Thực hiện chủ trương đó, các đơn vị vũ trang trong tỉnh vươn lên đảm nhận vai trò đòn xeo, thúc đẩy phong trào chính trị và binh vận. Tháng 4-1973, Tiểu đoàn Phú Lợi I phối hợp cùng địa phương quân huyện Vĩnh Lợi đánh tiêu diệt đồn xã Châu Thới, pháo kích gây thiệt hại nặng khu Vĩnh Hưng, giải phóng xã Châu Thới. Tiếp đó, Tiểu đoàn tiến công tiêu diệt đồn Giồng Chùa, đánh thiệt hại nặng đồn Mỹ Thanh (xã Lạc Hòa, huyện Vĩnh Châu). Cùng thời điểm này, Đại đội 602 pháo kích vào hai chi khu Cổ Cò, Phú Lộc, tiêu hao tiêu diệt sinh lực địch.

Ngày 3-5-1973, đợt tiến công bằng ba mũi giáp công quân sự - chính trị - binh vận đồng loạt nổ ra ở nhiều địa phương trong toàn tỉnh. Mở đầu đợt

tiến công, Tiểu đoàn Phú Lợi I đánh tiêu diệt gọn phân chi khu Cà Lăm (xã Gia Hòa), Đại đội 602 pháo kích trận địa pháo Cây Mét phá hủy 2 khẩu pháo 105mm, Tiểu đoàn Phú Lợi II đánh tiêu diệt đồn Tam Sóc và kết hợp phong trào quần chúng phá ấp tân sinh, bao vây bức rút hai đồn Bưng Côi, Mỹ Phước. Ở huyện Long Phú, Tiểu đoàn Phú Lợi III vừa thành lập phối hợp cùng địa phương quân huyện đánh tiêu diệt đại bộ phận Đại đội bảo an 903 ở Rạch Tráng; du kích xã Song Phụng kết hợp cơ sở nội tuyến ấp Phụng Tường giải tán 39 phòng vệ dân sự, thu 12 súng. Đại đội 602B (đơn vị pháo đường sông mới thành lập) bắn hỏng nặng 2 tàu chiến trên tuyến sông Vàm Lẽo - Cổ Cò, Đại đội 604 dùng mìn đánh lật 1 xe quân sự trên lộ 4, diệt một số sĩ quan chỉ huy Tiểu đoàn 484…

Ngay sau các thắng lợi khởi đầu đợt tiến công, địa phương quân các huyện Vĩnh Châu, Vĩnh Lợi, Mỹ Xuyên, Thạnh Trị, Kế Sách… phối hợp cùng du kích các xã liên tục tổ chức tiến công, bao vây, tiêu diệt đồn bốt, thu nhiều vũ khí. Lực lượng an ninh phối hợp cùng cơ sở nội tuyến diệt ác phá kềm, giành quyền làm chủ cho nhân dân.

Hưởng ứng và phối hợp nhịp nhàng với các hoạt động quân sự, từ tháng 4 đến tháng 6-1973 lực lượng chính trị và binh vận tiến quân vào hơn 200 ấp vùng yếu, vùng kềm; phát động hàng chục nghìn lượt quần chúng, cảnh cáo trấn áp hàng trăm tề điệp, vận động 90 cuộc đấu tranh trực diện (mỗi cuộc có quy mô từ hàng chục đến hàng trăm người) đòi thi hành nghiêm chỉnh Hiệp định Pari, chống bắt lính, chống đốt nhà gom dân, đòi trừng trị bọn ác ôn gây tội ác với đồng bào… Tiêu biểu là cuộc đấu tranh nhân kỷ niệm ngày Quốc tế Lao động 1-5-1973, ở thị xã Bạc Liêu; nhiều xí nghiệp, trường học đình công, bãi khóa chống bắt lính, chống thảm sát…, được đông đảo đồng bào tham gia, ủng hộ. Tiếp đó, hàng nghìn đồng bào và sư sãi của hơn 30 chùa thuộc hai huyện Vĩnh Châu, Vĩnh Lợi kết thành đội ngũ liên tục kéo vào thị xã Bạc Liêu biểu tình, đòi trừng trị những kẻ giết hại Achar Sơn Thal (ở ấp Prây Chóp) rồi vu khống cho "Việt cộng". Tại chùa Candal (xã Vĩnh Phước), quần chúng và sư sãi vây bắt được thủ phạm ám sát Achar Sươl rồi áp giải đến trụ sở quận đòi xử lý thỏa đáng. Ở những vùng có đông đồng bào Khmer, phong trào chống bắt lính cũng diễn ra rất mạnh mẽ.

Đầu tháng 7-1973, Tỉnh ủy Sóc Trăng có thay đổi về nhân sự: Bí thư Tỉnh ủy Lê Phước Thọ (Sáu Hậu) đi điều trị bệnh, Phó Bí thư Nguyễn Tấn Thành (Sáu Kẹo) được chỉ định làm Bí thư. Tỉnh ủy bổ sung thêm một số ủy viên thường vụ và tiến hành điều động, sắp xếp nhân sự chủ chốt của cơ quan tỉnh đội và của các huyện Mỹ Xuyên, Châu Thành. Ngày 6-7-1973, Thường vụ Tỉnh ủy ra Chỉ thị 07 đánh giá tình hình giữa ta và địch, đề ra nhiệm vụ đến cuối tháng 9-1973 với nội dung cơ bản là "vận dụng ba mũi tiến công đánh bại thêm một bước kế hoạch bình định và chính sách Việt Nam hóa chiến tranh, mở rộng vùng giải phóng giành

dân, giành quyền làm chủ, làm tan rã hàng ngũ ngụy quân ngụy quyền thêm một bước nghiêm trọng, trung lập vô hiệu hóa đồn bốt và bộ máy kềm, phá vỡ tổ chức phòng vệ dân sự…".

Ở thời điểm này, các đơn vị vũ trang của Sóc Trăng tạo được thế đứng chân vững chắc ở các địa bàn trọng điểm. Tiểu đoàn Phú Lợi I hoạt động ở các huyện Mỹ Xuyên, Vĩnh Châu, Lịch Hội Thượng; Tiểu đoàn Phú Lợi II hoạt động ở huyện Châu Thành; Tiểu đoàn Phú Lợi III hoạt động ở huyện Long Phú. Các đơn vị thường xuyên phối hợp cùng địa phương quân huyện và du kích các xã tiến công, bao vây đồn bốt, đánh bại các kế hoạch bình định lấn chiếm, tiêu hao tiêu diệt địch, mở rộng vùng căn cứ, làm giảm sức ứng chiến của tiểu khu Ba Xuyên.

Trong khi đó, từ tháng 7 đến tháng 9-1973 phong trào chính trị, binh vận diễn ra liên tục. Tuy không có những cuộc biểu tình quy mô lớn tập hợp hàng nghìn người, nhưng các cơ sở chính trị - binh vận ở các địa phương vẫn kiên trì phát động được hơn 52.000 quần chúng ở 132 ấp thuộc vùng yếu, vùng kềm, vùng dân tộc, tôn giáo đấu tranh đòi ngừng bắn, chống khủng bố, chống gom dân, đòi tự do đi lại làm ăn, chống đôn quân bắt lính… Tháng 8-1973, hơn 300 quần chúng và học sinh ở thị trấn Bãi Xàu (huyện Mỹ Xuyên) tổ chức biểu tình tuần hành, kéo đến Dinh Tỉnh trưởng Ba Xuyên giương cao khẩu hiệu "Chống bắt lính". Khi cảnh sát kéo đến đàn áp, lực lượng học sinh chống trả quyết liệt, thể hiện khí thế đấu tranh sôi động của tuổi trẻ và tạo thêm nét mới trong phong trào chính trị - binh vận ở Sóc Trăng. Liên tục nhiều ngày trong tháng 8-1973, nhân dân xã Vĩnh Mỹ A (huyện Vĩnh Lợi) kéo đến Dinh Tỉnh trưởng Bạc Liêu đưa kiến nghị đòi chấm dứt càn quét khủng bố và bồi thường thiệt hại, buộc chính quyền phải tiếp nhận giải quyết. Nhân dân xã Mỹ Quới dựa vào cơ sở pháp lý của Hiệp định Pari kiên trì đấu tranh với 2 đại đội bảo an càn quét vùng giải phóng, cuối cùng địch phải rút quân, bãi bỏ cuộc càn quét. Công tác binh vận thu được nhiều kết quả khả quan: vận động, tranh thủ, phân hóa được 68 đồn; làm tan rã hơn 700 lính bảo an, dân vệ và phòng vệ dân sự…

Lực lượng cách mạng Sóc Trăng đánh bại kế hoạch bình định lấn chiếm:

Từ tháng 10-1973, bộ máy chính quyền và quân sự tỉnh Ba Xuyên ráo riết chuẩn bị kế hoạch mùa khô với nhiều biện pháp tổng hợp: tập trung bình định lấn chiếm, tái chiếm; bắt lính, đôn quân phát triển phòng vệ dân sự; tái lập đồn bốt ở các vùng trọng điểm, phong tỏa đường biển và các trục lộ; đẩy mạnh hoạt động do thám, gián điệp ở vùng căn cứ, vùng giải phóng; gây chia rẽ dân tộc, sắc tộc; phát triển kinh tế hậu chiến song song với phong tỏa kinh tế kháng chiến…

Cũng trong tháng 10-1973, Tỉnh ủy Sóc Trăng triệu tập hội nghị học tập Nghị quyết Hội nghị Trung ương Đảng Lao động Việt Nam lần thứ 21 và đề

ra phương châm, nhiệm vụ hoạt động trong giai đoạn mới. Phương châm hành động được xác định là: "tiến công địch để giành đất, giành dân, giành quyền làm chủ; giành đất, giành dân, giành quyền làm chủ để tiến công địch".

Cuối năm 1973, thực hiện chủ trương của Trung ương Cục miền Nam và Khu ủy Khu 9 về sắp xếp, bố trí lại lực lượng để thành lập tỉnh Bạc Liêu, Tỉnh ủy Sóc Trăng chính thức cắt giao thị xã Bạc Liêu, huyện Hồng Dân và huyện Vĩnh Lợi cho tỉnh Bạc Liêu.

Đêm 11-12-1973, các đơn vị vũ trang phối hợp cùng lực lượng chính trị, binh vận tiến công địch trên các địa bàn. Mở đầu cao điểm 1, tại trọng điểm 1 (huyện Mỹ Xuyên và huyện Vĩnh Châu), Tiểu đoàn Phú Lợi I kết hợp cùng lực lượng vũ trang huyện Mỹ Xuyên đánh diệt hai đồn Hòa Bạch, Hòa Phước và tổ chức chống càn ở Tam Hòa, tiêu diệt 1 đại đội và làm thiệt hại nặng 2 đại đội khác của Tiểu đoàn 408 quân đội cộng hòa. Trên đường ứng viện, Tiểu đoàn 486 thuộc tiểu khu Ba Xuyên bị quần chúng các ấp Tam Hòa, Đình Hòa, Trung Hòa, Phước Hòa mang theo xác lính tử trận kéo ra ngăn chặn, làm tinh thần binh lính hoang mang, buộc phải rút quân. Các đồn Đình, Diều Gà, Tà Mẹt cũng bị bao vây, tập kích, binh lính tại đây phải tháo chạy. Ngày 12-12-1973, Đại đội 602B bắn cháy 2 tàu chiến trên sông Chàng Ré, địa phương quân huyện và du kích xã bao vây bức rút 9 đồn bốt ở hai xã Gia Hòa, Hòa Tú, kết thúc thắng lợi cao điểm 1 ở trọng điểm 1.

Tại trọng điểm 2 (huyện Châu Thành và huyện Thạnh Trị), Tiểu đoàn Phú Lợi II phối hợp cùng địa phương quân huyện tập kích tiêu diệt đồn Vườn Dơi (xã Mỹ Phước) và đánh thiệt hại nặng Tiểu đoàn bảo an 354 vào can viện. Cùng thời điểm, bộ đội chủ lực Quân khu 9 pháo kích chi khu Mỹ Tú và chi khu Ngã Năm, phá hủy một số khẩu pháo 105mm và làm tiêu hao sinh lực địch; địa phương quân huyện Thạnh Trị phối hợp du kích xã đánh tiêu diệt 2 đồn ở xã Long Tân và xã Vĩnh Quới.

Tại trọng điểm 3 (huyện Long Phú), lực lượng vũ trang tỉnh pháo kích vào chi khu Long Phú và đồn Đình Trụ; du kích các xã cù lao bao vây 8 đồn bốt, binh lính đóng tại đây phải co cụm hoặc tháo chạy.

Bước sang cao điểm 2, tại trọng điểm 1, Tiểu đoàn Phú Lợi I phối hợp cùng địa phương quân huyện Vĩnh Châu đánh tiêu diệt đồn Ngã tư Khánh Hòa; tiếp đó phục kích đánh thiệt hại nặng đại đội bảo an thám báo thuộc tiểu khu Bạc Liêu. Đại đội pháo binh 602A pháo kích hủy diệt trận địa pháo Cây Mét trên quốc lộ 4 (xã Thạnh Phú), Đại đội 602B bắn hỏng 2 tàu chiến trên sông Cổ Cò. Du kích các xã tiến hành bao vây uy hiếp hàng chục đồn bốt; binh lính các đồn Tân Lập (xã Vĩnh Phước), Điền Giữa (xã Lai Hòa), Lừ Bư, Kênh Mới (xã Khánh Hòa) hoảng sợ rút chạy.

Ở trọng điểm 2, một bộ phận thuộc Trung đoàn 10 (Quân khu 9) phối hợp với địa phương quân huyện và cơ sở

binh vận tiến công diệt đồn Năm Tiếu; sau đó tổ chức trận địa phục kích đánh thiệt hại nặng Tiểu đoàn bảo an 486 can viện và tiểu đoàn chủ lực của Trung đoàn 15 (Sư đoàn 9 cộng hòa) vào giải tỏa. Phát huy thắng lợi, lực lượng vũ trang tiếp tục tiến công diệt hai đồn Vĩnh Bình, Nhà thờ Khoan Cổ (Fransico) và cụm đồn Cô Tư, Tám Luôn, Biện Tây (xã Vĩnh Lợi)… Tính chung trong cao điểm 2, địa phương quân huyện Thạnh Trị kết hợp cùng Trung đoàn 10 đã diệt được 8 đồn và bức rút 6 đồn. Trong khi đó, Tiểu đoàn Phú Lợi II kết hợp với Đại đội 603 và địa phương quân huyện Châu Thành tiến công, tiêu diệt các đồn Bà Đốm, Cầu Tre, Mỹ Hòa (xã Mỹ Tú) và bao vây bức rút 6 đồn thuộc xã Mỹ Phước, giải phóng hoàn toàn xã Mỹ Phước.

Ở trọng điểm 3, Tiểu đoàn Phú Lợi III phối hợp cùng địa phương quân huyện Long Phú và du kích các xã vây ép hàng chục đồn bốt. Ở vùng cù lao, các đồn Vàm Tắt (xã An Thạnh Nhì), An Nghiệp (xã An Thạnh Ba) bị tiêu diệt, 6 đồn khác bị bức rút. Du kích xã Long Đức kết hợp cơ sở nội tuyến đánh diệt đồn Thạnh Đức. Ở vùng đất liền, du kích và nhân dân tiến hành diệt ác phá kềm, giành quyền làm chủ ở một số ấp.

Tính chung trong hai đợt hoạt động cao điểm Đông Xuân (từ năm 1973 đến năm 1974), bằng ba mũi giáp công quân sự, chính trị và binh vận, lực lượng cách mạng tỉnh Sóc Trăng đã tiến công địch trên khắp các địa bàn, nhất là ở các trọng điểm, diệt và bức hàng, bức rút hàng trăm lượt đồn bốt, giải phóng hoàn toàn hai xã Mỹ Phước và Vĩnh Lợi, giải phóng cơ bản hai xã Hòa Tú và An Thạnh Nhì, mở thêm nhiều lõm giải phóng tạo thế liên hoàn ở các địa phương. Đây là thắng lợi rất quan trọng, tạo sức bật mới cho phong trào cách mạng, đồng thời đẩy bộ máy chính quyền và quân đội ở tiểu khu Ba Xuyên vào tình trạng ứng phó bị động, bất lợi.

Mặc dù địch ra sức phản kích trong những tháng đầu năm 1973, nhưng với tinh thần chủ động tiến công, kiên quyết đánh bại kế hoạch bình định lấn chiếm, từ tháng 4 đến tháng 6-1974 các đơn vị vũ trang Sóc Trăng kết hợp cùng lực lượng chính trị và binh vận tiếp tục bao vây tiêu diệt thêm hơn 80 lượt đồn bốt, giải phóng gần trọn xã Gia Hòa, mở mảng, chuyển vùng, mở rộng vùng giải phóng. Cuối tháng 6-1974, tại hội nghị tổng kết Chiến dịch Mùa khô năm 1973 - 1974, Tỉnh đội Sóc Trăng khẳng định thành quả mở rộng vùng giải phóng: có 2 xã được giải phóng hoàn toàn (xã Mỹ Phước, huyện Châu Thành và xã Vĩnh Lợi, huyện Thạnh Trị); 3 xã được giải phóng cơ bản (xã Gia Hòa và xã Hòa Tú huyện Mỹ Xuyên, xã An Thạnh Nhì huyện Long Phú, nay là huyện Cù Lao Dung); 9 xã được giải phóng một nửa (xã Hồ Đắc Kiện huyện Châu Thành; các xã Lâm Kiết, Mỹ Quới, Vĩnh Quới, Châu Hưng huyện Thạnh Trị; các xã Thạnh Phú, Thạnh Quới, Ngọc Tố huyện Mỹ Xuyên; xã Đại Ân 1 huyện Long Phú nay là huyện Cù Lao Dung). Toàn tỉnh có 94 ấp được giải phóng, 50 ấp khác giành được quyền làm chủ. Tương quan lực lượng và cục diện chiến trường đã

chuyển biến rõ rệt theo hướng có lợi cho cách mạng.

Phát huy thế đi lên và nhằm khắc phục các mặt hạn chế, Tỉnh ủy Sóc Trăng chủ trương đẩy mạnh phong trào đấu tranh ở vùng kềm, vùng yếu; chuyển hướng tập trung chỉ đạo từ các địa bàn trọng điểm trước đây sang huyện Lịch Hội Thượng và vùng đất liền huyện Long Phú. Theo tinh thần đó, ngày 13-7-1974 toàn tỉnh đồng loạt mở đợt tiến công. Các tiểu đoàn của tỉnh kết hợp cùng chủ lực Khu và địa phương quân các huyện, du kích các xã tiến công tiêu diệt, bức rút bức hàng nhiều đồn bốt. Gần một tháng sau, ngày 12-8-1974 đợt tiến công mới với quy mô lớn, bắt đầu tập trung ở hai huyện Lịch Hội Thượng, Long Phú và một số huyện khác.

Tại huyện Lịch Hội Thượng, Tiểu đoàn Phú Lợi I tiến công tiêu diệt các đồn Giếng Voi, Mỏ Ó, Lộ Mới; địa phương quân huyện và du kích xã tiến công bức rút các đồn Bằng Lăng, Đập Gòi (xã Lịch Hội Thượng), Tổng Cán, Xóm Phố (xã Liêu Tú). Đồng thời, với sự hỗ trợ của địa phương quân huyện, cơ sở binh vận và nội tuyến vận động thành công toàn bộ lính dân vệ ấp Thạnh Ninh (xã Thạnh Thới An) nổi dậy, mang vũ khí về với nhân dân.

Tại huyện Long Phú, lực lượng vũ trang bao vây, tiến công tiêu diệt, bức hàng, bức rút hàng chục đồn bốt, giải phóng hoàn toàn xã An Thạnh Nhì. Tiểu đoàn Phú Lợi III tấn công hậu cứ Tiểu đoàn bảo an 482, gây thiệt hại nặng cho địch.

Ở huyện Châu Thành, Tiểu đoàn Phú Lợi II tổ chức phục kích trên lộ Bố Thảo - Xẻo Gừa, diệt 8 xe quân sự và một bộ phận sinh lực của đại đội công binh thuộc Tiểu đoàn 402; sau đó phối hợp cùng địa phương quân huyện và du kích đánh phá tuyến lộ 4 (khu vực thuộc xã Hồ Đắc Kiện), diệt một số đồn bốt ở các xã Phú Tâm, Thuận Hưng, Hồ Đắc Kiện…

Ở huyện Kế Sách, địa phương quân huyện và du kích các xã được sự hỗ trợ của chủ lực Khu và lực lượng chính trị quần chúng bao vây tiêu diệt và bức rút nhiều đồn bốt, loại khỏi vòng chiến hàng trăm quân địch, giải phóng hoàn toàn xã An Lạc Thôn và giải phóng cơ bản xã Kế An.

Tại huyện Thạnh Trị, địa phương quân tiến công đồn Bến Long, Trà Kết, phá sập cầu Bến Long. Du kích xã Tân Long tổ chức phục kích diệt 1 tiểu đội dân vệ đóng đồn Trung Ngươn, quần chúng nổi dậy chiếm đồn, giành quyền làm chủ.

Tại huyện Mỹ Xuyên, nhờ làm tốt công tác binh vận, binh lính đồn Hòa Quới B nổi dậy khởi nghĩa, đem toàn bộ vũ khí về với nhân dân. Trong khi đó, do bị địa phương quân huyện và du kích xã vây ráp, phần lớn binh lính các đồn Hòa Quới, Hòa Nhờ, Hòa Lợi bỏ đồn rút chạy; số còn lại mang súng và máy truyền tin nộp cho cách mạng.

Tại huyện Vĩnh Châu, địa phương quân huyện và du kích các xã đánh tiêu diệt hai đồn bốt ở xã Vĩnh Phước và xã Lai Hòa.

Những thắng lợi to lớn trong mùa khô 1973-1974, cùng với hiệu quả ba mũi giáp công làm thất bại kế hoạch bình định lấn chiếm của đế quốc Mỹ và chính quyền Nguyễn Văn Thiệu trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng suốt năm 1974 đã tạo thế, tạo lực toàn diện và vững chắc để quân và dân Sóc Trăng tiến công và nổi dậy giành thắng lợi hoàn toàn trong giai đoạn cuối của cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ.

Tiến công và nổi dậy giải phóng quê hương, góp phần làm nên mùa xuân đại thắng:

Cuối tháng 9-1974, Tỉnh ủy Sóc Trăng họp hội nghị mở rộng đánh giá tình hình sau gần một năm liên tục tiến công đánh bại kế hoạch bình định lấn chiếm của đối phương. Trên cơ sở phân tích cục diện chiến trường và tương quan lực lượng trên địa bàn, Tỉnh ủy đề ra nhiệm vụ mới: "Động viên nỗ lực và quyết tâm cao nhất của toàn Đảng, quân, dân khoét sâu chỗ yếu nhược của địch, kiên quyết đánh bại cơ bản kế hoạch bình định lấn chiếm trong năm 1975…, giành thắng lợi to lớn có ý nghĩa quyết định".

Tuy nhiên, cũng vào thời điểm này chính quyền ngụy tỉnh Ba Xuyên đang ráo riết triển khai kế hoạch bình định và cướp lúa mùa khô bằng hàng loạt biện pháp: bắt lính đôn quân, điều chỉnh bố trí lực lượng cơ động và lực lượng chiếm đóng, mở các cuộc hành quân càn quét, cướp đoạt lương thực… Trong tháng 10 và những ngày đầu tháng 11-1974, đã có tới 25 cuộc hành quân cấp tiểu đoàn được máy bay, tàu chiến, xe tăng yểm trợ, chủ yếu đánh vào các huyện Thạnh Trị, Mỹ Xuyên, Châu Thành và vùng cù lao Long Phú nhằm giải tỏa thế bao vây ngày càng áp sát của cách mạng.

Thực hiện nghị quyết tháng 9-1974 của Tỉnh ủy, bằng ba mũi giáp công phối hợp, trong hai tháng 10 và 11-1974 lực lượng cách mạng Sóc Trăng tiếp tục gỡ thêm 21 đồn bốt, phát động hơn 5.000 lượt quần chúng ở hàng chục xóm ấp… Ở mũi chính trị, nổi bật nhất là phong trào đấu tranh trực diện chống bắt lính, chống cướp lúa. Tiêu biểu là cuộc đấu tranh của đồng bào và sư sãi Khmer ở chùa Cà Săng (huyện Vĩnh Châu). Ban đầu lực lượng đấu tranh tạm giữ 4 cảnh sát tham gia bắt lính tại địa phương, sau đó hơn 500 đồng bào và sư sãi của 7 chùa Khmer vây chặt quận trưởng Vĩnh Châu và nhóm binh lính tới giải cứu cho 4 cảnh sát, buộc quận trưởng phải viết giấy cam kết không được bắt người vô cớ. Cuộc đấu tranh đã giành được thắng lợi.

Ở thị trấn Long Phú, chị em dùng đòn gánh, gậy gộc đuổi đánh bọn cảnh sát bắt thanh niên đi quân dịch, làm trọng thương 1 cảnh sát và phá tan kế hoạch bắt lính. Ở thị xã Sóc Trăng, hơn 500 chị em tiểu thương liên tục đấu tranh suốt 3 - 4 ngày, phản đối việc di dời nơi buôn bán, làm ảnh hưởng đến sinh kế gia đình. Đích thân tỉnh trưởng Ba Xuyên phải đứng ra cam kết giải quyết thỏa đáng theo yêu cầu của quần chúng.

Bước vào Chiến dịch Mùa khô năm 1974 - 1975, dưới sự chỉ đạo trực tiếp

của Trung ương Cục và Khu ủy Khu 9, Trung ương Cục tỉnh Sóc Trăng xác định địa bàn trọng điểm chủ yếu là huyện Mỹ Xuyên, trọng điểm 2 là huyện Châu Thành. Nhiệm vụ đặt ra cho trọng điểm chủ yếu (trọng điểm 1) là giải phóng trục giao thông chiến lược Cổ Cò - Vàm Lẽo và những khu vực còn lại thuộc các xã Gia Hòa, Hòa Tú, Thạnh Quới, Thạnh Phú, Ngọc Tố; mở mảng và chuyển thế một phần ở hai xã Tham Đôn, Đại Tâm. Trọng điểm 2 có nhiệm vụ giải phóng tuyến Long Hưng và chuyển thế một số khu vực thuộc hai xã Mỹ Hương, An Ninh.

Thực hiện nhiệm vụ được giao, các đơn vị vũ trang tập trung về địa bàn. Tại trọng điểm 1 có hai Tiểu đoàn Phú Lợi I và Phú Lợi III, bốn Đại đội binh chủng (C602A, C602B, C603, C604) hợp cùng quân sự - chính trị - binh vận hai huyện Mỹ Xuyên, Vĩnh Châu và du kích các xã. Trọng điểm 2 có Tiểu đoàn Phú Lợi II, quân sự - chính trị - binh vận huyện Châu Thành và du kích các xã.

Ngày 5-12-1974, Chiến dịch Mùa khô chính thức bắt đầu. Chỉ trong tháng 12-1974, ở cả hai trọng điểm và các địa bàn, lực lượng cách mạng đã tiến công hơn 100 đồn bốt, 2 chi khu, 5 phân chi khu; làm thiệt hại nặng phân chi khu Chợ Kinh, vây siết phân chi khu Cà Lăm; tiến hành vũ trang tuyên truyền diệt ác phá kềm và gây dựng cơ sở ở 66 ấp vùng kềm, tiêu hao tiêu diệt nhiều sinh lực địch, bức rút nhiều đồn bốt, mở rộng vùng giải phóng. Riêng ở huyện vùng yếu Lịch Hội Thượng, chỉ trong một tháng đã xây dựng được cơ sở ở 5 ấp trắng, phát động nhân dân đóng thuế đảm phụ hơn 10.000 giạ lúa (bằng mức đóng cả năm 1973), thúc đẩy phong trào du kích chiến tranh tiến lên một bước mới. Đến giữa tháng 1-1975, sau gần hai tháng tiến hành Chiến dịch Mùa khô, lực lượng cách mạng Sóc Trăng đã loại khỏi vòng chiến hàng nghìn quân địch, tiêu diệt, bức hàng, bức rút hơn 80 lượt đồn bốt. Hệ thống kìm kẹp bị phá vỡ từng mảng lớn: giải phóng hoàn toàn 2 xã, giải phóng cơ bản 9 xã, giải phóng phần lớn 3 xã. Tổng số ấp được giải phóng lên đến 180 ấp với khoảng 130.000 dân. Ở vùng ven thị xã Sóc Trăng và nhiều đoạn quan trọng trên các tuyến giao thông thủy bộ huyết mạch (như tuyến sông Mỹ Thanh - Cổ Cò - Chợ Kinh, tuyến ven sông Bassac, tuyến sông Ngã Năm - Vĩnh Phú, tuyến lộ 16, tuyến lộ 38, lộ Mỹ Tú - Bố Thảo), lực lượng cách mạng đã giành được quyền làm chủ.

Trên chiến trường toàn miền Nam, chiến thắng Đường 14 - Phước Long (ngày 6-1-1975) đã tạo thêm cơ sở để Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam khẳng định quyết tâm chiến lược: "Nếu thời cơ đến vào đầu hoặc cuối năm 1975 thì lập tức giải phóng miền Nam ngay trong năm 1975". Ngày 19-1-1975, thực hiện sự chỉ đạo của Trung ương Cục và Khu ủy, Thường vụ Tỉnh ủy Sóc Trăng họp hội nghị mở rộng, đề ra phương hướng mới: tiếp tục đẩy mạnh phong trào ba mũi giáp công, tiêu diệt bức rút nhiều đồn bốt, làm tan rã lực

lượng địch trên diện rộng; tổ chức thọc sâu vào vùng kềm diệt ác và vũ trang tuyên truyền, phát động quần chúng nổi dậy giành quyền làm chủ…

Đến giữa tháng 3-1975, nhận thấy phong trào cách mạng trên địa bàn tỉnh chưa đáp ứng kịp với yêu cầu khẩn trương của tình hình, Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức họp kiểm điểm (từ ngày 21-3 đến ngày 23-3), đề ra chủ trương uốn nắn, khắc phục thiếu sót và tập trung chỉ đạo hoạt động đợt 2 của Chiến dịch Đông Xuân, tích cực chuẩn bị cho cao điểm tháng 4-1975. Huyện Châu Thành được chọn làm địa bàn trọng điểm để Tỉnh ủy tập trung chỉ đạo. Cuối tháng 3-1975, cả ba Tiểu đoàn Phú Lợi I, II, III đều được điều động về huyện Châu Thành kết hợp cùng địa phương quân huyện, du kích xã đánh hủy diệt nặng chi khu Mỹ Tú, mở mảng ở khu vực Mỹ Hương, Thuận Hưng, An Ninh. Đơn vị an ninh vũ trang tỉnh và du kích xã Phú Tâm kết hợp cơ sở nội tuyến tập kích phân chi khu Vũng Thơm, loại khỏi vòng chiến hàng trăm quân địch. Phối hợp cùng mũi tiến công chủ yếu, du kích các xã Phú Tâm, Long Hưng, Hồ Đắc Kiện… tiến hành bao vây tiêu diệt, bức rút nhiều đồn bốt, mở mảng chuyển vùng tại chỗ. Tại thị xã Sóc Trăng, đội biệt động tiến công hậu cứ Tiểu đoàn 486 và đột nhập kho xăng sân bay, phá hủy hàng triệu lít xăng. Ở các huyện khác, phong trào kết hợp ba mũi giáp công chính trị - quân sự - binh vận tiến công các phân chi khu, đồn bốt… diễn ra sôi nổi, làm tan rã hàng chục bộ máy tề điệp, nhiều đội và cụm phòng vệ dân sự. Đến giữa tháng 4-1975, lực lượng cách mạng Sóc Trăng đã giải phóng xã Song Phụng và một số ấp thuộc xã An Ninh, chuyển thế nhiều ấp tranh chấp yếu thuộc các huyện Long Phú, Vĩnh Châu, Mỹ Xuyên và các ấp ven thị xã.

Ngày 6-4-1975, Tỉnh ủy Sóc Trăng họp hội nghị mở rộng, thống nhất chủ trương mở đợt tiến công địch trên phạm vi toàn tỉnh, bắt đầu từ ngày 8-4-1975. Mục tiêu trọng điểm của tỉnh là thị xã Sóc Trăng, trọng điểm ở các huyện là chi khu, trọng điểm ở các xã là phân chi khu, các ấp có nhiệm vụ lấy đồn bốt tại chỗ. Hội nghị hạ quyết tâm: "Tiến hành tổng công kích - tổng khởi nghĩa giành chính quyền về tay nhân dân, giải phóng tỉnh Sóc Trăng, góp phần giải phóng miền Nam… Bằng tinh thần tự lực tự cường, xã giải phóng xã, huyện giải phóng huyện để tỉnh tập trung lực lượng tổng công kích - tổng khởi nghĩa ở thị xã để giải phóng thị xã từ 3 đến 5 ngày". Hội nghị cũng thành lập Ban Chỉ huy trọng điểm của tỉnh do Ủy viên Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy Hồ Trung Hiền (Tư Hiền, Hồ Nam) làm Trưởng ban (lúc này, Bí thư Tỉnh ủy Nguyễn Tấn Thành đang đi học tại Trung ương Cục). Làm tham mưu cho Ban Chỉ huy trọng điểm và cho Thường vụ Tỉnh ủy có các tiểu ban chuyên môn như: Quân sự, Chính trị, Binh vận, An ninh, Tuyên truyền, Hậu cần và Tiểu ban tiếp quản thị xã.

Ngày 9-4-1975, kế hoạch tổng công kích - tổng khởi nghĩa được triển khai đến các huyện. Từng cán bộ, đảng viên được quán triệt nhiệm vụ thiêng liêng

trong giờ phút lịch sử sắp đến, mỗi đơn vị vũ trang đều xây dựng một đội quyết tử, mỗi ban, ngành xây dựng một đội xung phong. Mọi công tác chuẩn bị được khẩn trương thực hiện.

Ngày 16-4-1975, Bí thư Tỉnh ủy Nguyễn Tấn Thành (Sáu Kẹo) về lại địa phương và ngay hôm sau tiếp nhận nhiệm vụ Trưởng Ban Chỉ huy trọng điểm. Đến ngày 20-4-1975, lực lượng tham gia tiến công và nổi dậy ở thị xã đã chuẩn bị tốt yêu cầu, bao gồm: 4 tiểu đoàn bộ binh (3 tiểu đoàn trực tiếp chiến đấu, 1 tiểu đoàn dự bị), 1 tiểu đoàn an ninh vũ trang, 2 Đại đội pháo binh 602A và 602B, Đại đội đặc công 603, Đại đội công binh 604, Đại đội trinh sát, 2 đại đội thuộc lực lượng vũ trang thị xã và huyện Long Phú, trung đội an ninh vũ trang của thị xã, đội tuyên truyền xung phong của Ban Tuyên huấn và Tỉnh Đoàn, các đội vũ trang tuyên truyền của Ban Binh vận. Bên cạnh đó, còn có lực lượng của các ban, ngành đoàn thể khác của tỉnh và thị xã; các đội biệt động, du kích, tự vệ thị xã cùng đông đảo quần chúng nổi dậy hưởng ứng khởi nghĩa. Tất cả các lực lượng đều thể hiện tư thế sẵn sàng tiến công và nổi dậy, giành thắng lợi quyết định.

Ngày 28-4-1975, các lực lượng bí mật tiến vào vị trí tập kết đã định. Đúng vào thời điểm này, Thường trực Tỉnh ủy nhận được công điện khẩn của Thường trực Khu ủy, chỉ đạo Sóc Trăng có thể lựa chọn một trong hai phương án: hoặc tiến công dứt điểm, hoặc vây ép chờ thời cơ thuận lợi để giải phóng thị xã. Trên cơ sở nhận định, đánh giá sâu sát tình hình thực tế và sau khi trao đổi, cân nhắc với tinh thần trách nhiệm cao nhất, Ban Chỉ huy trọng điểm quyết định giữ vững quyết tâm đã nêu ra: thực hiện tiến công và nổi dậy để giải phóng thị xã, giải phóng tỉnh nhà.

Lúc 17 giờ 30 phút ngày 29-4-1975, Ban chỉ huy trọng điểm hạ lệnh tiến quân ra tiền phương để đúng giờ G (3 giờ sáng ngày 30-4-1975) đồng loạt nổ súng tiến công địch. Tiểu đoàn Phú Lợi I được giao nhiệm vụ nổ súng phát hiệu lệnh đầu tiên. Nhưng do phải vượt qua đoạn đường có nhiều chướng ngại, đến giờ G đơn vị này chưa tiếp cận được mục tiêu. Ba giờ mười lăm phút, Tiểu đoàn An ninh vũ trang chạm địch, nổ súng trước tiên. Bốn giờ mười lăm phút sáng 30-4-1975 toàn mặt trận đều nổ súng.

Đến 9 giờ sáng 30-4-1975, chiến sự vẫn diễn ra quyết liệt ở các mục tiêu quan trọng thuộc khu vực 1 như tiểu khu Ba Xuyên, Dinh Tỉnh trưởng, Đại đội Hành chính tiếp vận, Sân bay… do địch kháng cự và phản kích mạnh. Ban Chỉ huy Chiến dịch quyết định khẩn trương kiện toàn lực lượng các mũi tiến công, bằng mọi cách tiếp tục đánh chiếm các mục tiêu then chốt; mặt khác ra sức xây dựng thế trận phòng ngự vững chắc, sẵn sàng đánh bại các lực lượng tiếp ứng của địch.

Trong khi đó, ở khu vực 2 từ 7 giờ sáng 30-4-1975 lực lượng cách mạng đã chiếm được nhiều đường phố và triển khai tiến công, vây ép các mục tiêu then chốt như Ty Cảnh sát quốc gia, Đại đội Cảnh sát dã chiến,

trại Bạch Đằng, Phân chi khu Khánh Hưng… Sức kháng cự của quân địch càng lúc càng yếu dần.

Giữa lúc ấy, tin thành phố Sài Gòn hoàn toàn giải phóng, Tổng thống Dương Văn Minh đầu hàng không điều kiện lan nhanh, cổ vũ mạnh mẽ hơn nữa tinh thần quyết chiến của quân và dân Sóc Trăng. Lập tức, Ban Chỉ huy trọng điểm chỉ đạo ba mũi giáp công phối hợp chặt chẽ, vừa tiến công vừa gọi hàng để giành thắng lợi nhanh nhất. Tại các vị trí then chốt, các đơn vị vũ trang chớp thời cơ xông lên chiếm lĩnh mục tiêu. Tiểu đoàn Phú Lợi I đánh chiếm Trại Lý Thường Kiệt và Trại thẩm vấn Mỹ, vây ép tiểu khu Ba Xuyên. Tiểu đoàn Phú Lợi II vượt qua nhiều cánh quân án ngữ của đối phương, chiếm lĩnh trại Cổ Loa và tiến sát vào Dinh Tỉnh trưởng. Tiểu đoàn an ninh vũ trang đánh chiếm Ty Cảnh sát quốc gia và Ty Điền địa, sau đó triển khai lực lượng sang chiếm lĩnh Dinh Tỉnh trưởng, Ty Ngân khố, Trại giam. Trước đó, Tiểu đoàn 408 cộng hòa và lực lượng thiết giáp đã tan rã và tháo chạy khi nghe tin Dương Văn Minh tuyên bố đầu hàng. Tỉnh trưởng Ba Xuyên Liêu Quang Nghĩa còn trốn chạy sớm hơn, sau khi giao quyền lại cho Trung tá Minh (Phó Tỉnh trưởng) từ buổi sáng.

Hơn 12 giờ trưa 30-4-1975, sau khi đề nghị ngưng bắn và thương lượng bàn giao chính quyền nhưng không được chấp thuận, tiểu khu Ba Xuyên cử đại diện đến gặp Bộ Chỉ huy Quân giải phóng (tại bến xe đi Bạc Liêu) để xin đầu hàng. Cũng vào thời điểm này, các đơn vị vũ trang và quần chúng cách mạng đã tiến vào chiếm lĩnh tiểu khu Ba Xuyên cùng các mục tiêu còn lại tại thị xã. Được sự hỗ trợ của lực lượng vũ trang, các cơ sở binh vận và nội tuyến lần lượt chiếm lĩnh Nhà đèn, Trung tâm chiêu hồi, Trại công binh, hậu cứ các Tiểu đoàn 408 và 486, Quan thuế, Bưu điện… Cờ Mặt trận Dân tộc giải phóng tung bay trên các trụ sở, doanh trại, đường phố, ở mỗi trường học, căn nhà…, khẳng định thắng lợi to lớn, oanh liệt của cuộc tổng tiến công và nổi dậy.

Tại Sân bay Sóc Trăng và Sở Chỉ huy Liên đoàn 953, địch vẫn ngoan cố kháng cự. Quyết tâm đập tan ý đồ chống trả của địch, Tiểu đoàn Phú Lợi III tập trung hỏa lực mạnh bắn liên tục vào Sở Chỉ huy Liên đoàn 953 và các vị trí cố thủ khác, gây thiệt hại nặng nề cho đối phương. 14 giờ ngày 30-4-1975, hai trung tá Liên đoàn trưởng Liên đoàn 953 và Trung đoàn trưởng Trung đoàn Tiếp vận cùng toàn bộ Ban Chỉ huy hai đơn vị hạ vũ khí đầu hàng. Đây cũng là thời điểm thị xã Sóc Trăng hoàn toàn giải phóng.

Hòa cùng khí thế tiến công và nổi dậy tại thị xã, lực lượng cách mạng các huyện, các xã cũng tiến công và nổi dậy theo tinh thần "huyện giải phóng huyện, xã giải phóng xã". Cùng thời điểm 14 giờ ngày 30-4-1975, các huyện Mỹ Xuyên, Châu Thành, Lịch Hội Thượng được giải phóng; sau đó là các huyện Kế Sách (16 giờ), Vĩnh

Lễ mừng chiến thắng lịch sử của quân và dân tỉnh Sóc Trăng

Châu (19 giờ), chi khu Ngã Năm - huyện Thạnh Trị (23 giờ). Riêng chi khu Phú Lộc - huyện Thạnh Trị và Long Phú chưa được giải phóng trong ngày 30-4-1975.

Sáng ngày 1-5-1975, lực lượng vũ trang cách mạng tiến công chi khu Phú Lộc, binh lính tại đây bỏ chạy hoặc đầu hàng. Sáu giờ sáng 1-5-1975, huyện Thạnh Trị được hoàn toàn giải phóng. Trước đó, vào lúc 5 giờ sáng, huyện Long Phú cũng đã được giải phóng. Cuộc tổng tiến công và nổi dậy trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng giành thắng lợi trọn vẹn.

Trong cuộc tổng tiến công và nổi dậy, quân và dân tỉnh Sóc Trăng đã tiêu diệt, làm tan rã và bức hàng hơn 21.000 quân địch; đánh chiếm, bức hàng, bức rút 1 tiểu khu, 9 chi khu, hàng chục phân chi khu, hơn 330 đồn bốt...; tiếp quản thị xã Sóc Trăng và các huyện, xã gần như nguyên vẹn. Để có được thành quả đó, hàng nghìn người đã ngã xuống trong Mùa xuân năm 1975, cho đến những giờ phút cuối cùng của ngày 30-4 và sáng ngày 1-5-1975 vẫn có hơn 30 cán bộ, đảng viên, chiến sĩ hi sinh anh dũng để làm nên Ngày toàn thắng. Sự hi sinh đó cùng biết bao tấm gương oanh liệt khác trong suốt thời kỳ chống Mỹ, cứu nước mãi mãi là những biểu tượng sáng ngời trong công cuộc chiến đấu vì độc lập tự do của dân tộc và Tổ quốc Việt Nam.

*

* *

Hai mươi mốt năm kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975) là thời kỳ vô cùng ác liệt và gian khổ đối với phong trào cách mạng tỉnh Sóc Trăng. Bằng tinh thần đoàn kết, dũng cảm, mưu trí, sáng tạo; vận dụng linh hoạt phương châm "hai chân, ba mũi", lực lượng chính trị kết hợp chặt chẽ cùng lực lượng vũ trang Sóc Trăng đã đẩy mạnh đấu tranh trên cả ba trận tuyến quân sự, chính trị và binh vận; phấn đấu vượt qua thử thách hiểm nghèo, liên tục làm nên những thành tích và chiến công xuất sắc, đưa sự nghiệp kháng chiến tại địa phương giành thắng lợi hoàn toàn. Phát huy truyền thống đó, nhân dân Sóc Trăng bước vào thời kỳ mới: thời kỳ xây dựng và phát triển quê hương ngày thêm giàu đẹp.